

viết về lính

ĐỐI

tuần báo
đổi lập
cực tả
không
cộng sản

9

con lính . vợ lính . con của lính

chủ trương
biến tập

chủ
vũ
và nhóm
SÔNG

ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

9

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : LÍNH

● ĐỜI SỐNG CỦA LÍNH DƯỚI MẮT MỘT SĨ QUAN trầnvănkhà ● LÍNH LÀ GÌ tềđề ● LÍNH THỬ ĐỜI NAY ngườihoàtrần ● NHỮNG CẢNH HOA ÚA hoàithythan.

2

CHÍNH TRỊ

● LÍNH TRẮNG VỚI CHÍNH SÁCH VN HÓA CHIẾN TRANH CỦA ÔNG NIXON nguyênhữudống ● LÍNH đời ● ĐẠO VÀ ĐỜI nguyênduyình ● QUYỀN MUA TRƯỚC, QUYỀN Ở LỠ phạmhảihồ.

3

VĂN NGHỆ

● CHIẾC NẮM LỬA truyện ngắn của hàhuyềnnchi ● KIM DUNG NGÔI SAO BẮT ĐẦU MỜ — hoànghảithủy ● KỂ TỚI SAU truyện dài của cung tíchbiên ● TÌNH ĐỜI truyện dài nguyênthuylong.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● TRUYỆN ĐỜI ● TIỀN SỬ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● TRANG PHỤ NỮ. ● SINH HOẠT VĂN NGHỆ ● CINÉ TIVI

ĐỜI ▼ NĂM THỨ NHẤT ▼ SỐ 9 ▼ TUẦN LỄ TỪ 13-11-1969 ĐẾN 20-11-1969

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.232

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo :
Hỏi ông Trường
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đấu tranh cho đời

LÍNH

Số báo này lấy lính làm chủ đề. Vừa đây, trả lời một câu chất vấn tại diễn đàn Thượng viện, ông Tổng Trưởng Quốc Phòng lên tiếng kêu thương rằng lính của ta chiến đấu là hơi quá. Nói thế chưa đủ. Không phải chỉ chiến đấu, là hơi, lính là người hi sinh nhiều nhất, hi sinh cả mạng sống của mình, mà hưởng thụ ít nhất, gánh chịu nhiều gian khổ, bất công nhất. Mĩa mai hơn nữa, là sau hai mươi năm chiến đấu, người lính vẫn còn bần khổ tự hỏi: « Đồng ý là phải chiến đấu chống Cộng, nhưng chống Cộng để bảo vệ ai, bảo vệ một xã hội bất công, thối nát, một thiểu số vô lương tâm, ngồi mát ăn bát vàng chăng? »

Những hi sinh, gian khổ của lính, cả nước biết rồi, chúng ta không cần nhấn mạnh, không nên khơi sâu thêm, để khỏi làm tổn lòng người lính. Lúc này không còn là lúc nói suông, chúng ta phải thiết thực làm một cái gì để người lính thấy những người ở thành thị mà người lính bảo vệ, không phải toàn một lũ ích kỷ, khốn nạn, vô lương tâm, vô trách nhiệm.

Ông Tổng Trưởng Quốc Phòng, trước diễn đàn Thượng Viện đã kêu gọi mỗi đoàn thể mỗi tổ chức tư nhân đứng lên bảo trợ một đơn vị nào đó trong quân đội. Hưởng ứng lời kêu gọi của ông Tổng Trưởng, báo Đời tuyên bố chánh thức nhận đỡ đầu một đơn vị tác chiến do bộ Quốc phòng chỉ định. Không phải chỉ bảo trợ về tinh thần, mà bảo trợ cả về phương diện vật chất. Tùy theo số lời nhiều ít của báo Đời, của nhà xuất bản Sống, báo Đời sẽ gắng làm hết sức mình để đời sống vật chất, tinh thần của đơn vị do báo Đời bảo trợ, sẽ tốt đẹp hơn, khả quan hơn.

Rút kinh nghiệm cũ, anh em báo Đời hiểu rằng tham gia công tác xã hội là chuyện mệt mỏi lắm, vì không những không ăn « giải » gì, còn bị nghi ngờ là mưu đồ cái này, mưu đồ cái khác, còn bị phá hoại ngầm, xuyên tạc ngầm là đằng khác. Anh em biết vậy, nhưng vẫn làm. Đề lương tâm đỡ bớt bớt. Thế thôi, anh em cầu mong sự hưởng ứng của báo Đời sẽ mở đầu cho một phong trào bảo trợ lính, một phong trào sâu rộng trong quần chúng.

Nhưng dù sao, chỉ khi nào xã hội được cải tạo toàn diện, mọi bất công phi lý được san bằng thì người lính mới có đầy đủ chính nghĩa để chiến đấu, để hi sinh. Đây là trách nhiệm của chính quyền. Chính quyền không làm thì đừng trách tại sao người lính vẫn chiến đấu một cách bất đắc dĩ, đừng trách tại sao hiện tượng « trốn lính » vẫn còn tồn tại.

ĐỜI

Đón coi Đời số 10

Chủ đề: Hiện tượng là phê! Sau hai mươi năm chiến tranh, chủ nghĩa « là phê » đang lan tràn trong xã hội. Anh là phê, tôi là phê, lính là phê, công chức là phê, yêu là phê, viết là phê, uýnh nhau là phê...

Thưa anh Chu Tử.

Tôi có nhận được giấy anh mời đến hội thảo về vấn đề « Lính ». Rất lấy làm tiếc rằng, tôi đã không thể đến được. Sau đây là những cảm nghĩ ghi vọi của chúng tôi.

Về đời sống của « lính » thì nhiều người đã nói đến, đó là một đời sống thiếu thốn về vật chất và tinh thần.

Với số lương cố định, lại phải xê dịch luôn, trong khi vật giá gia tăng, thì sự thiếu thốn đã quá rõ rệt. Nhưng khi nói rằng đời lính thiếu thốn, thì không phải tự nhiên mà sự thiếu thốn nó biến đi mất, mà phải có kế hoạch thực tế dựa vào khả năng của Quốc gia. Nghị sĩ Nhuận, nguyên là sĩ quan, đã tỏ ra rất có lòng với anh em binh sĩ, khi ông nói rằng, « nếu cần phải nâng đỡ quân nhân, thì quốc hội sẵn sàng chấp thuận gia tăng ngân sách Quốc Phòng lên vài tỷ nữa ». Ý đó rất hay trên phần lý thuyết, nhưng lấy tiền ở đâu ra mà tăng, thì vấn đề trở nên rắc rối và khó giải quyết. Nói dễ làm khó là vì thế.

Nếu tôi là Nghị sĩ Quốc Hội, tôi có thể huênh hoang nói nhiều hơn thế nữa, nhưng nếu nói dễ mà làm, thì lời nói cần phải thực tế hơn. Cái điều thực tế cần phải làm là các Nghị sĩ và Dân biểu trẻ, nên thử thực thi đề nghị của Nghị sĩ Đào Đăng Vỹ « nhập ngũ để nêu gương yêu nước ». Đây là một bổn phận mà công dân các nước dân chủ trên thế giới phải thi hành khi có luật Tổng Động Viên.

Chúng tôi thường nghĩ rằng, xã hội VN, có quá nhiều ích kỷ. Cái hình ảnh làm cho chúng tôi đau xót, là ở bên trên thì người dân quê tự nạn Cộng sản thiết lập tổ ấm bên trong các ống cống, còn ở dưới thì các thực khách sang trọng đang say mê ngắm màn vũ « French can can » trong nhà hàng Maxim. (Hình ảnh trong Life số 13-10-69)

Người lính sẵn sàng sống trong thiếu thốn, thất vọng, buồn, nếu họ tin rằng sự hy sinh của họ đem lại một xã hội tốt đẹp hơn cho ngày mai. Nhưng ngày mai là kết quả của ngày nay, và nay chúng ta thấy gì? Nếu ngày nay một người lính chết đi, gia đình sẽ được hưởng 12 tháng lương. Nhưng 12 tháng lương không nuôi sống một đời



đời sống của lính

dưới mắt một sĩ quan

► TRẦN VĂN KHA

người, nên những thảm cảnh gia đình góa bụa của người binh sĩ muốn nói hết phải viết lên thành sách. Những gia đình ấy đã bị xã hội bỏ rơi.

Cũng nơi tờ Life với hình ảnh những gia đình sống trong ống cống còn có hình ảnh một bàn thờ người chủ gia đình đã bị CS sát hại. Những người còn sống là một góa phụ và hai đứa con nhỏ. Người góa phụ đang lễ chồng, hai đứa con thơ đại, một đứa đang mổ. Trên bàn thờ, bên cạnh những bức ảnh của người quá cố, người quả phụ đã lễ chồng bằng cả những gói thuốc Salem. Người binh dân VN thật là chất phác, sự chất phác ấy biểu lộ một tấm lòng xót thương chân thật. Người chồng lúc sống thích hút Salem, thì ngày giỗ chồng, phải kiếm cho được thuốc Salem bày lên bàn thờ.

Máu trong tim tôi sôi sục, và rạo rực niềm đau xót của những người binh dân thấp cổ bé miêng. Người quả phụ trên đang đi làm sở Mỹ, và tờ báo chú thích rằng khi Mỹ giảm quân gia đình ấy sẽ không nơi nương tựa.

Những người giàu có trong chiến tranh, những dân biểu, nghị sĩ, có nhiệm vụ nghĩ đến những người xấu số này. Chỉ khi nào những người đau khổ trong xã hội được chăm nom, thì mới gây được tinh thần thống nhất của quốc gia.

Trong lý thuyết, người quân nhân và gia đình, trong lúc còn phục vụ cho Quốc gia, được hưởng một số

tiện nghi công cộng như khám bệnh miễn phí và nằm nhà thương không mất tiền. Nhưng thực tế thì phủ phàng hơn, Vào năm 1965 có con một sĩ quan bị té gãy tay. Sĩ quan này đi du học Hoa kỳ vàng nhà nên vì tình bạn và tình láng giềng, tôi đưa đưa nhỏ vào Cộng Hòa xin bó bột vào một lúc đã tối trời. Sở dĩ tôi biết đưa nhỏ bị gãy tay vì trên tấm giấy đính kèm theo tấm hình chụp có ghi « Fracture ».

Sau khi chờ vị Bác sĩ quân y khoảng nửa giờ, thì đưa nhỏ được bác sĩ khám. Bác sĩ hỏi, đau làm sao? Tôi trả lời thay cho mẹ đưa nhỏ, là gãy tay. Bác sĩ liền hỏi vặn lại tôi, « làm sao mà biết gãy tay ». Bác sĩ vốn là người học rộng hiểu nhiều, tôi là sĩ quan bộ binh lẽ dĩ nhiên dốt văn hóa, nhưng nếu Bác sĩ khinh tôi trong bụng có lẽ tôi đỡ buồn và đỡ tủi. Tôi thầm nghĩ mà không nói ra, là nếu đưa nhỏ là con tôi chắc tôi đem nó về. Có lẽ trường hợp khinh rẻ người ít học là thói quen của vị Bác sĩ ấy.

Trường hợp thứ hai cũng xảy đến cho tôi là vào đầu tháng 8 năm 1968, tôi có làm đơn xin cấy 2 chiếc răng hàm bị mất. Đơn đã được đại tá giám đốc chấp thuận, nhưng tôi đã có lần nhắc vị Nha sĩ và được trả lời, hãy chờ, và sẽ thông báo cho tôi biết ngày đến sửa răng. Tôi đã chờ hơn một năm, và có lúc tôi khỏi hải nghĩ « có lẽ mình nên tham những kiếm một số tiền chữa răng ». Nếu ra hai trường hợp trên tôi không có ý định phiền trách tập thể quý vị Bác sĩ ở Cộng Hòa, mà

tôi biết đại đa số là những người có lương tâm, nhưng niềm tin của tôi vào các nhà thương thì giảm sút đi rất nhiều.

Đề tóm tắt một vài ý nghĩ ghi vọi, tôi trân trọng đề nghị:

a) Quý vị nghị sĩ, dân biểu trẻ nên nhập ngũ để chứng tỏ tinh thần yêu nước và hy sinh của quý vị.

b) Các tư nhân giàu có, nên nghĩ đến gia đình những người đã chết, thành lập hội bảo vệ cô nhi, quả phụ.

c) Các quý vị lãnh đạo tôn giáo chính trị gia cần họp nhau lại, đặt ra kế hoạch bài trừ tệ đoàn xã hội.



d) Các quý vị điều khiển các cơ quan công cộng, như Bệnh Viện, nên tìm hiểu nhân viên dưới quyền nhiều hơn.

e) Xã hội cần một cuộc cải tạo để gây niềm tin cho « lính ».

Trong bài này tôi tránh đề cập đến quý vị Lãnh Đạo Quốc gia, vì bài này viết về lính, mà tôi cũng lại là lính.

Trần Văn Kha
6-11-69



Cô đơn

Sự giải bày can đảm, thẳng thắn cùng với giọng nghẹn ngào của Tổng thống trong buổi xuất hiện trước Ti-vi, tuần vừa qua, đã lấy lại cảm tình một phần nào của đồng bào và làm đông đảo khuây khỏa bớt nỗi hận « kiếm ước ». Riêng Đầu gối thì thực sự thông cảm niềm cô đơn của Tổng thống. Nhưng ông Tổng thống ơi, ai sống mà không cơ đơn, không bị ngộ nhận ? Kể lãnh đạo thì lại càng cô đơn hơn ai hết ! Tổng thống còn khóc được, tức là T.T còn tin tưởng, còn yêu đời lắm, chứ Đầu gối thì hết biết khóc từ khuya rồi. Kể ra thì cái cô đơn của Tổng Thống cũng chưa thấm thía gì đối với cái cô đơn của nhiều người khác. Chẳng hạn cái cô đơn của lính mà Tổng Thống là vị Tổng Tư Lệnh tối cao. Người lính cô đơn

Bạn việc

Sau 3 năm đi xa, Bồ Câu mới về trở lại Saigon, gặp Điều Hầu ngoài chợ Saigon, tay bắt mặt mừng. Điều Hầu đề nghị:

— Thế nào tụi mình cũng phải đi nhậu và đi xi-nê với nhau một mạch. Chiều mai, anh rảnh không ?

— Tôi thích đi với anh lắm, nhưng chiều mai anh Gà chết biểu diễn dương cầm tại Quốc gia Âm Nhạc.

— Thế chiều mới được không ?

— Chiều mới tôi cũng kẹt. Anh Gà chết chơi ở rạp Quốc thành.

— Vậy chiều ngày kia, tức thứ bảy anh có rảnh không ?

— Đầu rảnh. Bữa đó, Gà chết chơi ở rạp Thống Nhất.

— Quái ! tụi Gà chết cũng thường thôi mà sao anh mê coi nó dữ vậy ?

— Tôi đâu có đi coi nó. Nhưng mỗi lần, nó đi trình diễn thì tôi lại hẹn với vợ nó ở nhà

KHA TRẦN ÁC

không phải chỉ vì « phải chiến đấu phải hy sinh một cách lễ loi » như lời Trung Tướng Tổng Trưởng Quốc đã lên tiếng than phiền trước Thượng viện. Nhân số này là số đặc biệt về lính, Cung Tích Biền đưa Đầu gối coi một bài thơ của « lính cậu » Nguyễn Bắc Sơn, đăng trên một tuần san bài thơ nhan đề : « Chiến tranh Việt Nam và tôi » có đoạn như sau :

Kẻ thù ta ơi, những đứa xâm mình
Ăn muối đá và diên say chiến đấu
Ta vốn hiền khô, ta là lính cậu
Đi hành quân, rượu đế vẫn mang

theo
Mang trong đầu những ý nghĩ trong
veo
Xem chiến cuộc như tội trời ách
nước
Ta bắn trúng người, vì người bạc
phước
Chiến tranh này cũng chỉ một trò
chơi
Vì căn phần người xui khiến đó
thời

Suy nghĩ làm gì lao tâm khổ trí
Lũ chúng ta sống một đời vô vị
Nên chọn rừng sâu núi cả đánh
nhau
Mai ta đụng trận, ta còn sống
Về ghé sông Mao phá phách chơi
Chia sót nổi sầu cùng gái điểm
Đốt tiền mua vội một ngày vui

Tổng Thống coi, cái cô đơn của người lính Việt Nam nó bi hùng thế đấy. Vị Tổng Tư Lệnh nên tự hào về người lính của mình, có cái ngang tàng đượm màu sắc Lão Trang đánh giặc không cần lý tưởng mà vẫn đánh, coi

cuộc chiến như trò chơi thương xót kẻ thù như ruột thịt. Mà không phải chỉ những lính mới cô đơn đâu, thưa Tổng thống. Cả bọn viết báo chúng tôi cũng cô đơn lắm, Tổng thống ơi. Từ lâu, chúng tôi đã bỏ rơi mọi « lý tưởng » để có thể yên thân miễn nghề. Làm báo, viết văn, không có lý tưởng, mà vẫn sống, vẫn viết. Cái đó quả có hơi đau xót, thê thảm. Đầu gối đêm Tổng thống chỉ mới khóc có bốn lần, nhưng Đầu gối thì đêm nào cũng khóc, khóc để sáng mai, cười sảng khoái tiếp tục viết và « lách » !

Phải lôi bọn dân biểu trốn lính ra mặt trận

Nghe các nghị sĩ và phái đoàn hành pháp đối đáp nhau trên Tivi quả là đỡ buồn hơn coi kịch chống cộng rở tiền, nhất là khi một nghị sĩ vốn nòi thi sĩ, cất tiếng ngâm nga : « Thương nhau, cau bầy bồ ba — ghét nhau, cau bầy bồ ra làm mười, — thì cười đến vãi dãi. Lâm ly nhất là khi nghị sĩ cất cao giọng kêu « than ôi » hỏi hành pháp rằng, tại sao trong khi dân đội, ông nghị sĩ đi thăm một kho dự trữ gạo, thấy 5 ngàn tấn gạo bị bỏ mốc từ mấy năm nay, cho heo ăn, heo cũng chê. Thú vị nhất là nghe ông Tổng Trưởng Quốc phòng trả lời câu chất vấn của một nghị sĩ rằng, theo hiến pháp của ta, một dân biểu chỉ cần hợp lệ tình trạng quân dịch là có quyền ứng cử vào quốc hội, nhưng đúng ra một vị dân biểu trước khi ứng cử phải làm tròn nghĩa vụ quân sự. Chỉ lý lăm !

Không thiếu gì dân biểu, nghị sĩ

đã chui vào quốc hội để trốn lính. Vậy mà bọn trốn lính này vẫn quai mồm bàn chuyện ái quốc chuyện cứu nước, thương nòi, thật tởm đến buồn nôn. Đề nghị với quốc hội gấp sửa đổi hiến pháp để mời các ông dân biểu, nghị sĩ trốn lính này thi hành nghĩa vụ quân dịch, nhiên hậu hãy bàn chuyện cứu nước.

Trước đớp hít sau làm việc nghĩa.

Theo đồng nghiệp Chính Luận trong mùa khắc khổ, này, người ta vừa tổ chức một dạ hội rất sang trọng tại nhà hàng Maxim's để trước đớp hít sau làm việc nghĩa, mỗi người dự tiệc phải mua vé đồng hàng 2500đ00. Bọn đồng nghiệp than phiền rằng, sự đóng góp thì đồng đều nhất loạt 2500đ00 vậy mà sự xếp thì phân loại « cổ nhất, cổ nhì » theo truyền thống « đỉnh trung xoi thịt » do đó báo chí được xếp ngồi ở cửa ra vào !! Bọn đồng nghiệp còn than phiền nỗi gì ! ai bảo đua đòi thì ngồi ngoài cửa là đáng kiếp lắm.

Sao không theo gương Đầu gối, không phải mua vé, chưa ch...c đã dự, hưởng chỉ là... phải đóng tới 2500.đ00

Còn thiếu

Hội đồng văn hóa giáo dục đã được thành lập. Toàn những nhà văn hóa giáo dục lớn, kêu to như cái còi ô tô của ông Giáp văn Thập một trong những hội viên sáng giá nhất của Hội Đồng Văn Hóa. Riêng Đầu gối nhận định, hội đồng Văn Hóa tuy bao gồm những tinh hoa của đất nước, vẫn còn thiếu hai nhân vật : Đó là ông « tẩu táng » Trần thế Minh và học giả Đỗ đình Quý. Hội đồng văn hóa

giáo dục thiếu 2 nhân vật này là thiếu tất cả.

Hai năm tù

Vũ đ Dzoanh nguyên đệ nhất công thần của nghị sĩ Đính Chủ nhiệm Công Luận hơn hử cho Đầu gối hay anh vừa được trả tự do, chỉ bị phết 2 năm tù treo về tội tán trợ đào binh. Đầu gối hơi ngạc nhiên nghĩ rằng nếu ông Đính truy tố Vũ đạo Dzoanh về tội ăn cắp, lường gạt thì còn có thể hiểu nổi, chứ truy tố về tội tán trợ đào binh thì phải truy tố ông Đính. Sức mảy mà Vũ đạo Dzoanh tán trợ đào binh nổi, nếu không có sự tán trợ ngầm hay công khai của ông Đính. Vũ đạo Dzoanh còn kể lể cho Đầu gối nghe, tại sao



trước kia, Vũ đạo Dzoanh đang làm với báo Sống đột nhiên Vũ đạo Dzoanh « phản » báo Sống để đầu quân báo Công Luận ! Nghe Vũ đạo Dzoanh kể Kha Trần Ác thấy mình hách hơn, cao thượng hơn ông tướng họ Tôn ở điểm này, hồi đó, Vũ đạo Dzoanh đang thất nghiệp Vũ đạo Dzoanh đầu quân báo Sống ; Tới khi Vũ đạo Dzoanh hết đội, có đủ lòng đủ cảnh Vũ đạo Dzoanh bỏ đi theo tiếng gọi của họ Tôn, Kha trần Ác chỉ cười xòa cho tình đời ấm lạnh, không than phiền, không nói xấu Vũ đạo Dzoanh một lời nào, có ai nhắc nhở tới hành vi của họ Vũ thì Kha trần

Ác gạt phắt đi. Vũ đạo Dzoanh mất dưới chương họ Tôn, họ Vũ cũng tướng họ Tôn để dãi như Kha trần Ác, khi nào cơm chẳng lành canh chẳng ngọt thì rũ áo ra đi, ai ngờ ra đi không nổi, bị họ Tôn truy tố ra tòa... về tội tán trợ đào binh !

Nước Mỹ bốc cháy

Khoảng 15 tháng này, nhà xuất bản Sống sẽ phát hành cuốn sách « Nước Mỹ bốc cháy » trong loại sách dịch của nhà xuất bản. Đây là bản dịch cuốn « Farewell to America » một cuốn sách mà báo chí thế giới cho là « quan trọng nhất trong vòng 10 năm nay. » Tất cả các bạn dù ghét Mỹ, dù thân Mỹ, đều cần nên đọc cuốn sách này để hiểu bộ mặt thực của nước Mỹ. Đọc sách này, Kha Trần Ác có một cảm tưởng : cổ Tổng Thống Kennedy thực ra chưa phải là một nhà cách mạng, chỉ là một người tương đối có đầu óc tiến bộ, quyền hành ông lại bao trùm cả thế giới, vậy mà ông cũng phải chết vì những ý kiến tiến bộ của ông. Ngay trong nước ông, ngay khi ông trị vì trên ngôi Tổng Thống, cơ quan FBI, CIA cũng đêch chịu làm theo mệnh lệnh của ông, còn gán cho ông làm tay sai của Cộng sản là đằng khác. Thú vị và cay đắng đến thế đấy. Tổng Thống Thiệu nên đọc cuốn sách này để thấy rằng ông Kennedy còn cô đơn hơn ông, còn nhiều kẻ thù gấp một nghìn lần ông. Và những kẻ thù của ông đã hạ bệ Kennedy dễ dàng hơn hạ bệ một con ngóe.

MỸ VIỆN — VIỆN UỐN TÓC

LY-LAN

143 Cao Thắng — SAIGON

do bà LÊ THỊ LỆ LAN

tốt nghiệp « Institut Stendhal - Hautes-D'études-D'esthétique » tại Balé

Nhân dịp khai trương 27-9-1969 chúng tôi dành cho quý khách giá đặc biệt trong vòng một tháng

- Trị các thứ mụn, da sần đỏ, nám mặt và mũi nhờn bóng nhẫy.
- Thay làn lớp da sần sùi, nhám nhần, cần cỗi.
- Làm se lại lỗ chân lông hở.
- Xoa nắn cho da mặt săn lại.
- Trừ lẩn nhần.
- Trang điểm cô dâu dạ hội.
- Đủ các Mỹ phẩm Pháp Quốc, sữa kem thuốc ống hợp cho từng da mặt.
- Dụng cụ Pháp Quốc

Viện uốn tóc do CỎ MAI — CHÚ HẢI : Chải, Bới. Nhuộm với toàn Mỹ phẩm Ngoại Quốc.

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

Kiến củ Khoai

Nhiều bạn đọc đã yêu cầu Kha Trần Ác phải dứt đơn kiện bạn đồng nghiệp «Phụ Nữ Sống» vì bạn đồng nghiệp lợi dụng cái hơi hám của Sống một cách lộ liễu trắng tráo quá. Vẫn biết kiện cũng chẳng đưa tới đâu nhưng Kha Trần Ác đã nhờ luật sư dứt đơn kiện đồng nghiệp Phụ Nữ Sống đòi bồi thường 20 triệu đồng cho sòm trò.

Bạn đồng nghiệp Phụ nữ Sống nên chuẩn bị mà đi hầu tòa.

Đít nhà khó

Từ ngày tăng thuế kiện ước thì cái lỗ đít của con nhà khó cũng gặp lắm khó khăn. Vì «phân xuất không quân bình» cho nên có cái chỉ té roe những canh đậu, cháo hoa; có cái chỉ sòn đùn toàn khoai lang, búp nường. Có cái thì đi đệt như tràng pháo chuột; có cái lại lạch đến lòi cả rơm.

Nhiều đứa buổi sáng chỉ có nước lã cầm hơi để rồi tối mới được ba hột qua loa: bởi thế có lúc ngồi buồn lấy que chọc vào đến vài mươi phân tây mà khi rút ra vẫn khô ng nghe thúi. Cái cảnh của

con nhà khó là vậy; vì lẽ khoản «thu» đã ít thì khoản «chi» lấy đâu cho nhiều!

Tục ngữ Việt Nam ta có câu: «Ăn no thì to đồng phân» mà đã ăn không no thì đồng phân là sao mà to được. Chắc hẳn các nhà thầu vệ sinh sẽ đi kiện vì với cảnh huống ấy thì rồi họ cũng đến thất nghiệp mất thôi.

Bây giờ sức nhớ lại mà phục câu «thor sấm» của một tờ báo mới đây: «Cái đít nó có cọng rau», đó là một lời tiên tri.

Hội thảo không thành

Chủ đề của số này là lính. Báo Đới tổ chức hội thảo về lính, tất nhiên phải mời lính. Nhưng tới phút cuối cùng, không có lính nào tới, vì lính nào — bắt đầu từ lính Trần Văn Kha công cán ủy viên bộ Quốc phòng — cũng đều ngán, sợ rằng hội thảo về lính, nhờ cao hứng, chủi bậy thì có chầu ăn độn kỷ luật. Nhất là gần đây, có một sự vụ văn thư của bộ Tổng tham mưu đề cấm các quân nhân không được tham dự bất cứ cuộc hội họp

dân chính nào mà không xin phép cấp chỉ huy, triệt đề cấm các quân nhân tham gia bất cứ đảng phái đoàn thể xã hội, hội đoàn thể thao nào v (Cấm cả tham gia hội đoàn thể thao thì kể cũng hơi kỹ đấy.

Do đó cuộc hội thảo của báo Đới về lính không thành vì không có lính tham dự, ngoài một lính cậu «lê phê» là lính Cung tích Biền.

Chủ đề của báo Đới tuần tới là hiện tượng lê phê. Chủ nghĩa lê phê. Sau 20 năm chiến tranh, hiện tượng lê phê đang bành trướng trong mọi lãnh vực, từ chính trị, đến văn hóa, xã hội, cái gì cũng lê phê.

Báo Đới không dự tính tổ chức cuộc hội thảo về «lê phê» vì đã là «lê phê» thì khỏi cần tổ chức hội thảo, sợ rằng hội thảo về «lê phê» mời các ông vua lê phê tới, các ông ấy lê phê đến không đúng giờ, hoặc lê phê nói ra ngoài đề, theo đúng chữ nghĩa lê phê thì quả là công toi. Nhưng số báo đặc biệt về «lê phê» hứa hẹn sẽ rất lê phê, rất độc đáo.



TIỀN LÍNH TÍNH LIỀN

Hỏi rằng lương lính bao nhiêu
Thưa rằng lương lính không nhiều bằng ai
Quanh năm con vợ thờ dài:
Anh ơi ít quà tiêu sài làm sao??
Anh rằng phở mặc trời cao
Còn ăn hết nhịn biết sao bây giờ
Gạo mua tạm tạm dăm «bờ»
Tiền nhà tám «bích» làm lơ được à?
Đầu, than, nước tắm tính ra
Sợ sợ cũng phải thông qua một ngàn
Việc nhà em gắng lo toan
Đay, nuôi con trẻ khôn ngoan hơn người
Lương anh đã cố định rồi
Không bằng bao gạo, thấy đời xót xa
Vợ hiền xin chớ kêu ca
Kêu ca cũng vậy, khổ là khổ anh
Tiền con đi học đi hành
Nếu không chạy được cho đành nghĩ luôn,

Đĩ nhiên anh biết em buồn
Nin đi đừng để lệ tuôn má gầy!
Rồi còn tiền chợ nữa đây
Lấy đâu tiêu đủ số ngày rỗng không
Phải xoay cả một tháng ròng
Tưởng này tháng khác chắt chùng lên nhau
Khỏi cần suy trước tính sau.
Cà phê, thuốc lá thuộc vào ước mơ!
Em ơi, muốn sự cậy nhờ
Hậu phương em cố dùm lo gia đình.
Đề ngoài muốn dậm đao binh
Yên lòng anh, đầu hy sinh chiến trường!
Đề anh gìn giữ biên cương
Đêm ngày tìm đánh tan xương giặc thù
Rừng sâu tiếng gió vi vu.
Núi cao mờ mịt sương mù buồn tênh.
Hắt hiu cuối bãi đầu ghềnh
Mong sao dưới phố gia đình an vui.

TÚ KẾU

HOAN NGHÊNH THUẾ KIỂM ƯỚC.

Búa thiên lôi bằng Kim, bằng Ngọc
Đánh xuống đầu, dân khóc dân than,
Than rằng chính chiến gian nan,
Lại thêm thuế nặng ruột gan héo xào;
Ông sung sướng, ngôi cao ngất ngưỡng.
Đám dân đen ông tưởng như ông,
Ăn no, mặc đẹp năm không.
Lâu lâu đánh phé, đèn chong luận bàn,
Trời cao nhè, muốn vắn thăm nào,
Cớ sự này, ai tạo ai xui?
Gạo, đường, than sữa, than ôi!
Cũng đang hăm hở leo ngôi chín tầng;
Ông dù bảo: Chúng đừng lên giá.
Nhưng nhốt săng, chuyên chở đã tăng,
Giá thành chẳng lẽ không chăng? (1)
Thôi thì tăng nốt cho bằng người ta

Kia vài vốc, đồ xa xỉ phẩm.
Thôi từ nay chẳng dám rớ vào.
Ở trường cũng chẳng làm sao,
A dong ngày đó, khác nào hôm nay.
Lại kể đến thuốc tây thuốc tiều
Mang bệnh vào để chết là xong,
Lấy đâu chạy đủ tiền nong,
Mua đồ «xa xỉ» mà hồng bệnh tan.

Ôi khổ sở, trăm ngàn thứ khổ
Đồng lương quên biết độ làm sao?
Biết phương nào, biết chước nào,
Vợ thôi lấy Mỹ, gái vào lầu xanh;
Còn mấy đứa học hành chi nữa,
Thằng đánh giầy, thằng «sửa» bóp phoi,
Cố lạnh thì thoát tay người,
Bằng không cũng chỉ vào chơi nhà tù!

oOo

Ta lúc đó khoê ru, chồng cẳng
Mặc sự đời, ta chẳng thêm lo,
Cũng nhờ kiem ước giàu to.
Hoan nghênh chính phủ... kiem cho nhiều

NHẤT LÃNG

10169

1. — Giá thành là giá bán trên thị trường gồm có, phí tồn sản xuất, phí tồn chuyên chở và mức lời.



HỒI ÔNG TRỐN LÍNH

* Giang hồ mài một lưỡi gươm,
Nhưng ông trốn lính không thương ông nào.
Nợ ông ra đét vào mông đít,
Đay ông rằng phải biết trả vay.
Áo ai mặc ấm thân này?
Cơm ai nhét chặt dạ dày, thưa ông?
Ông chui rúc ở trong xó bếp,
Ông to mồm nói phét bô bô:
Đầu ông nặng khối óc bò,
Đái khai ăn hại nên trò gì đây?
Sợi gương then mặt mày chẳng tá?
Nợ áo cơm không trả nhục không?
Không nhìn Tô Quốc Non Sông,
Đầy đường máu đỏ, ngập đồng xương phoi.
Tô Quốc ông tori bời hỗn loạn,
Non Sông ông bom đạn lửa gai!
Sầu lên lấp chín tầng mây,
Tiếng oan gào thét đêm ngày hời ôi!
Ông trông đó bao người trai tráng,

Bước trường chinh năm tháng ruồi dong,
Nấu nung gan sắt dạ đồng,
Tung mình đột kích xung phong diệt thù,
Vai ướt đẫm sương mù Trung Thồ,
Chân khô cằn đất đỏ Cao Nguyên.
Người đi tròn mộng chính yên,
Mà ông, ông lại nằm yên ở nhà???
— Hãy thoát khỏi xác gà ăn quàn,
Nhục nhả thay hạt tằm vãi rơi!
Bay lên khua động bốn trời,
Cho người biết mặt cho đời biết tên,
— Hãy thoát khỏi xác hèn nhỏ bé,
Vinh dự gì thân kẻ bưng mâm,
Đi đi chớ có ngại ngần,
Trước sau ai cũng một lần đi thôi.
Ta đem thân đến bởi đất tồ,
Ta quyết đi trả nợ áo cơm.
Ta đi thư thái tâm hồn,
Hỏi Ông trốn lính ông còn chờ chi?

TRANG ĐỚP

SỬA

- TELEVISION
- AMPLIFIER
- TAPERECORDER
- CAR STEREO

ĐỀ YÊN TÂM VÀ KHÔNG MẤT THỜI GIỜ XIN LIÊN LẠC VỚI:

CỬU LONG TV-RADIO

534 TRƯỜNG M. GIẢNG SG. Đ.T. 41.435

- SỬA CHỮA BẰNG MÁY ĐIỆN TỬ TỐI TÂN NHẤT
- CÁC CHUYÊN VIÊN LỖI LẠC
- CÔNG VIỆC CHÍNH XÁC NHANH CHÓNG VÀ BẢO ĐẢM
- TỔ CHỨC ĐÚNG ĐẮN VÀ QUY MÔ
- CÓ XE HƠI NHẬN VÀ TRẢ MÁY TẠI NHÀ
- GIÁ TÍNH PHẢI CHĂNG

NÁT LUẬN

LÍNH LÀ GÌ ?

● viết cho lính Việt Nam
và những người bạn thuộc
khối báo chí TCCTCT
● TÊ ĐỀ

Viết về lính thật dễ và cũng thật khó. Thật dễ vì có cả vạn đề tài để nói về lính, thật khó vì không thể viết được tất cả những cái đẹp, nhất là những cái bi đát của lính, thật khó vì người viết không có can đảm để mà bình tĩnh viết, viết mà không phẫn nộ, không bất mãn, không chửi thề, không văng tục, không nói tiếng Đức, không «tiên sư đời». Đáng lẽ viết về lính Việt Nam phải viết bằng mực của Trời, của Thượng đế, viết bằng chữ vàng, với những dấu chấm, dấu phẩy bằng kim cương khắc trên một bia đá vĩ đại như trời cao, rồi đặt trên ngọn núi ngên ngang nhất nước Việt. Tôi không dám gọi bài này là một bài phẩm luận, vì không thể nào, và cũng không bao giờ có thể cưỡi cọt trên những xác của lính, những vong hồn của lính đang hiện hiện man mác trong không gian, trong từng ngọn cỏ, từng ngổ ngách của quê hương này, vì vậy đành gọi tạm là «Nát luận», một bài viết với những ý tưởng chợt đến, vụn vặt, tan tác như quê hương ngày ngày lở loét vì hố bom, lỗ đạn. Bài viết sẽ không có mở đầu và kết thúc, không có đoạn chuyển, không có sắp xếp, như cái chết có bao giờ được sắp xếp ?

... Lính là một sinh vật không biết đi bằng hai chân mà chỉ biết đi bằng bánh xe và tay khi họ đã cho tổ quốc cả hai chân mà không tính một xu nào.

Lính là người duy nhất thấy «Địa ngục có thật» chứ không phải chờ đợi đến khi được Chúa xét xử hay quỷ sứ quăng vào vạc dầu.

Lính là người thường hay có những hộp quẹt máy một mặt khắc hình đàn bà cỡi chuồng, mặt kia khắc hàng chữ «Khi chết chắc chắn tôi sẽ được lên thiên đàng vì tôi đang sống ở địa ngục rồi» Lính là người viết thư cho người tình, nhất là cho mẹ luôn luôn có đoạn kết như sau : «Mẹ nhớ gửi tiền hoặc thịt chà bông vì đói quá, hành quân nhiều ngày không biết thịt là gì mẹ ạ» Lính là một đứa trẻ ngây thơ khoái chơi trò ú tim với tử thần. Lính là người khoái nhảy Slow tất đèn với tử thần trong những dạ vũ có tiếng súng thay cho tiếng nổ champagne, có ánh hỏa châu thay cho ánh đèn bạch lạp.

Lính là một con chiến ngoan đạo nhất vì luôn luôn theo lời Chúa. Chúa đã phán : «Con hãy gắng tiến vào qua khung cửa hẹp, vì cửa rộng và đường thênh thang dẫn đến chỗ nơi tai họa, đến trăm luan, có biết bao kẻ đã đi qua rồi, nhưng hẹp mới là khung cửa, là con đường dẫn tới đời sống, và rất ít kẻ tìm ra» Lính đã có khung cửa ái tình hẹp nhất, khung cửa tiền bạc hẹp nhất: Họ thừa biết khung cửa của những kẻ ăn trên ngồi trốc rộng hơn của nhà họ một trời, một vực. Họ cũng thừa biết đường

của tương tá, của những kẻ ăn trên ngồi trốc trên xương máu của họ cũng thênh thang hơn nhiều. Những chiếc xe hơi Mèo chắc chắn phải cần đến những con đường thênh thang, còn những đôi chân lính chỉ tìm những đường hẹp, đi đường rộng chắc chắn sẽ bị «ông địa» của định cưới. Mía mai thay ! Từ ngày bỏ «Kinh-hải» chơi nghịch cái trò đùa dai chết người là «thuê kiệu ước» lính lại thấy khung cửa của Chúa hẹp đến độ chui không lọt !

Lính là người được tặng 1.000 đồng bên tay mặt và bị lấy đi 2.000 đồng bên tay trái.

Lính là người mà chân mặt đang dầm sâu xuống xình lầy, chân trái đã ở trên «thềm địa ngục».

Lính là người có cái miệng phải nhỏ nhất vì vì của họ dếch bao giờ có tiền cả. Miệng họ chỉ «xưng» được vài ngày cuối tháng !

Lính là người Thượng đế ban cho hai cái lỗ tai để thưởng thức bom đạn và để làm phòng ăn, phòng ngủ cho vất rừng.

Lính bộ binh thường được các huấn luyện viên ở quân trường dụ khi nói rằng «Bộ binh là bà chúa, là nữ hoàng của chiến trường» nhưng tôi cho rằng tiếc thay nữ hoàng này lại rất dâm dăng nghĩa là bà ta lại hay ngoại tình, hay ngủ với Tử thần. Vì vậy, làm lính bộ binh phiền toái cuộc đời lắm.

Lính là người không khoái

lính lương 12 tháng liền một đé, vì nhiều tiền như vậy tiêu hết thể dếch nào được !

Lính là người không có xe Jeep để đưa vợ đi làm tóc và đưa đón các cậu ấm cô chiêu đi học.

Lính là một người mang cả một tiệm chụp phỏ trên mình mỗi khi đi hành quân.

Lính là người có một cục trên đầu như quả ôi vì phải đội nón sắt trong nhiều năm tháng chịu nắng.

Lính là người cũng vác thánh giá như Chúa. Thánh giá của họ tạo bằng gỗ của cô đơn, chịu đựng, sợ hãi, đói khổ, đe dọa.

Lính là người bị các em thành phố chê nhứt vì đời lính như chim ngán, bóp lính lại lép như chiếc đồng hồ Oméga.

Lính là người có những đôi vớ có mùi đặc biệt nhất thế giới. Mùi vớ của lính chẳng khác mùi cam-mê-be của Pháp. Ông Pompidou là người biết rõ mùi phỏ mát này nhất !

Lính là người thấy Chân trời Tim, Chân trời Đen hơn là Chân trời Mối.



Lính là người được quân đội chăm sóc chu đáo, hơn cả cha mẹ đẻ. Đây nhé khi tóc chưa dài đã nhúc nhúc đi cắt, khi giày hơi dơ đã bắt đánh bóng, và khi chết lại phủ cả cò cả quạt lên sơ mi gỗ nữa. Cảm động thay !

Lính là những đứa con nít ngây thơ và dễ thương kinh khủng. Bạn hãy đến một quân trường để thấy

họ tắm chung với nhau cỡi chuồng tổ hồ như những ông Adam chính cống, họ chửi ngượng gì cả, con nít đâu có biết ngượng, họ cũng hát nghêu ngao như những học sinh lớp mẫu giáo hàng ngày hát bài «Đỏ rề mí con chim đi».

Lính là những kẻ được giết người mà không phải hầu tòa, đi nằm nhà đá ra pháp trường cát, ngược lại, họ lại được các em thơm như múi mít choàng hoa lên đầu lên cổ tùm lum, và hôn má hôn môi tíu tít.

Lính là người vất vả ngất ngư tranh đấu cho tự do nhưng chính họ lại cóc biết tự do là cái quái gì.

Lính là người có hành trang lạ lùng nhất :

Đường anh đi với hành trang xương máu
Tương lai gầy như mảnh đạn, lẫn bom
Những mùa đông luôn trú ẩn trong
hồn

Và đau thương kéo dài hơi thở.
(ĐẶNG NGỌC TIẾN)

Lính là một con chuột chũi khoái đào đất để làm tổ, vì nếu không đào lỗ cẩn thận cuộc đời hai 50 là cái chắc.

Lính là một con rùa khi lãnh lương vì phải nối đuôi nhau chờ đợi, là một con ó khi bỏ từ trên trục thẳng xuống đầu địch, là một con sư tử khi xung phong, là một con rắn khi bò dưới hỏa lực, là một con mèo khi phục kích, là một con dè trên giường người tình, là một con kiến khi đã từ chiến trường ngàn đời, là một con giun khi hình hài đi vào lòng đất.

Lính khi có một cái bao tử rỗng thì những tiếng như quốc gia, tổ quốc, tình yêu, hy sinh chỉ là những màn sương mờ của ngôn ngữ, chỉ là những vỏ đại bác rỗng.

Lính có một thứ để thay người tình đó là chiếc Poncho.

Chiếc Poncho để lính để lên làm giường, làm thân thể người yêu. Chiếc Poncho thay những bàn tay của người yêu đắp lên thân thể lính trong đêm lạnh, trong rừng trên ruộng, Poncho thay cho người tình ôm phủ hình hài khi già từ cuộc đời.

Lính là người có những vết sẹo cắt ngang cổ chân vì phải đi giày trận muồn năm.

Lính là người khi nói chuyện khoái đệm hai tiếng ĐM nhất, những tiếng để giải thoát những bất mãn những tiếng chửi thề rất vu vơ, dếch biết chửi đũa nào, thẵng nào. Nó là một thứ Đ, M đời hay «Tiên sư đời».

Lính là cha đẻ của chính sách khác khổ, họ đã sáng tác ra chính sách này từ khuya rồi. Đau đớn ở chỗ họ là tác giả và cũng chính là nạn nhân của chính sách đó.

Lính là người thấy cái hố cách biệt giữa người nghèo và người giàu càng sâu hơn sau khi cái thuế kiểm ước ra đời. Lính nghĩ rằng, xưa kia lính chịu ăn nhịn để dành may ra lính còn mua được cái xế, chẳng 4 bánh thì cũng 2 bánh để đỡ tử đời, nhưng nay đến đời nào lính mới tậu được xế. Nhà giàu thì trong bao lâu chúng đã được trang bị đủ thứ rồi, ngày nay chúng càng khoái khi nhìn thấy lính, thấy dân ABC dếch có nhà, có xế, chúng càng thấy chúng ở cao hơn, cười đầu cười cổ phỏ thường dân và lính sướng hơn. Ai đảm bảo cái hố cách biệt giữa hai giới đỡ sâu.

Lính là người có chất sắt trong cơ thể nhiều nhất, không phải vì uống thuốc bổ mà vì trong thân thể chứa đầy mảnh lựu đạn, mảnh mìn, mảnh B40, mảnh hỏa tiễn. Hỏi các người tình của lính hãy hôn lên những cục s t đó, những cục sắt đã ghim sâu trong cơ thể lính,

TỬU QUÁN HƯƠNG GIANG

10, TRƯƠNG QUỐC DUNG - Phú Nhuận (gần đường Cách Mạng, kế Tân Lâm Điều)

ĐẦY ĐỦ CÁC MÓN NHẬU :

- Thịt rừng - heo, bò, nai, tôm, cua, lươn, ếch, cá lóc
- Đầu báp lão thành đảm nhận
- Nhận đặt tiệc

những cục sắt đã tạo nên những nụ cười của các em trong thành phố ngoài tầm lửa đạn này.

« Lính là người không có thì giờ để nghe Jo Marcel, Lê Thu, Khánh Ly, để chui vào cái nhà gọi là Đêm Màu Hồng của dân biểu đẹp trai, con nhà giàu, yêu nước, chống cộng thứ thiệt Trần quý Phong, nghe Thái Thanh nước nở mỗi đêm trên đài lộ Hoa. Lính chỉ được thưởng thức tiếng nhạc của thần chiến tranh. «Những tiếng động chiến tranh vẫn tiếp tục ngắt tuổi chàng thành những khoảng hiện tại cụt ngắn, không tương lai, dĩ vãng, mờ nhạt» (Nguyễn Vũ).

Lính không phải là một Hùng Cường mặc áo của Thiên Thần Mũ Đỏ, một Nhật Trường mặc áo bay, mùa may, eo lá như những thiếu nữ mới về nhà chồng trên Tivi. Ta hãy nghe Nguyễn Vũ trong «khung cửa chết của người tình si» viết về

ĐAU GAN! YẾU GAN

Nhức đầu mất ngủ, ăn không ngon, chàm tiêu hóa, nổi mề đay, nổi mụn ở mặt, nóng trong mình, bón ứ, ban ngứa, vàng da, dùng thuốc:

TRỊ BỆNH GAN Quảng an Hòa
(Số 1 đề trị gan và số 2 đề bổ gan)
Có bán ở các tiệm thuốc Bắc - K.N số 617 ngày- 18-12

AI ĐÃ BỊ BỆNH ĐAU TIM

thường hay bị: hồi hộp choáng váng xây xẩm mặt mày, ngất xỉu, bị mất bất thường, về đêm thường mất ngủ giật mình sợ hãi, suy giảm thần kinh nên dùng thuốc: **BỔ TIM** Quảng An Hòa để trợ tiếp an toàn (Có bán ở các tiệm thuốc Bắc) KN số 616 ngày-18-12.

HO ! SIẾNG ! Các chứng SIẾNG kinh niên, ho cầm, ho đàm, khan, ho ran, tức ngực, ho nhiều ban đêm, ho lâu ngày, ho sần hãy dùng thuốc **Ho: QUẢNG AN TIÊN** (có bán ở các tiệm thuốc Bắc).

Đ.T.: 90.722-K.N số 613 ngày 18-12-63

Làm cho da mặt được mịn màng.
Hết mụn có tàn nhang

Hãy dùng MỸ DIỆN CAO

(Thuốc xức mụn QUẢNG AN HÒA)

Mỹ phẩm cần thiết cho nữ giới cũng như nam giới, mặt hết mụn, vết nám nhàn, nhờn sần, tàn nhang trên da mặt ra nắng không nám đen, bảo vệ da mặt được trẻ không già (Có cầu chứng tại Tòa Thượng Mại cấm bắt chước và giả mạo).

Tổng phát hành Nhà thuốc:

QUẢNG AN HÒA
169 Lê Văn Duyệt Saigon —
KN số: 1250 ngày 28-6-65

cái thứ linh âm ở này: «Hình ảnh một người lính được tô son trát phấn trên sân khấu cải lương màn ảnh Tivi, hạ xuống thật thấp, ngang hàng với lũ người ghê sợ, cúi húi, mang trong giòng máu những con vi trùng Hansen ghê tởm truyền nhiễm».

Lính là người không biết hái hoa rừng để mang về thêu áo cho em, lấy sao trời để kết thành chuỗi cho em bé đeo. Lính cùng lắm chỉ biết kết vỏ đạn để làm máy bay phản lực cho con chơi vì không tiền mua đồ chơi cho con thì đúng hơn. Làm gì có thứ linh lần thân vào rừng mà hái hoa bao giờ!

Lính là người khoái hút thuốc vì ít khi được đàn bà con gái hôn môi thành môi lạnh cóng vì cô độc, vì không có hơi ấm của mấy em gái hậu phương, vì mấy em gái hậu phương chỉ vẽ vời, chỉ làm dáng ngôn ngữ, chỉ biết yêu lính theo kiểu «ái tình hàm thụ».



Lính là người khoái uống cà phê phin vì cái màu đen quánh chính là màu sắc của thân phận họ; hơn nữa cà phê phin làm họ có cái cơ ngơi lâu hơn trong quán để giết thì giờ trống rỗng không tiền, không tình, không tương lai.

Lính là người khoái ăn nhậu, vì ăn nhậu làm tình đồng đội bay bổng lên, theo hơi men, làm họ quên được trong đôi phút mình là lính.

Lính là người khoái những người đàn bà trong ngõ hẻm. Những người đàn bà năm mươi phút vì lính không có thì giờ, không có tiền để tham dự và điều khiển cuộc vận lý trường chinh của tình yêu.

Lính là người hôn người yêu dài nhất, tê mê nhất. Tại sao vậy? Đây là lý do: «Chàng ôm hôn Trinh cho tới lúc nghẹt thở như đề bù đắp lại những ngày tháng xa vắng. Bao giờ Trinh cũng phải đẩy Quân

ra, nũng nịu trách: ghét anh quá à, Quân chỉ cười, nói đặc giọng ngây biện».

— Người ta ghét bạn mới phải. Đây nhé, trung bình mỗi lần tính non là một phút thôi. Tôi xa bạn 2 tháng liền vị chỉ sáu mươi ngày. Đáng lẽ bạn phải để tôi hôn đúng một giờ». (Nguyễn Vũ).

Lính là người không có thì giờ để ngồi trước máy Tivi nghe hai ông Cai Tổng Liên Bộ Kinh Hải cãi nhai một cách ấp úng về cái trò chơi giết lính đó, cái gọi là «thuế kiệm ước» đó.

Lính là người biết rõ hơn ai hết, họ có thể đi doong bất cứ lúc nào, được phủ cờ lên sớ mi cây bất cứ phút nào mà hàng tháng họ chỉ lãnh một số lương đủ để may một cái quần Tây và một cái áo sơ mi.

Lính là người muốn đâm vỡ mặt lớp đàn anh ăn cắp ăn trộm. Ta hãy nghe tác giả trong nguyệt san Văn tin tưởng của Hội phê bình Việt Nam viết!

«Chúng tôi, những người trẻ được lớn lên trong lay lắt, đói rách, và chết chóc đe dọa, được nuôi dưỡng hận thù. Chưa đủ tuổi trưởng thành chúng tôi bị bó buộc lao đầu vào cuộc chiến, hằng say chém giết; Chúng tôi làm được gì khi cha anh bắt chúng tôi làm như thế. Chúng tôi đã đóng góp đầy đủ những điều cha anh đòi hỏi — lên đường chiến đấu để giữ yên bờ cõi, chém giết thật nhiều để kết liễu chiến tranh, nhưng đau đớn thay máu xương chúng tôi đổ ra để bảo vệ lũ người lớn khôn nạn, và ngay cả con em họ, là những người đứng ra có bổn phận đóng góp với chúng tôi. Hàng trăm ngàn người trẻ có mặt khắp chiến trường hiểm tử hôm nay không được làm gì hơn thế. Đã thế chưa đủ, người lớn còn bắt chúng tôi đi tìm những cái chết khốn nạn vô lý, những lần cách mạng chính lý, chúng tôi bó buộc phải bắn vào đầu bạn bè ở bên kia hàng rào dinh Độc lập. Thắng trận được gọi là anh hùng cách mạng, những danh từ lừa bịp mà chúng tôi không muốn, danh hiệu làm chúng tôi đau nhức. Thua trận chúng tôi bị kết án là phản loạn, chết bị rửa xá, rẽ khinh, sống bị đầy ải...»

(Xem tiếp trang 50)



ÔNG ĐẠO CÂY

Dân chúng giống như trẻ con

Trong bài phóng sự về Thuế kỳ trước, mấy ông ký giả báo Đời đã trích một câu của Machiavel là «Dân chúng giống như trẻ con, rất mau quên». Mấy ông ký giả thật là báo đời. Các ông nêu lên câu ấy đúng vào lúc mà ở xứ Việt Nam, người ta vừa kỷ niệm Cách mạng, vừa tưởng niệm 2 cụ Ngô. Dân chúng, vốn tánh mau quên, mới có 6 năm thôi mà quên mẹ nó hết rồi, rồi không biết là mình đang kỷ niệm cách mạng hay là kỷ niệm 2 cụ Ngô? Dân chúng lại đang lo âu cho cái bao tử lép xẹp nên nhiều người cũng quên luôn cả ngày kỷ niệm. Rút cục ai muốn niệm gì thì niệm, niệm Phật, niệm Chúa, niệm cụ hay là niệm bà, cũng được hết!

Nói chuyện Machiavel thì nói luôn một thể. Machiavel, trong chương 3 cuốn «Lãnh Chúa» viết như vậy: «Với dân thì chỉ có 2 cách xử trí, hoặc là mua tròn, hoặc là chém giết, vì họ chỉ biết rửa những hận nhỏ mà không thể báo những thù lớn...»

Trong báo Cấp Tiến ra ngày 3-11, sau khi tường thuật buổi lễ «niệm cụ» tổ chức ở

Một anh mọi ăn thịt người Phi châu đáp tàu qua biển. Buổi chiều đầu tiên, anh vào nhà hàng ăn, đọc lướt qua tấm thực đơn do quản lý đưa ra, lắc đầu nguây nguây, và bảo:

— Thôi, tốt hơn ông nào đưa tôi bằng danh sách các hành khách —

nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi, chánh khách cách mạng gia Phạm Thái tử Nguyễn ngọc Tân đã hậm hực bình luận rằng: «Năm 1955 tôi bị mật vụ nhà Ngô chụp huyệt phải bỏ xứ lưu vong... khi chụp huyệt chúng tôi, Mật vụ nhà Ngô bắt vợ con chúng tôi và, trong một tuần lễ giam cầm ở bốt Ca-ti-na con gái chúng tôi đã phải nằm ở một chỗ đầy nước tiểu». Thế rồi ông Phạm Thái đã từ đó đã kích những người đi suy tôn cụ, và cúi xin Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu cho biết thái độ.

Chánh khách Phạm Thái quả là 1 người thường dân chân chính. Đứng trước cảnh người ta đi niệm cụ ông Thái thấy ngứa mắt, bực lòng.

Ông không biết nói cái gì, ông chỉ nhớ được một chuyện thôi, là chuyện con gái ông đã phải nằm ở 1 chỗ đầy nước tiểu trong suốt 1 tuần lễ. Không biết đến nay lệnh nữ đã xuất giá tông phu chưa, nhưng nghe ông Phạm Thái nhắc tới vụ đó, Đạo Cây cũng thấy nổi giận, muốn tuốt gươm ra mà trả mỗi hận cho lệnh ái.

Mà mỗi hận đó, thưa ông Phạm Thái, là mỗi hận nhỏ. Quả thật, dân chúng chỉ nhớ được mỗi hận nhỏ thôi. Ngay cả chuyện ông đi lưu vong 9 năm ở xứ người cũng là mỗi hận nhỏ nữa. Ông chỉ nhớ có 2 mỗi hận đó.

Còn mỗi thù lớn? Mỗi thù lớn là ông Diệm ông Nhu đã phá vỡ cả 1 cơ hội lớn để xây dựng nước

Việt Nam tự do, phá vỡ cả khí thế mạnh mẽ của phe quốc gia bằng một chính sách gia đình trị, tiêu diệt hết các đảng phái, giáo phái quốc gia làm hỏng cả đại cuộc. Cả 6 năm trời rồi ren, thối nát, đói rách khốn nạn vừa qua cũng là hậu quả lâu dài của chánh sách của ông Diệm nữa. Đó mới là mỗi thù lớn, ông chánh khách Phạm Thái ơi!

Nhà báo cũng trẻ con nốt

Nhà báo Tú Nộp ở báo Tiếng Vang đã đặt câu hỏi về vụ người ta vừa tổ chức lễ niệm cụ vừa nhắc lại di huấn của cụ. Di huấn rằng: Tôi tiến hãy theo tôi. Tôi lùi hãy giết tôi. Tôi chết hãy trả thù cho tôi!

Đàn anh Tú Nộp lấy làm lo sợ về cái chữ «trả thù cho tôi», cứ nơm nớp lo sợ cho cái tình đoàn kết quốc gia. Thế là đàn anh không hiểu. «Hãy trả thù cho tôi», cái mỗi thù đó là mỗi thù lớn của người ta mà đàn anh không hiểu!

Bao nhiêu công của đầu tư vào một lãnh tụ anh minh để mong thâu doanh lợi, bây giờ bỗng dưng vốn liếng đi đời, làm sao mà không coi là một mỗi thù lớn được! Nay là những cúp gỗ trên rừng, này là các cơ sở kinh tài, này là độc quyền làm báo, này là độc quyền buôn gạo... bỗng dưng tan ra mây khói. Người ta nhớ tới mỗi thù lớn đó thì người ta mới làm chánh trị được chứ!

Một nhà báo nữa là cha Du, thấy cha Lâm lâm râm niệm cụ, cha Du bèn cho báo Hòa Bình nhắc nhở đến cụ chút xíu, kéo nhiều độc giả bỏ báo mình đọc báo nó. Trong một bài trên Hòa Bình, đã nhắc tới vụ Ngô Đình Diệm giết Vũ Tam Anh và Nguyễn bảo Toàn (ông Nguyễn Bảo Toàn là chủ tịch Hội đồng nhân Dân Cách Mạng đã đóng vai chánh trong vụ truất phế Bảo Đại suy tôn Ngô chỉ sĩ, vậy mà đàn anh nõ lòng nào lẫn với Ung bảo Toàn, hạm gạo đang còn sống no nê phê phỡn!) Báo Hòa Bình viết rằng khi hồ sơ vụ Nguyễn bảo Toàn đưa vô cho cụ, cụ thấy ra mà nói «Thủ tiêu nó đi». Chữ thủ tiêu của cụ không có nghĩa là giết, cụ chỉ nói chơi vậy thôi. Vậy mà bộ hạ của cụ đã đem giết Nguyễn bảo Toàn với Vũ tam Anh!

(Xem tiếp trang 50)

KIM DUNG

ngôi sao
bắt đầu mờ

người viết :
HOÀNG HẢI THỦY

Là một trong số những người mê đọc tiểu thuyết KIM DUNG, tôi vẫn thường nói : đọc truyện Kim Dung là một lạc thú ở đời và kẻ nào không đọc truyện Kim Dung là để mất một lạc thú ở đời, một lạc thú ta được hưởng mỗi ngày mà không phải tốn kém, phải hy sinh gì hết. Ngoài sự thông khoái của người thưởng ngoạn cái hay, cái đẹp, sau khi đọc những đoạn truyện hay nhất trong những bộ Đồ Long, Thiên Long... « người viết truyện » trong tôi thường nổi lên, tôi thường bằng khuâng tự hỏi : Tại sao Kim Dung viết được những chuyện hay, hấp dẫn, ly kỳ, ý nghĩa đến thế này mà mình lại không thể viết được ? Câu hỏi lẽ tất nhiên là rất dễ trả lời : Tại vì Kim Dung có tài. Nhưng tôi không thắc mắc về chuyện tài năng. Tiểu thuyết Kim Dung theo tôi, sở dĩ hay, là nhờ tưởng tượng. Tôi nghĩ Kim Dung phải là người có bộ óc tưởng tượng phong phú khủng khiếp. Trong một truyện võ hiệp xa rời với thực tại, gần như không liên hệ gì đến cuộc sống trước mắt, điều kiện cần nhất và trước nhất là tưởng tượng. Tài thuật chuyện chỉ đến sau. Nhiều người có thể có tài thuật chuyện ngang Kim Dung nhưng ít người, nếu không muốn nói là không có ai, có óc tưởng tượng giàu có bằng ông.

Người giàu tưởng tượng thường là và phải là nghệ sĩ. Và nghệ sĩ theo tôi, phải có cái bề ngoài cũng nghệ sĩ. Cái lạ nội tâm thường hiển hiện ra nhân diện. Nội tâm kỳ lạ, khác thường thì bề ngoài cũng khác thường. Vì nghĩ vậy nên tôi hơi thất vọng khi nhìn ảnh Kim Dung, người nghệ sĩ có óc tưởng

tượng kỳ diệu ấy có một bề ngoài rất thường—trông ông không khác gì một phú thương Hoa Kiều mà ta vẫn gọi là Ba Tàu ở Chợ Lớn—tôi không đòi hỏi nghệ sĩ phải đẹp trai, tôi chỉ đòi hỏi một vẻ khác thường.

Về khác thường đó tôi không thấy có ở Kim Dung. Cứ kể ra thì tôi cũng hơi khó khăn trong sự đòi hỏi này, vì quanh tôi thật không thiếu gì văn sĩ, thi sĩ nổi danh, thơ văn rất hay, trong không khác gì thợ may, thợ cạo.

Trở lại với Kim Dung, ta thấy tên tuổi cùng những tiểu thuyết võ hiệp của ông được người đọc Việt Nam nhắc đến từ năm 1960. Đó là năm những bộ truyện đầu tiên ký tên Kim Dung : Võ Lâm Ngũ Bá, Anh Hùng Xạ Điêu v.v.. bắt đầu có người đọc. Tới khoảng năm 1963, năm nhiều biến cố chánh trị nhất trong nội bộ chính thể ta, ngôi sao Kim Dung sáng chói nhất với bộỖ Thiên Kỳ, Đồ Long Đao — bộ truyện được gán cho cái tên rất cũ lần là « Cô gái Đồ Long » — có những tờ báo Việt ngữ chỉ bán được nhờ Cô gái Đồ Long, có những tờ báo rách sập đống của tôi nơi nhờ Cô Gái Đồ Long bỗng dưng hưng thịnh, có những anh chủ báo Sài Gòn phải lập bàn thờ truyền tử, lưu tôn năm năm cúng tế Kim Dung như một cứu tinh đại nhân. Có thể nói trong lịch sử tiểu thuyết nhật báo của chúng ta, chưa bao giờ có hiện tượng độc giả say mê theo dõi một «phơi ơ tông» mạnh, đông đến như hiện tượng đọc Cô gái Đồ Long.

Cổ dịch giả Tiền Phong, người dịch bộ Đồ Long nổi tiếng nhất ở Saigon, sau khi hết bộ này, đã nói : « Sau Đồ Long, làm gì còn có bộ tiểu thuyết võ hiệp nào được kể là hay nữa... » Ý anh Tiền Phong cho rằng bộ Đồ Long đã đạt đến tuyệt đỉnh của loại văn chương võ hiệp. Nhưng sau Đồ Long, Kim Dung viết đến Thiên Long Bát Bộ, và theo tôi, bây giờ đọc lại cả hai bộ nói trên, tôi thấy Thiên Long Bát Bộ với những nhân vật đặc dị Đoàn Dự, Mộ Dung, Kiều Phong, Du Thủ Chi, Hư Trúc, Thiên Sơn Đồng Mộc, Đoàn Diên Khánh, Đoàn Chính Thuần v.v... thật sự trội hơn bộ Đồ Long. Một trong những cái hay hơn của Thiên Long, là truyện có nhiều nhân vật hơn, cốt truyện thay đổi, biến hóa linh động hơn không như bộ Đồ Long lúc nào cũng chỉ có Vô Kỳ giữ vai chính, tất cả mọi chuyện đều chỉ xoay quanh Vô Kỳ làm cho người đọc đôi khi cảm thấy nặng nề mặc dầu vẫn bị hấp dẫn.

Tôi thấy rằng không phải khi viết bộ Đồ Long mà là khi viết đến Thiên Long Bát Bộ (tức Lục Mạch Thần Kiếm, Kim Dung mới đạt đến tuyệt đỉnh của sự nghiệp tiểu thuyết gia của ông. Sau Thiên Long mới thật là không ra gì.

Bằng có bộ Hiệp Khách Hành đúng là 1 đứa con đẻ non và chết yểu. Hiệp Khách Hành mở đầu với hai anh em sư giả Thượng Thiện, Phật Ác đi phát thẻ đồng đầy hấp dẫn đã kết liễu ngang xương làm mọi người ngơ ngác.

Tiếp đó, Kim Dung viết Tiểu Ngạo Giang Hồ. Tuy không còn hay như Thiên Long Bát Bộ nhưng vì nó vẫn là chuyện võ hiệp hay nhất đương thời nên độc giả lại theo dõi Tiểu Ngạo. Đến thời kỳ này, một

hiện tượng khác xảy ra : việc (bình) Tiểu Ngạo Giang Hồ, hoặc nói rộng hơn, là (bình giải) toàn bộ tiểu thuyết Kim Dung. Nhiều nhà văn Việt Nam viết về những nhân vật trong tiểu thuyết Kim Dung trình trọng như viết về những nhân vật đã được thần thánh hóa của Tam Quốc Chí hay Thủy Hử. Một công việc mới xuất hiện trong nhiều tòa soạn : việc mỗi ngày đọc Tiểu Ngạo trước mọi người, viết vài câu tán thối, bốc thơm, giải, đoán võ thường vô phạt đăng theo Tiểu Ngạo. Công việc nhân hạ này được gọi là việc « bình Kim Dung » và giúp cho người bình được trả nhuận bút tới 10,000 đồng một tháng. Sự kiện này chứng tỏ tiểu thuyết Kim Dung còn « ăn khách » đến là chừng nào trên báo Saigon.

Cho đến hôm nay, bộ Tiểu Ngạo Giang Hồ đã hết. Ta thấy có hai bộ tiểu thuyết mới được quảng cáo là của Kim Dung : Bản Bích Sơn Hà và Lộc Đỉnh Kỳ. Bộ Bản Bích Sơn Hà, cho tới ngày hôm nay, có vẻ là một bộ Kim Dung giả hoặc là một bộ « mèng » nhất của Kim Dung do ông viết từ những năm xưa, nghĩa là trước những năm ông nắm được bí quyết viết truyện và viết những Võ Lâm Ngũ Bá, Thiên Điều Hiệp Lữ. Bộ Lộc Đỉnh Kỳ mới đăng được vài ngày chưa biết chân giả ra sao nhưng, theo nhận xét của riêng tôi, có vẻ là Kim Dung thật. Những trang đầu của Lộc Đỉnh Kỳ cho ta thấy một số nhân vật trí thức sống dưới thời nhà Thanh vừa diệt nhà Minh ở Trung Quốc. Nhóm trí thức này không chịu phục để chế Thanh Triều, họ ở ẩn và đang âm mưu diệt Thanh, hưng Minh. Họ coi nhà Minh mới là chính thống, còn nhà Thanh chỉ là bọn tiếm quyền. Sự kiện kể trên có thể được coi là đặc biệt Kim Dung, vì như chúng ta đã thấy, tuy là viết truyện đời xưa, Kim Dung luôn luôn đem việc đời nay vào chuyện. Đám trí thức của Lộc Đỉnh Kỳ có thể được hiểu ngầm là tượng trưng cho nhóm trí thức Trung Hoa hiện nay còn sống ở đại lục, họ chống lại chính quyền vô sản của Mao Trạch Đông và ôm mộng đem tự do trở lại lục địa vàng.

Điều khổ sở nhất của một nhà văn là (luôn luôn phải tự vượt mình), những truyện sau phải hay hơn truyện trước. Vì Kim Dung đã viết những Đồ Long, Thiên Long quá hay nên bộ Tiểu Ngạo viết sau của ông không còn gì là mới nữa. Những nhân vật và những chi tiết trong Tiểu Ngạo chỉ là những bóng mờ và những bắt chước những cái hay của những bộ trước. Doanh Doanh không ác độc bằng Hàn Tố Tố, không có quyền hành bằng Triệu Minh, Hấp Tinh Đại Pháp của Nhậm Ngã Hành đến sau và không ghê gớm bằng Hóa Công Đại Pháp của Đinh Xuân Thu, Sát Nhân Danh Y Bình Nhất Chỉ làm sao sánh được với Diệp Cốc Y Tiên

Hồ Thanh Ngu và Diêm Vương Định Tiệt Thần Y. Sinh Tử Phù, ngón võ công tối độc dùng để chế ngự quần hào. Khoa học, văn minh chừng nào thì trò bịp hòng bịp uống cục Não Thần Đan làm cầm và què kệt chừng ấy. Hơn nữa, trong Đồ Long ta đã thấy có viên thuốc Đoạn Căn Hủ Cốt Tán xuất hiện rồi. Bọn Đào Cốc Lục Tiên là con cháu của Lão Ngoan Đồng Châu Bá Thông và hai lão quái Nam Hải Ngạc Thần, cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc, Tạ Tốn bị mù mắt vì phi trâm trong một trận đấu trước Tả Lãnh Thiên và Lâm Bình Chi, trước khi bọn đạo sĩ Thanh Thành dùng Tội Tâm Chưởng đánh người chết tươi mà mặt mũi nạn nhân vẫn còn tươi tỉnh, vẫn như mỉm cười, Hàn Tố Tố đã dùng chưởng đó đã tử bọn Long Môn Tiêu Cực.

Nhân vật và chi tiết của Tiểu Ngạo vì không có gì mới lạ, trở thành nghèo nàn và không còn làm cho ta ngạc nhiên mấy. Truyện nghèo vì chỉ có mỗi một mối tình có thể làm cho ta thấy đẹp là mối tình của Hồ Xung và Doanh Doanh, trong khi Thiên Long có tới ba bốn mối tình đẹp tuyệt vời của Đoàn Dự với Vương Ngọc Yến, Kiều Phong với A Châu, Du Thủ Chi với A Tử, thầy chùa Hư Trúc với Công Chúa Tây Hạ. Đã vậy Kim Dung còn sơ sót nhiều khi viết Tiểu Ngạo, như việc để mất tích nàng Khúc Phi Yến, cháu gái của Trương lão Ma Giáo Khúc Dương, không nhắc gì đến Nghi Lâm (tiểu sư phụ) của Vạn Lý Độc Hành Điền Bá Quang, quên luôn vai trò của Tả Phi Anh, con trai lớn của Tả Lãnh Thiên. Khi Tả Đại Công Tử nửa đêm xuất hiện ở miếu Dược Vương, nơi Lệnh Hồ Xung thi triển Độc Cô Cửu Kiếm đâm một nhát mù mắt mười mấy tên ma đầu đến làm khó phái Hoa Sơn, tác giả đã giới thiệu họ là kẻ đã (lãnh hội được võ công thượng thừa của Tả Lãnh Thiên. Vậy mà đến lúc họ Tả triệu tập toàn thể Ngũ Nhạc phái để lên ngôi Minh chủ không thấy Tả Phi Anh đâu cả. Sau lần xuất hiện ở miếu Dược Vương đó Tả Phi Anh mất tích luôn. Lại còn chuyện bản nhạc Tiểu Ngạo đã được Lệnh Hồ Xung đem tặng cho Doanh Doanh ở rừng trúc thành Lạc Dương, Hưởng Vân Thiên lại móc ra từ lưng Lệnh Hồ Xung để rử bọn Giang Nam Tứ Hưu ở bên bờ Tây Hồ. Sự sơ hở này Kim Dung đã mắc phải một lần trong Thiên Long Bát Bộ.

Đó là chuyện chiếc nhẫn sắt của chưởng môn nhân phái Tiêu Dao. Nhẫn sắt này được Vô Nhai Tử trao cho Hư Trúc. Khi gặp Đồng Mục, Hư Trúc đưa cho Đồng Mục. Lý Thu Thủy tìm tới đánh Đồng Mục ngã nằm quay lơ trên tuyết, phóng kiếm khi chặt đứt một giò của Đồng Mục đồng thời chém cụt cả ngón tay đeo nhẫn của Đồng Mục để đoạt nhẫn sắt. Kịp

(Xem tiếp trang 41)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

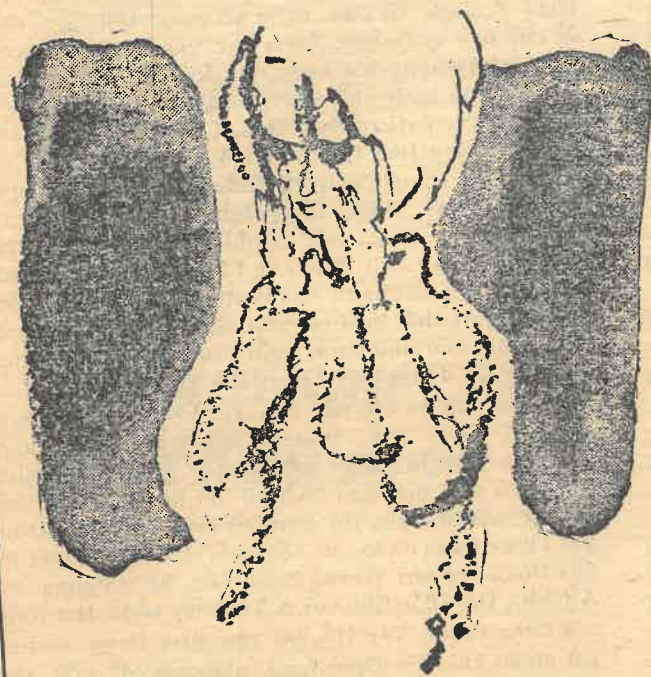
midoi

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub. TÂN-TR

truyện dài của
cung-tích-biên



KỂ
TÔI
SAU

25

«Đi chỗ khác chơi, thằng nhỏ, đừng có tò mò, lớn mày sẽ biết» Rõ ràng là gã đàn ông đã hẳn học lớn tiếng như thế khi hẳn ta chợt thấy Tôn đứng trân tráo tề đại đi chân trên sàn nhà ngơ ngác nhìn về phía cái hoạt cảnh bần thiếu. Người đàn ông một tay vuốt vào mớ tóc thiếu nữ, mớ tóc rối tung, một tay cho chạy xuôi theo sống lưng thiếu nữ. Thiếu nữ uốn cong người, và than ôi, cả thân thể như một cái tượng màu hồng đang tan chảy muren muren một giòng tuyết, dưới mắt Tôn. Họ đang bốc lửa, đang mằn nồng hay biến thành những giòng suối đục lờ tời lờ.

Tôn vẫn đứng chết trân trên sàn nhà, nhìn vào cái gương chiếu hậu phía sau lưng Bố của anh. Nơi có hai thân hình đang quấn siết nhau, hai cái đầu không nằm trên gối, hai chiếc gối xiên lệch, một cái gối rơi xuống nền gạch. Một tấm chăn mà trước đó phủ lên thân thể hai người bây giờ tằm chăn như một đám mây bay ra ngoài ngàn đê giữa cái khung không gian xanh ngắt một mặt trời run rẩy, mặt trời sa đoạ. Mấy mảnh vải là áo quần của họ như chấp cánh tung bay, chúng nó lảo đảo trong phòng. Cũng trong tấm gương chiếu hậu, hiện ra với Tôn bốn cái chân trần trụi, bốn cái chân rung rinh y như nhịp bước của những tên ăn trộm sau khi đã cầm trong tay một món đồ đắc ý. Cũng ngay trong khung cảnh đen tối đó. Tôn chợt thấy một mảng mây trắng non và một khung trời xanh ngắt, thứ trời có thật, đằng sau lưng Tôn, chiếu rọi qua màn cửa, in trên

26

tấm gương lồi kia, Tôn quay vụt lại chạy nhanh ra ngoài hành lang, bụng mặt khóc rung rức.

Dưới đường một bầy trẻ nhỏ đang chơi đùa. Tôn thẳm lặng bước đi. Những giọt nước mắt trong vạt vẫn cứ trào ra trên má : cái má căng sữa ngọt ngào của một đứa con trai mười ba tuổi. Tôn bước đi như thế, không biết đến lúc nào Tôn đã dừng chân trước một hồ nước. Con mưa đêm qua để lại một vùng trong vắt : Tôn cúi nhìn cái bóng mình dưới đó.

Tôn lại vụt chạy đi, chạy thật nhanh. Từ đó về sau mỗi lần soi gương hay mỗi lần nhìn thấy cái bóng của mình đâu đó dưới một con nước sâu thẳm Tôn chợt bồn chồn sầu tủi. Nay mỗi lần bước vào phòng tắm Tôn thường hay đứng trầm ngâm với cái bóng mình dưới đó. Tôn lạnh lòng, sợ một nỗi sợ nào vu vơ, đau lòng, thứ đau lòng quá quất, và hờn giận trùng trùng. Rồi Tôn không tắm nữa, anh bỏ đi lang thang. Có khi một ngày vào phòng tắm năm bảy lần mà Tôn không hề tắm. Có khi đi hớt tóc Tôn nham mắt và chẳng bao giờ dám nhìn cái hình của mình trong tấm gương anh thợ hớt tóc. Một anh thợ hớt tóc hỏi Tôn tại sao làm vậy ? Tôn nói : tôi phải nhắm mắt vì nếu mở mắt tôi sẽ bỏ chạy mất, tôi sợ ông vừa cạo mặt cho tôi, có thể ông lại cắt cổ tôi nữa. Tôn hoang mang khi nhìn thấy mình đâu đó trong một lúc được phản chiếu toàn diện. Tôn đau.

Sau khi đứng nhìn cái bóng mình dưới hồ nước Tôn lại bỏ đi, mặt trời lên cao, thực sự chẳng còn gì bí mật : người ta đang làm những việc ban đêm giữa ban ngày, làm những việc kẻ lớn trước mắt

con nít, cần dục tình như cần ăn uống, biến đổi những gì thay vì hạnh phúc trở thành những gì ghê tởm, người ta nằm với nhau khi ngoài đường phố còn đầy sinh hoạt ; người ta không chỉ dùng chiếc gương để soi mặt, người ta dùng tấm gương để soi thấy một phần khoai lạc của mình biến thành hình ếch — có thể nếu vận dụng được mọi khả năng để kéo dài cơn say mê họ đã làm, có thể giết những sinh vật dỏm ngó chung quanh để được lặng lẽ hưởng thụ với nhau họ sẽ làm. Giữa ban ngày, dưới bóng mặt trời thật sự trần gian đã lóa lờ : y như trong một lò nung với nhiệt độ cao mọi kim khí đã biến tính biến thể : cuối cùng đây chỉ là một hoạt cảnh chung chạ, một thứ hợp thể không còn phân chất nôi.

Ngày hôm đó Tôn không về nhà. Tôn sợ phải nhìn lại mẹ anh.

Tôn sợ phải ghê tởm những người đàn bà.

Hồi nhỏ mẹ Tôn đã tắm cho Tôn nhiều lần lắm. Bà ta kỳ cọ thân thể Tôn. Bà ta còn lạ lẫm gì hình hài đứa con yêu kiều có lần Mẹ đã hôn vào « cái gì » của Tôn kia chứ. Có lần Mẹ đã ghì cái đầu Tôn vào vú mẹ. Mẹ như rên xiết với hạnh phúc, vì Tôn đã thực sự bú sữa mẹ, thực sự trần truồng cho mẹ vận chiếc áo, chiếc quần vào người ; Tôn ngả mình vào lòng mẹ, được mẹ ôm ấp trong đêm khuya, mẹ ru hời những giọng hát, những giọt ca dao, mẹ truyền sang người anh cái ấm áp tuyệt vời của người đàn bà. Cả hai đều sung sướng.

Cả hai đều truyền cho nhau hạnh phúc đa thịt tươi nồng thơm ngát mệnh mang (ai dám bảo rằng người mẹ không có dục tình khi được đứa con ngậm trọn cái vú người, được đứa con rúc mãi rúc hoài trong chăn đêm khuya, đứa con đứng trần trụi với một cái thân bé bỏng tinh khiết như chiếc tượng Đức Phật trong đêm Đản sanh). Tất cả cái gì xảy ra xưa kia giữa Tôn và mẹ, giữa ban đêm hay ban ngày, chỉ là những gì thần thánh tuyệt vời. Nó đẹp thật là đẹp. Nó kỳ diệu không thể nói.

Nó khác hoàn toàn cái gì ngày hôm nay Tôn thấy trong cái kính chiếu hậu bố anh và người thiếu nữ bạc phận kia. Không biết tại sao Tôn cứ nghĩ thiếu nữ kia là một kẻ không may. Tôn phần nộ khi thấy cha mình hành lạc với một kẻ khác. Không thể như thế. Ông ta không thể gián tiếp bảo rằng : « mày thấy đây này, ngày xưa tao cũng làm như thế này mà có mày ». Thật là khốn nạn. Thật là ghê tởm phi luân.

Tôn nghĩ trong thâm tâm thơ ngây rằng đó là một sự vô tình. Chẳng lẽ người sinh thành ra Tôn lại đang tâm đánh vỡ cái thiên đang trong Tôn. Nhưng Tôn phải bụng mặt khóc lần thứ hai khi chợt Bố của Tôn nói chuyện với một người bạn già của ông ta.

Số là ngày hôm đó Tôn buồn rầu bỏ đi, nửa đêm chủ không biết làm gì, cơm không có ăn, nước không có uống, đêm xuống tràn ngập những hăm dọa

của nó, Tôn nhớ mẹ, nhớ những con cá vàng bơi lội trong hồ nước sau nhà ; chú Bé một mực chạy trở về nhà. Chú lặng lẽ như bé vừa qua cơn ác mộng, những hình ảnh tàn nhẫn kia còn mãi theo đuôi. Chú đi vào cổng sau, không dám gặp mẹ, nói với chị giúp việc cho chú cái gì ăn (mãi đến ngày hôm nay Tôn không hiểu tại sao Tôn lại có một thói quen nhỏ không ngoan, đã cảm cứng đầu như vậy).

Chị giúp việc vừa thấy Tôn chị đã báo cho mẹ chú biết. Bà òa khóc, ôm Tôn vào lòng. Nhưng Tôn cố đẩy vòng tay mẹ ra. Tôn cúi mặt xuống, nín thở, bậm miệng, một lần nữa òa khóc, Tôn vùng chạy ra phía cổng. Suốt đêm hôm đó Tôn ngủ một giấc không mộng mị, nhưng khi trời trở sáng hôm sau, chợt nhìn thấy màu trời xanh ngát qua cửa sổ, Tôn bồn chồn không đầu : anh thấy cả một cái gì huyền diệu thơ ngây của tuổi thơ bị chà đạp một cách vô lương tri bởi người lớn.

Ngay lúc đó cuộc nói chuyện của ông Bố Tôn và ông bạn già vang vang bên phòng khách :

« Tại sao anh lại dẫn thằng con anh theo, cho nó thấy cái cảnh tượng kỳ cục như vậy, Anh không sợ nguy hại cho thằng nhỏ à. »

« Ô, cái việc đó tôi không ngờ. Tôi không ngờ có thể ngủ với con Lang ngay ban ngày. Tôi cố tình dẫn thằng nhỏ ngoài vườn nhưng nó len lỏi đẩy cửa vào lúc nào tôi không hay. Kể ra thì mình bậy thật. Nhưng không sao, rồi nó sẽ lớn. Nó khôn ngoan biết rằng đó chỉ là cách xử sự trong lúc cấp bách. Còn cái việc nó lỡ thấy ấy à ; thôi coi như pha, trở thành một gã đàn ông, nó phải biết dứt tợn với đàn bà con gái mới được. »

Ông khách với một giọng hẳn học :

«Tôi không chịu cách cư xử của anh. Vô tình anh đầu độc con anh. Anh làm chết một cái mầm tươi. »

Một câu nói sống sượng, một tiếng xét đánh bên kia phòng vào đầu của Tôn :

«Có gì mà anh quan trọng hóa vậy. Ngày nay hai anh em ruột và hai thầy trò, có khi hai bố con còn dẫn nhau đi chơi chung một cô gái nữa là. Tôi không quan niệm một các bí quan như anh dù tôi biết rằng việc thằng nhỏ chứng kiến cảnh tượng đó là một điều không tốt : »

Từ đó về sau Tôn quay cuồng giữa những gì là thực và ảo, giữa đêm và ngày, giữa những gì là giá trị, những gì là đáng phải loại thải ra khỏi đầu óc đời sống con người. Càng lớn Tôn càng muốn quên đi buổi sáng hôm đó, nhưng không hiểu sao những gì đã in vào trí óc trẻ thơ những cái xấu nó càng hiển hiện rõ ràng.

Mãi đến lúc cấp vở đến trường Tôn vẫn chưa tìm được sự thăng bằng đầu óc mỗi khi phải đứng nói chuyện với một người đàn ông lớn tuổi hay một cô bạn gái. Với Tôn, người đàn ông lớn tuổi nào cũng thế : đứa bé trong anh ta đã tự vận, chàng thanh

niên trong sạch nơi anh ta đã trốn đi, còn lại hân, với cái tuổi lớn tham lam vị kỷ, độc ác vô liêm — và nhất là bào chữa bừa bãi cho những gì mình làm lẩn. Còn các thiếu nữ, tất cả thật đáng thương: tất cả thiếu nữ đường như cô nào cũng một lần lỡ lỏ với riêng Tôn.

Tôn có cảm tưởng đã thấy tất cả những sợi lông măng những thớ thịt co thắt, những ánh mắt quẩn quại hay điều xảo của bất cứ thiếu nữ. Tôn nghe họ rên khe khẽ, vừa lòng hay than van với họ ngay ngoài đường, dưới bóng mặt trời. Thiếu nữ? Cô đã nằm trước cái gương soi toàn thân dung chưa?

Và Tôn tự nhiên có một thứ mặc cảm kỳ quái đối với thiếu nữ. Cô nào hình như cũng đã ngủ với cha mình, và nếu bây giờ, Tôn có bất tỉnh với một cô nào đó, hóa ra Tôn đã loạn luân hay sao.

Thấy một cô gái Tôn nghĩ vẩn vơ rằng: xem nào, xem cô ta đã mặc áo quần vào lúc nào, xem nào, cô ta có phải là một nạn nhân không. Người thiếu nữ khi xưa trong trí nhớ của Tôn là một nàng yền lặng, nàng mở to hai mắt hiền từ nhìn về phía Tôn, sau đó nàng nhắm tít mắt lại trong ngực Bồ Tôn, thiếu nữ đó bỏ quên chiếc áo dưới gầm giường, bỏ quên đời sống cô ta trong trái tim của Tôn. Và thiếu nữ kia bây giờ đang sống ở đâu giữa cõi đời. Nàng có con? Phóng đưa bé chỉ nhỏ hơn Tôn có mười ba tuổi? Chắc là nàng đã có con?

Tôn ghi tên vào ban Triết: «để có dịp đọc quyền sách về phân tâm — để may ra tìm căn bệnh cho mình». Tôn nghĩ như vậy. Tôn vào Đại học. Sự học anh lại dở dang. Vào Thủ đức những ngày dài nằm quần quai dưới vòm trời nắng thiêu đốt: «ta đã cháy thành than những ý nghĩ bệnh hoạn âm mồm một thời trẻ thơ chăng?» Tôn tự hỏi. Tuần vừa qua tình yêu giữa Tôn và Nhã đã trả lời: không bao giờ những rong rêu tai hại kia lại bốc hơi trong hồn Tôn, chưa bao giờ Tôn lại một trí tuệ quang đãng. Tệ hại thế thảm hơn nữa, cơn bệnh có từ trẻ thơ nay nó dấy lên như một rừng nấm tràn lan: một lần Tôn bỏ trốn, Tôn chạy, cho xe chạy với hết tốc độ và suốt phải gây tai nạn cho Nhã.

Một tuần nữa Tôn sẽ ra trường, sẽ mang súng đi về một miền nào đó, có thể Tôn có dịp giết người, có dịp làm những hành động có kích thích cực kỳ mạnh mẽ trong đời anh. Tôn sẽ say rượu.

Sau những ngày mệt nhọc chán nản Tôn có thể trở lại thành phố tìm đến một căn gác trọ nào đó, cùng với bè bạn vui chơi hành lạc thỏa thích: liệu Tôn đương đầu với những giờ phút lâm nguy về lâm lý đó như thế nào?

Nghe nói Tôn xin đi Ban mê Thuật. Anh tự nhiên thù hận Saigon, nơi trong đó có mái nhà êm ấm của bố mẹ anh. Nhã không buồn vì việc Tôn xin đi Ban mê Thuật. Với nàng, đi đâu Tôn cũng chỉ chiếm có mỗi vùng đất nhỏ, mỗi cái giường nằm, mỗi sinh hoạt lẻ loi cô đơn, đi đâu cũng phần đất phiền muộn lơ lảo này; giả thử anh Tôn có chết đi, 18

chôn ở đâu cũng là đất, từ đâu anh cũng có ngã về trời: cũng chỉ một cái hang lạnh vừa vặn một chiếc quan tài. Nhã không tin rằng Tôn sẽ chết. Tôn không thể chết được. Bởi vì nàng tin rằng hạnh phúc nàng không bao giờ chết...

Có điện thoại reo. Nhã nhồm dậy, chợt nhớ mình còn vận quần áo ngủ, chạy qua phòng bên, nhắc ống điện thoại lên, phía kia đầu giây tiếng của Má nàng:

«Nhã đó hả con. Má có cho anh tài xế mang chìa khóa về nhà, con mở tủ lấy cho mẹ hai mươi ngàn đồng.»

«Con không biết tiền má để ở đâu cả. Con không mở két sắt đâu. Nhã trả lời, đưa tay nhìn đồng hồ: mười một giờ hơn. Đầu giây kia:

«Không, má không bảo con mở tủ két. Anh tài xế sẽ trao cho con cái chìa khóa tủ áo, trong đó có một cái ví đen, con mở ví đen đưa cho ông ta hai chục ngàn.»

Nhã hỏi gặng:

«Trong ví đen có bao nhiêu tiền.»

«Con đừng khiêu khích nữa. Má đừng luôn luôn dở cái giọng đó. Tao có quyền xài tiền, biết chưa. Tao đã thua từ sáng tới giờ nhiều lắm rồi. Ở đây ai cũng thua hết.»

Má thường thường có lý luận dễ thương như thế đó. Mỗi lần má thua tiền là má nói; ở đây ai cũng thua hết. Bà làm như mọi người mà thua thì bắt đác dĩ bà phải thua theo. Nhã hỏi lại, riều cợt:

«Canh bài buổi sáng này không có ai ăn sao má? Ai cũng thua hết hả má.»

Bà má cười trong ống nói:

«Ừa, ai cũng thua hết. Chỉ có một ông lạ mặt được thôi. Má lấy lệ tiền mang đến cho tao. Con mắc dịch. Bữa nay má không đi học à.»

«Bữa nay con ở nhà để mang tiền đến cho Má đây. Má à, con nhớ anh Mão quá má à». Nhã cười trong ống nói, nghe má nàng nói hờn cái gì đó, rồi thả ống nói xuống.

Nhã nhờ người đầy tớ gái trao tiền cho người tài xế rồi Nhã trở ra ngoài, rửa mặt súc miệng, thay áo quần, nhét một ngàn bạc vào người (con gái cái đầu tiên bạc trong người), vọt lên chiếc xe Honda phóng đến Saigon.

Đường sá vào giờ tan sở đông nghẹt, bụi bặm mù nắng thiêu đốt. Saigon chẳng khác cái ổ chuột vĩ đại, thứ ổ chuột cần thiết cho một thời đại trú ẩn. Qua khỏi ngã tư Phú Nhuận, Nhã thấy Nguyễn, con bạn mà trước đây bày vẽ cho Nhã hút thuốc. Ông say rượu. Vừa thấy Nguyễn, Nhã hỏi:

«Ê, cậu đi đâu đó. Bữa nay sao cái mặt có vẻ đưa đám vậy.»

Nguyễn ảm đạm:

«Ba tao chết rồi, chiều hôm qua, xe Mỹ cán. Nhã vội vàng hiền từ:

«Chết, tao xin lỗi mày, Nguyễn, tao ríu rỏ

lúc mày đau buồn. Trời ơi, sao lại xe Mỹ có thể cán Bác?»

«Ba thằng Mỹ chạy ầu. Ba tao đạp xe xích lô máy tránh sát vào bờ lề đường. Mỹ cũng tìm vào nó cán. Thế thảm quá mày ơi.»

Nguyễn ngồi lên sau yên xe của Nhã, hai đứa vừa trò chuyện xe vừa chạy. Nhã:

«Chắc là mấy thằng Mỹ say rượu. Bữa trước mấy thằng Mỹ say rượu nó ném một cô gái lang chơi xuống lầu. Có tiền tụi nó làm gì không được. Như vậy có ai lo thủ tục bồi thường cho Bác không Nguyễn.

«Có, nhưng mà đau đớn quá mày ơi. Bố tao mất chắc tao đi hoang quá. Tao nói thiệt với mày, từ xưa rày mày biết tao. Tao sợ dĩ còn ở trong cái ổ chuột khổ nạn kia vì tao thương ba tao. Tao có thể chết vì Ba tao. Nay ông ta không may bị tai nạn... Mày đi đâu đấy, cho tao về nhà.»

«Dĩ nhiên, tao đến nhà mày ngay bây giờ.»

Nguyễn là một đứa con gái xấu số. Nó có sắc đẹp tuyệt vời nhưng sinh ra trong một gia đình nghèo nàn, bố đạp xích lô máy, mẹ đi bán hàng rong nơi đầu hẻm. Anh trai của Nguyễn là một cậu bé thông minh nhưng không chịu học hành, trở thành một du đàng. Năm kia Thành, tên anh trai của Nguyễn, bị đưa ra nông sơn nghỉ mát. Nay anh Thành nằm ngoài nghĩa địa Gò Vấp. Bữa Tết Mậu thân buồn quá anh chết cháy trong nhà; gia đình Nguyễn gom góp lại những gì của Thành mang ra kiếm một chỗ đất chôn vùi.

Nguyễn không muốn nhúc nhích đến gia đình nàng trước mặt bạn bè. Trong số bạn gái chỉ có Nhã là thương Nguyễn. Với Nhã, Nguyễn không có cái mặc cảm nghèo nàn. Tuy nhiên dù hai cô gái có thân nhau đến bao nhiêu đi nữa thì giữa những bậc cha mẹ với nhau họ cũng khó trở thành bè bạn nhau. Ba của Nguyễn chỉ đáng là một gã tài xế cho Ba của Nhã. Họ đã có giai cấp. Người lớn đã đứng trong cái vòng vây ác ôn đó. Việc ông bố Nguyễn bị xe Mỹ cán có thể gây cho Nhã buồn buồn giây phút nào đó, nhưng đối với ông bố Nhã thì cái buồn kia không thể đến được. Cùng lắm ông chỉ xem cái tin vật đăng báo và cho một cái thở ra thôi.

Nhà Nguyễn nằm trong hẻm đường Võ di Ngụy.

Từ đầu hẻm đã nhiều người xôn xao về cái chết của một tài xế xích lô máy.

Nhã cho xe chạy chậm chậm, qua khu nhà tôn thấp, chật. Rẽ qua vào ngõ hẻm thật hẻm. Dừng lại trước một căn nhà lá cuối con Kinh cầu Kiện.

Mùi sinh bay lên đầy khu lao động, Nhã để ý dưới lối đi bằng một đàn cây những lớp sinh đã khô, nổi trên mặt nó một lớp rêu xám. Nhìn đám trẻ nhỏ áo quần nhem nhuốc, đứa nào đứa nấy xanh xao, con đường quanh co chật chội, Nhã thương hại Nguyễn vô cùng.

Trong căn nhà lá nhỏ, chính gian giữa một chiếc quan tài đơn sơ được đặt tại đó. Phía trong là chiếc bàn thờ nhỏ, ngọn lạp cháy lung linh Mùi nhang bay quanh quất, nhưng mùi nhang thơm không che lấp được mùi sinh thối. Một chiếc ảnh chú Ba đặt giữa bàn (người ta gọi Ba của Nguyễn là «Chú Ba rượu đế», nhưng với Nhã, Nhã nghĩ rằng gọi Chú Ba là được rồi). Chú Ba trong ảnh là một chú Ba tóc ngắn, vầng trán nhăn nheo, chẳng bao nhiêu tuổi nhưng chú như người đã tới sáu mươi; chú vận chiếc áo cụt: cái hình chụp làm căn cước nay được sang lớn ra, sang vội vàng để trước bàn thờ. Mỗi người chết phải có một cái ảnh để trên quan tài, đi qua phố. Mọi người nhận diện họ ta, và mọi người phải biết rằng: từ nay, một gã đàn ông như thế, như thế đó đã không còn trên cõi đời.

Má của Nguyễn vận áo trắng, chít khăn tang ngồi gục đầu vào cạnh quan tài khóc nức nở. Mấy đứa em Nguyễn mỗi đứa một cái chụp trịnh trên đầu. Có đứa chạy ra khoe với con nít hàng xóm về cái chớp mồi và đẹp đó.

Nhã đứng bàng hoàng trước quan tài chú Ba, Nguyễn vừa đến nhà là gục xuống ngay cạnh mẹ khóc nức nở. Nhã ngồi xuống cạnh Nguyễn, đặt tay lên mở tóc dài và vuốt của đứa bạn khổ khổ. Nhã không biết nói 1 điều để chia buồn. Cảnh huống đau lòng của bạn đã làm Nhã tê điếng. Nhã đứng dậy đi châm một cây nhang nhìn quanh quất cảnh vắng vẻ tiêu điều mà chạnh lòng. Một tháng trước bà nội Nguyễn chết người ta đến nườm nượp, nào vòng hoa nào hương đèn, xe hơi đậu chật cả lối đi vào nhà. Nay Chú Ba qua đời trong một sự thờ ơ đáng thương, khi Nhã quay lại với Nguyễn, nàng chợt nhớ ra nơi ngực nàng có một ngàn đồng, hai ông Nguyễn Huệ nàng mang theo ban sáng..

(CÒN NỮA)

CHUYÊN IN:

danh thiếp, thiệp cưới, lịch mạ vàng, phong cảnh... 1970

RẺ — ĐẸP — MỸ THUẬT

CƠ SỞ ẤN LOÁT NGHỆ THUẬT

196, VÕ TÁNH — SAIGON — Đ.T. 90.570

Lính Thú đời nay

Nhiều người bạn ngần ngại trong cuộc sống thường hỏi tôi :

— Mày đi lính, mày có biết lính là gì không. Câu hỏi giản dị, thật giản dị mà bất cứ ai, dù chưa từng khoác lên mình 3 thước kaki, đều có thể trả lời. Nhưng, với tôi: một người Lính, đã có vài tuổi đảng, rất ngu ngơ trước câu hỏi đó. Kể cả những đàn anh thâm niên Quân vụ cũng chưa chắc đã dám can đảm vỗ ngực nhận mình hiểu Lính.

Do đó, tôi có thể « tự hào » khoác trên mình bộ đồ trận mà không cần lý luận về lính.

Hay nói khác một cách ngây thơ có dính chất « văn nghệ » Lính do ông ca - sĩ Hùng - Cường, thường diễn tả, bằng cách ông-ợo bên Mi-cô mà rằng : « Lính mà em »...

Những buổi tối cắm trại là những thời giờ trống rỗng và dài nhất. Chúng tôi ngồi tán nhảm bên nhau. Câu chuyện nhạt nhẽo thường được kết thúc, bằng những sự ao ước đến nhiều nước miếng. Chúng tôi, thêm từng tô phở tái nạm mỡ gầu, thêm từng cọng hành chần đến những nhát ớt mọng đỏ, hoặc thêm một miếng thịt gà đến rung cơ thể.

Việc giải trí cho Lính buổi tối trong những ngày cắm trại ít có đơn vị nào nghĩ tới. Kể cả những đơn vị đồn trú tại thành phố cũng ít được săn sóc. Trong khoảng thời gian dài, quá dài... Chương trình giải trí cho lính quả là hao tổn. Thành ra, trong thời gian đó, Lính muốn tìm quên cho « thân

xác » bằng bất cứ phương tiện nào cũng được. Sau này Lính được tự do hơn, có thể tự lựa chọn chỗ ăn, chỗ ngủ hoặc chụm đầu vào nghe nhà Nước hoạch định những công thức « Quân Công thắng tiến » trong chính sách « Phân Suất và Kiệm Ước ».

Trong những ngày gần đây, sự mệt mỏi của Lính, tôi đã ghi được rất nhiều « nhiều đến tràn ứ đến ngậm ngùi, cho thân phận kẻ được gói trong 3 thước ka ki. Tôi không thể trả lời câu hỏi : « Lính, anh là ai ». Lý do, dễ nhất : Tôi là lính.

Gia tài của lính

Từ chiến trường rực lửa, tôi về Thủ Đô mang theo gia tài của một thằng bạn. Thằng Tòng, một người đồng đội can trường đã chết với trái M.26 khi tiến lên khóa họng ở Đại liên.

Gia tài của Tòng, tôi mang về gồm : những bức thư — hình một bà già (có lẽ là mẹ) một người thiếu nữ bằng đưa con trai (có lẽ là vợ và con) một giấy kim khí với chiếc thẻ bài căn cước — một chuỗi tràng hạt có hình Thập Tự Giá và số tiền mặt là 550000. Số tiền này được cất tận đáy ba lô. Lúc Tòng chưa chết, hẳn thường tâm sự với tôi là cố dành dụm tiền xe về thăm nhà, và rồi, mộng ước đó, tan đi theo tiếng nổ của quả lựu đạn, do chính hắn mở chốt an toàn. Tôi mang những thứ đó, đi tìm thân nhân của Tòng theo địa chỉ ghi trên một lá thư chưa kịp gửi. Con đường dẫn đến nơi cư ngụ của Tòng có

rất nhiều ổ gà cùng vết tích, đánh dấu sự cố gắng không ngừng của ông Công Chánh và nha Thủy cục. Hai bên là đường, cây cối đã được khai quang, thật quang đãng tiện việc chứa rác.

Người đàn bà ra đón tôi bằng cái nhìn rất xa lạ. Tôi trình bày lý do cuộc thăm viếng xong chị ta hất cằm nói :

— Mời anh vào nhà. Tôi là vợ Tòng.

Nghe lời mời cùng sự giới thiệu của chị ta. Tôi tự nhiên ngại ngùng và cuộc thăm viếng gần như mất hẳn ý nghĩa trong tôi.

— Mời anh vào.

Sự mời mọc vẫn thân nhiên thúc giục, tôi bước chân vào nhà chị ta hỏi tiếp :

— Nhà tôi không về hả anh.

Theo đúng phép xã giao từ thuở học Quốc văn Giáo khoa thư. Tôi không muốn gây xúc động cho người đối thoại bằng ngôn ngữ quá đột ngột và trắng trợn. Thế nên, tôi đã cố trì kéo chuyện báo tin : Tòng đã chết hoặc nói theo văn chương nhà binh, thường gọi là : Đã anh dũng đền nợ nước.

Sau vài câu xã giao, tôi được biết vợ Tòng bây giờ có cái tên rất mới : « Miss Lucy ». Quanh tường được trang trí bằng vài bộ tóc giả, vài bức hình Play Boy và cái đáng chú ý nhất là bức hình Lucy chụp chung với một người Mỹ. Quanh tôi cuộc sống xa hoa và những nhu cầu văn minh của vợ Tòng vậy kín. Tôi tần ngần nhìn

ngắm, trong khi Lucy với tay mở tủ lạnh, với câu hỏi rất tự nhiên :

— Anh uống gì. Bière nhé.

Tôi gật đầu như một cái máy. Lucy lấy hai hộp Bière. Tôi vẫn ngồi im loay hoay tìm cách mở đầu câu chuyện, bằng giọng kẻ lè tôi nói :

— Tôi được nghỉ phép thường niên...

— Anh mới về.

— Vâng.

Lucy nhìn tôi thật lâu, khiến tôi hơi bối rối, tôi xoay xoay hộp bia trong tay, hơi lạnh từ chiếc hộp toát ra, ngấm vào lòng tay... man mát. Bất chợt Lucy hỏi :

— Anh mạng tin buồn về phải không.

Như kẻ chết đuối. Tôi chợt vui và cố tạo nét đau khổ để báo tin buồn giữa lúc đó, Lucy cười khẩy, rồi nói :

— Khỏi, tôi biết rồi, đối với tôi Tòng đã chết từ lâu. Hẳn chết ngay từ buổi đầu, khi tôi rời Trung tâm nhập ngũ số 3. Anh tỉnh coi, thời buổi này, làm vợ của Lính quả là một điều bất hạnh.

Tôi ngồi im thở dài nhẹ nhẹ, trước mặt tôi, cái chết của Tòng lúc ăn, lúc hiện... Tôi còn nhớ những đêm nằm tâm sự với hắn,

Hắn cứ thấp thỏm cái chỗ nằm cạnh vợ bị kẻ khác chiếm mất và quả nhiên, đã có kẻ tới « xi ». Trách ai bây giờ, thời buổi này, có cái gì vững chắc đâu. Tình vợ chồng — nghĩa bè bạn — tình cha con, không còn cái « đẹp » của thời xưa. Gương tiết hạnh của vợ chàng Trương, chỉ còn trong bài ca « Thiếu phụ Nam Xương ». Người Chinh phụ trong mây trăm năm về trước — Dạy con đèn sách, Thiếp làm Phụ thân.

ĐÍNH CHÍNH.

Bài thơ « Biền Đông Trời Hồng » đăng số trước, trang 17, tác giả Trần đức Uyên, như mục lục đã ghi, chứ không phải Phạm ngũ Yên. Xin cáo lỗi cùng độc giả và anh Phạm ngũ Yên.

DỜI.

Bây giờ, cơn lốc văn minh đã cuốn cái « Tứ Đức, Tam Tông » của phụ nữ cất đi ở một nơi nào kín lăm. Cái chữ Trinh được coi như rất xa lạ đối với đàn bà con gái.

Nghĩ tới đây, tôi đứng dậy cáo từ Lucy thân nhiên tiễn tôi ra cửa với lời dặn dò :

— Khi nào rảnh, mời anh lại chơi.

Tôi không biết nói gì hơn, cảm đầu đi và quên trao lại « gia tài » của Tòng cho vợ hắn.

Tình người hậu phương

Ra khỏi con đường, nơi vợ Tòng cư ngụ. Tôi dừng bước ở một ngã ba — đốt một điếu thuốc, khói thuốc Quân Tiếp Vụ tự nhiên đáng ghét.

Tôi ném điếu thuốc tiếp tục bước. Đang lúc phân vân, lựa chọn cách phụng phịu cái phép thường niên. Bất chợt, có người cản tôi lại với câu hỏi vồn vã thân tình :

— Đi không.

Như một kẻ bị xâm phạm trình tiết, tôi lắc đầu quầy quậy. Kẻ đối thoại vẫn tiếp tục dịu ngọt :

— Có em mới — ngon lắm —

Đi đi... trong một thoáng nghĩ bỏ tiền ra thuê một người đàn bà, chợt thành hình trong óc. Tôi đứng đĩnh hồi giá.

— Bao nhiêu.

Như một người đi câu — chị ta giật nhanh :

— Đi vô, bao nhiêu cũng được mà, dân chịu chơi cả, vô, vô đi.

Tôi cố gắng mình trước sự xô đẩy quá đôn hậu của chị đàn bà có cái thân hình phốp pháp và cái miệng lưỡi lạnh lợi :

— Đi, ở đây an ninh lắm.

Câu nói, như có sự cảnh tỉnh. Tôi nhìn lên, chợt gặp bốn chữ « Khu Cấm Quân Nhân ». Tôi cố tìm một nụ cười, cho hợp với nhân cách và bộ đồ trận màu Ô Liu. Chị đàn bà vẫn tiếp tục o bế. Tôi nhẹ nhàng gỡ tay chị ta và rút thẳng. Từ phía sau, câu chữ rửa nồng nàn phóng theo. Tôi bước nhanh hơn và trong đầu chợt khôn ra.

Bất cứ ở Tỉnh hay ở Thành, khu đất nào có hình dáng chị em ta, thì nơi đó sẽ có ngay bằng

« hướng dẫn » bằng 4 chữ thật mỉa mai « khu cấm Quân Nhân ». Tôi thú thật, tôi không hiểu tại sao, nhà nước lại « cấm » như thế. Nếu muốn tỏ uy quyền, thì tại sao không lái xe cây đến mà hốt cho bằng hết. Hà có gì, phải vác Lính ra chỉ điểm cho cái giống thích nồn ọe.

Bất giác tôi phì cười. tay phác họa một cử chỉ vu vơ — Một tiếng còi ré lên. Người « chiến hữu » có kích thước, đầu đội nón đen — tay mang băng đen, khiến những chữ « cu-xê » trắng sáng rực rỡ dưới nắng.

Sau khi xét hỏi gần xong các thứ giấy. Người chiến hữu thân mến nhìn tôi từ đầu tới cẳng mà chỉ dạy rằng :

— Lính trắng là phê. Râu tóc lờm chớm, quần áo xộc xệch, giày dờ tèm lem...

Nghe lời giáo huấn tôi ríu rít cúi xuống cột lại ống quần đầu đó đi một đường nắn nít. Có lẽ, cái tình chiến hữu nó rung động trái tim người anh em. Tôi được tha bổng tại chỗ.

Rõ thật hứ vĩa tôi tấp tênh đôi bốt Đờ Sô đi tìm nơi nghỉ ngơi bàn tọa. Đây rồi, Thủ Đô có khác, cái gì cũng đầy đủ, tiện nghi. Tôi bước vào quán nước, tìm chỗ ngồi, quán kháo đồng, tôi gọi 1 chai 33. Từ ở trên cao âm thanh nhẹ nhàng vẫy vẫy, tiếng cô ca sĩ nào đó, đang ní non những lời yêu lính. Chưa bao giờ người lính được các đồng nhạc và ca sĩ săn sóc kỹ như bây giờ. Bất cứ ở đâu, giờ nào, cứ thò tay mở máy thu thanh, là y như rằng được nghe « người ta » vỗ về lính, cảm động đến ứa nước mắt.

Trong khoảng tối của quán, trong không khí sặc sụa khói thuốc, tôi chợt nhớ tới những chiến hữu và gia đình họ. Hình ảnh người vợ lính với những đứa con ẻo ọt ồm ồm ngồi vây quanh một mâm cơm chỉ có một đĩa mẳm cá xắt và đủ thứ rau hái ở hàng rào quanh đồn. Người mẹ, ngồi kiên nhẫn xé từng con mẳm chia cho con, trong khi đàn ruồi bu quanh rình dấp... và cứ thế, những hình ảnh khác liên tục trôi trong óc. Tôi vốn ghét sự hồi tưởng — ghét nghe con số thống

CUỘC THI

- lựa chọn**
- (1) NGƯỜI VIỆT LÀM CHỦ ĐẤT VIỆT
 - (2) NGƯỜI LÀM CHỦ ĐẤT
 - (3) NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ CÓ ĐẤT

Để hỗ trợ cho cuộc tranh đấu hữu sản hóa người thuê nhà và người nghèo có nhà ở; tuần báo Đời mời quý bạn tham dự một cuộc thi hào hứng có tặng giải thưởng xứng đáng. Nội dung cuộc thi yêu cầu quý bạn trả lời câu hỏi sau đây:

Hiện nay trên đất nước ta, nhiều người thuê nhà vẫn còn phải đóng tiền thuê đất cho các công ty địa ốc của Pháp Kiều, Ấn Kiều và Hoa Kiều. Những đất, nhà đó là do các người ngoại quốc này lợi dụng thời kỳ thực dân để chiếm lấy của dân ta, với sự hỗ trợ của luật pháp thời Thực dân.

Với tình trạng đó, theo ý bạn thì chánh phủ ta nên áp dụng biện pháp nào trong 2 lối sau đây.

1— Quốc hữu hóa nhà và đất của các công ty ngoại kiều để bán trả góp cho người ở thuê?

2— Buộc các công ty ngoại kiều phải bán trả góp cho người ở thuê với một giá tùy theo tình trạng nhà đất và thời gian cho thuê?

Xin bạn chọn 1 trong 2 biện pháp.

1) Biện pháp nào được nhiều bạn đọc đồng ý nhất sẽ được coi là hợp với lòng dân.

2) Bạn đọc nào đáp trúng biện pháp trên và số người đồng ý với bạn sẽ được trúng giải.

Các bạn chỉ việc cắt phiếu dự thi này đánh dấu thập trả lời ở 1 hay ở 2 và ghi số dự đoán vào câu

hỏi số 3 rồi bỏ vào bao thư gửi về địa chỉ tòa soạn báo Đời, ngoài bao đề rõ «Dự Thi Người thuê có nhà có đất».

Thời hạn nhận phiếu tham dự: Kể từ ngày phát hành Tuần báo ĐỜI Số 9.

Thời hạn chốt: 31-12-1969.

Thùng đựng phiếu tham dự sẽ đặt tại tòa soạn, có thừa phát lại chứng kiến, lúc niêm phong và lúc mở thùng, đếm phiếu. Quý bạn ở Saigon có thể mang tới thẳng tòa soạn bỏ vào thùng.

Các giải thưởng gồm nhiều phẩm vật giá trị sẽ loan báo trong số tới.

PHIẾU DỰ THI NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ CÓ ĐẤT CỦA TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, họ đọc giả:

Địa chỉ: đường tỉnh

Tôi lựa chọn biện pháp sau đây: (đánh dấu chữ thập vào ô vuông tương ứng)

1.- Quốc hữu hóa đất, nhà của các công ty ngoại kiều, bán lại cho người thuê

☐

2.- Buộc các công ty nhà, đất ngoại kiều bán lại cho người thuê

☐

3.- Số người đồng ý giải pháp này là

 người. (viết lại bằng chữ)

..... ngày

kề về mức sống con người. Theo tôi, đời sống Đô Thị, có lẽ đến lúc ra nghĩa địa, họ chỉ biết phiền hà, oán trách. Nếu nói, chiến tranh là điều bất hạnh, thì cả đời họ không được hưởng điều bất hạnh ngay trong thành phố của họ.

Tôi thở hắt ra — chưa bao giờ, kể từ ngày đeo sợi giây sắt với chiếc thẻ bài kim khí. Sống những phút giây ngệt thở, trong những đêm chờ giấc bên giao thông hào hoặc dự những trận đánh đẫm máu... Tôi đã nghiêng rặng bóp cò đốn ngã quân thù để bảo vệ sắc cùng vỏ khí của một thằng bạn,

đề rồi, sáng ngày hôm sau, khi đơn vị bạn đến giải quyết chiến trường. Tôi lão đảo vác sắc bạn về giao cho mẹ nó chôn cất. Những cánh chết chóc đói khổ những bữa thêm miếng thịt tươi đến ứa nước miếng hoặc những lúc chợt gặp lại thằng bạn lúc nhập ngũ cao 1 thước 70 nay chỉ còn 90 phân, treo lủng lẳng trên đôi nạng gỗ. Tất cả những hình ảnh đó, như một cảnh « bình thường » khó làm tôi ứa nước mắt — có chăng mỗi lần nhớ, lại tổn kém tí ốc xy trong những tiếng thở dài phung phí. Đến giờ, tôi mới

chợt hiểu nguyên nhân tại sao thằng Tòng hay đập lộn mỗi khi về thành phố.

Bây giờ nó đã trôi tới nơi «Tổ Quốc ghi ơn». Tôi tin rằng, nó rất sung sướng và mãn nguyện về sự chung tình của vợ nó — Tôi nâng ly Bia nốc cạn — đốt một điếu thuốc. Từ ngoài, vài cặp trai gái đang đi vào — nhìn họ, nhất là sự ăn mặc quá «khắc-khò» của mấy cô gái, khiến thân tôi thể tê nóng và có cảm tưởng đang bị «Bốt-đờ xô» quần... thảo trong trái tim.

NGƯỜI HỌ TRẦN

mách nước dân abc không có nhà đi ở thuê

quyền mua trước quyền ở lì

PHẠM
HẢI
HỒ
luật gia

Luật pháp gọi quyền TIỀN MÃI là quyền của người ở nhà thuê hợp pháp được ưu tiên mua trước căn nhà khi chủ nhà muốn bán.

Sắc luật số 022/65 ngày 8-10-1965 của Ủy Ban Lãnh Đạo quốc gia dành quyền tiền mãi cho dân ở thuê không phân biệt nhà đó xây cất trước hay sau ngày 1-7-1967. Tuy nhiên, quyền này chỉ áp dụng cho người ở thuê hay người chiếm ngụ ngay tình nhà để ở, hoặc để dùng về thủ công nghệ, về nghề nghiệp mà thôi, không áp dụng cho nhà mướn dùng làm kỹ nghệ hay thương mại.

Thế thức sử dụng quyền tiền mãi.

Chủ nhà phải thông báo ý định bán nhà cùng với các điều kiện mua mà y nhận được của người đệ tam cho người thuê bằng thư. Trong thư ấy phải ghi giá mua của người đệ tam cùng diện tích bất động sản, số sổ bộ và định theo toàn sao nguyên văn lời hứa bán hay hứa mua.

Người thuê nhà, nếu muốn sử dụng quyền tiền mãi thì trong hạn 1 tháng kể từ ngày nhận thư của người chủ, phải tổng đạt cho chủ nhà 1 tờ cáo tri cho biết ý định của mình. Việc mua bán này phải thực hiện trong vòng 2 tháng kể từ ngày tổng đạt cáo tri.

Nếu bỏ qua các thời hạn nói trên, người thuê sẽ mất quyền tiền mãi. Khi đó người chủ được toàn quyền bán bất động sản cho đệ tam nhân mà không còn bị ràng buộc phải thi hành nghĩa vụ gì đối với người thuê nhà.

Ta cũng cần lưu ý là điều 4 của sắc luật này nói rõ về sự mua bán nhà cho thuê không thể làm tiêu diệt các ưu quyền, nhất là quyền lưu cư của người thuê dưới chế độ dự số 4 ngày 2-4-1953.

Ta cũng không sợ về âm mưu của chủ nhà và người đệ tam (dù có người đệ tam thật hay giả tạo) làm cho ta không mua được căn nhà hoặc phải mua với giá đắt. Vì điều 5 của Sắc luật qui định rằng mọi sự giao ước, thỏa thuận hay âm mưu nhằm làm trở ngại việc áp dụng quyền tiền mãi của người đang thuê đều vô giá trị và vô hiệu lực. Ta có thể kiện xin tiêu hủy kẻ ước mua bán bất hợp pháp giữa chủ nhà và đệ tam nhân.

Quyền ở lì.

Gọi là ở lì cho nó có vẻ cù nhầy chơi, chớ thật ra người thuê nhà được ở lại hợp lệ thì đúng hơn. Hợp lệ chứ không phải hợp pháp. Bởi vì pháp luật đã xử người thuê bị thất kiện, có án tòa truyền trực xuất người thuê nhà ra khỏi căn nhà thuê mướn rồi. Nhờ Chính phủ thông cảm nỗi khổ của một số người dân ở nhà thuê nên mới tạm cho ngưng thi hành án tòa trong một thời hạn. Đây là một biện pháp hành chánh chúng ta không cần bàn luận xem nó có đúng hay sai, chúng ta chỉ cần biết rõ để nếu gặp trường hợp như vậy thì nộp hồ sơ tại Bộ Tư Pháp để xin ngưng thi hành án lệnh đuổi nhà. Biện pháp này trên thực tế đã là 1 cái phao cứu vớt được rất nhiều người sắp chết đuối, tránh được cho bao nhiêu gia đình cảnh nheo nhóc, lều bều ở đầu đường số chợ.

Theo Thông cáo số 12.291/BTP ngày 29-11-68 của Bộ Tư Pháp, chính phủ cho phép được ngưng thi hành án lệnh đuổi nhà, nếu người thuê có ở vào 1 trong những hoàn cảnh sau đây:

1) — Nếu nhà có từ 2 gia đình cư ngụ trở lên.
2) — Người chiếm ngụ được chính quyền địa phương nơi cư ngụ chứng nhận thuộc hạng tị nạn chiến tranh (ở Đô Thành do Quận Trưởng, ở thị xã tỉnh lỵ do xã trưởng hay quận trưởng cấp)
3) — Cha, mẹ cô, nhi, quả phụ của người đã hy sinh vì Tổ Quốc.

4) — Nhà đã cất trên đất sinh lầy từ trước ngày 24-4-1964.

5) — Khi chủ nhà đất xin trực xuất để cho người khác thuê hoặc bán, ngoại trừ trường hợp;

— a) Người thuê không trả tiền thuê nhà mặc dầu có sự đốc thúc chính thức.

— b) Người thuê sang nhà dọn đi để cho người khác ở.

— c) Chủ nhà đất bán để có phương tiện sinh sống.

— d) Người thuê cho thuê lại để trực lợi.

6. — Khi chủ nhà xin trực xuất để xây cất lớn hơn, ngoại trừ trường hợp nhà đã bị khai tề mà người thuê không chịu tự mình sửa chữa lấy.

(Xem tiếp trang 51)

• đối lập với đàn ông •

LANG !

Đàn bà con gái vốn hay nhớ dai. Cách đây không lâu có một cuộc chiến tranh được mệnh danh là «chiến tranh ống chích» bùng nổ ! các nhà lang tây đã vác xo-ranh phang vào nhau tung bừa để đòi chia nhau cái quyền cao quý và khả ái : được săn sóc đàn bà, được khám được, thăm, đỡ mổ, được đỡ đẻ v.v... thấy các ông quá hăng hái sơn phết trái tim dành cho phái nữ, đàn bà thường cảm nặng đến phát... rét !

Bây giờ hai phe lâm chiến cũ lại... tái chiến, và cũng lại đánh nhau... vì đàn bà ! xúc động quá, nhiệt độ của giới hay đẻ, hay đau lại tăng lên dữ dội ! Các quan đốc lại tái xuất giang hồ trong những pha đấu khá rùng rợn nghệt thở, cùng áp dụng một xảo thuật «Thầy đồ bóng, bóng đồ thầy» rất ư là... ngoạn mục ! Lần này họ không đánh nhau bằng vũ khí cổ điển, không vác ống chích, chích nhau. Họ tung vào nhau hỏa lực mạnh. Họ đã xài tới vũ khí nặng, ác liệt tàn nhẫn vô nhân đạo hơn. Họ đã lòi loại bom nổ chậm được bí mật dự trữ trong phòng kín để oanh kích nhau, dội lên đầu, lên mặt mũi nhau tung bừa... Hai bên cùng tấn công sâu vào nội địa của nhau, để truy kích lẫn nhau những tên phá hoại đang chui ẩn dưới khe suối trong hang sâu rừng rậm (!) Hai bên đều đáng ghi công vì đã chỉ điểm lẫn nhau những tên du kích nằm vùng chuyên kích vào đàn bà con nít ! Hai bên cũng gian khổ và can đảm bằng nhau vì đã phải tiến vào rừng rậm để săn đuổi địch. Rốt cuộc hai bên cũng bị tổn thất trầm trọng ! Kể như đôi bên đều bị vỡ nợ v.l., cái của nợ !

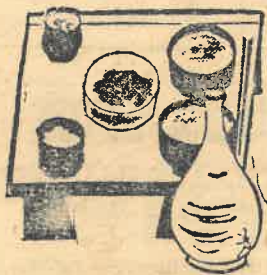
Mấy tên du kích chui vào hang sâu, rừng rậm lâu ngày, quen ăn lông ở lỗ, quen sống nhờ cầu xé nuốt tươi mấy cô bé... mất khăn đỏ, đã đánh rơi trái tim người xuống khe suối, nên chúng đã biến dạng thành một giống... lang rừng ! Ngày ngày trà trộn với loài người ở phố thị, loài dã thú đó vẫn đeo mặt nạ thầy thuốc, khoác bờ lu trắng... Nhưng ai có đến gần mới thấy rõ hình thù gớm ghiếc, răng mõm tanh tưởi của giống giết người đó, chữ nghĩa dành tặng cho bọn này là sát nhân, là đồ tể phá thai !

Mối nguy cơ đe dọa công cuộc bảo vệ mầm non cấm cái đẻ, cấm phá thai là đã đẻ cho giống lang rừng trà trộn lọt vào kẽ hở ! Máy bộ mặt « học thức » mấy cái bằng cấp cao của đám những tên sát nhân vô tình đã lọt mặt nạ, là giấy

(Xem tiếp trang 51)



• LINH-TRANG phụ trách •



trong nhà ngoài ngõ

• giáng-ngọc (giadinh)

Kết quả

1523 món hàng lên giá. Cứ sét đánh ngang đầu giới có đồng lương thấp và đứng tại chỗ. Người nghèo càng mệt mỏi. Lúc này đi tới đâu cũng những lời... nặng tai. Đến trạm xăng, ra chợ, leo lên xe lam, xe Tắc xi, cuốc bộ, vào sở, vô tiệm ăn v.v. Đây những « Tiếng dân kêu », đây « Thắc mắc khiêu nại ».

— Xăng là nhu yếu phẩm hay xa xỉ phẩm ? Mặc kệ ! nó cũng đã vọt lên 100 phần trăm rồi. Muốn hiểu nó là gì cũng được. Nó ở trong thùng xe Ca đi lắt thì là xa xỉ. Nó ở trong bình xăng gần máy của người có lương cơm, là nhu yếu. Không mua được nhu yếu, thì cứ lê giò yếu ra mà... cuốc.

— Những hạng dân rách bao giờ cũng rách thêm. Dân có khốc thì hổ nước mắt càng trũng sâu như mấy cái ổ gà ngoài công lộ gặp lúc mưa dầm. Có mấy mục lý kỳ nhân cái vụ tăng giá GN xin ghi đọc cho nó... đỡ buồn...

— Đi ô tô... buồn...

GN có một ông chú, thất lưng buộc bụng hàng mấy chục năm trời có món tiền còn gọi tại quỹ tiết kiệm. Ông tuyên bố rất hách : « Đề dành đó. Sẽ không thêm đi Honda nữa, sau này sẽ sắm xe bốn bánh đi cho oai. Bỗng nhiên xe 4 bánh nhào, vì thuê lên 800 phần trăm. Vật giá ào theo. Tiền kẻ như lùi. Số trứng gà vàng gửi

trong ô tiết kiệm coi như bị... vô hết phân nửa. Thế là ông chú của GN cũng vô luôn mộng đi ô tô, đành chạy đuổi mất thở theo chuyển... ô tô buồn !

Vàng và tiền thường bất gian thương

Vàng vọt lên từ 13.000đ. lên 18.000đ. 1 lượng. Bọn con gái hay tính vụn như GN xuýt xoa : Biết trước thế đi vay tiền xanh xít dít đuôi mua mớ vàng, bây giờ mang bán lại lấy lời xài cho khỏi mỏi cổ đợi bóng ông thần tài thấp thoáng qua cửa mỗi kỳ có xô xô Kiến thiết.

Nghe tiền thường bất gian thương phát ham. Định đi lũng để kiếm bạc xài đỡ trong cơn túng ngặt, nhưng có biết mặt mũi gian thương là đứa nào. Lâu lâu nghe tin trên báo lại tóm được mấy tên... tét. Chán quá. Thôi chả thêm bất thứ đó. Mất cả nhuệ khí anh hùng, vì chắc bọn đó thì chẳng hơn gì cái bọn mặt rệp mình bao nhiêu. Còn tính kiếm gian thương thứ bự mà xơi, thì có người nào bảo thẳng vào mặt : « Súc mấy ? Đi lên trên cung trăng mà hái cam quýt... ăn được thì hãy tính bất gian thương thứ gộc.

Con gái bị... kết

— Có mấy cô bạn gái xê li bặt còn đi học, than thở : Điều này thì chắc phải a-di-ô sách đèn để đi làm sên, đi bán ba. Tiền còn phải lo mua gạo cho một nhà đông anh chị em, tiền đầu mua chữ nghĩa ? Có nhiều cô định vác miệng ăn xông và nhà khác. Các cô ấy nói : Thôi đi lấy chồng phước cho rồi. Chồng nó sẽ lo nuôi ăn. Kệ xác đàn ông !. Nhưng lại cũng bị đàn ông hời này... khôn ra quá. Thậm chí thậm thụt mồm chuyện ái tình lãng nhãng lại còn kêu rêu là ái tình xuống giá... Họ còn khuyên cáo lẫn nhau rằng mơ cứ mơ, nhưng đừng có đại miệng ăn thêm về nhà mà tẻ. Rồi gặp các bà... được mùa sinh năm để bầy thì... đối cả lủ. Kinh tế càng kiệt, con gái càng... bị kết. Bây giờ nghe hai tiếng tẻ y như tré con nghe nhất ngáo ộp. Sợ mất vía à...

vào đời

nỗi lòng vợ con của lính

▶ ĐIỂM TRANG

Trong cái giới được gọi là « lương ba cọc ba đồng » lương của người lính rõ ràng nhất, chắc nịch nhất. Rõ ràng, chắc nịch vì người lính và gia đình họ không thể có thêm được đồng nào ngoài khoản lương mà cả vợ chồng con cái đều thuộc lòng. Họa hoàn lăm (mong như thế !) bà xã của lính có... vô đề thì đức lang quân mới được thêm hơn ngàn đồng bạc gọi là bồi hoàn hộ sản phí. Chẳng biết trong đám ba quân có được mấy người mong vợ làm bòn để lãnh khoản tiền ấy ?

Những lúc tạm gọi là bình thường nhất, khi vật giá chưa « leo » bao nhiêu, khi thuế kiệt ước được xem như một quốc sách chưa... lên ti vì để làm khổ đến cả mớ rau, mớ dưa, con tôm, con cá, đồng lương của lính cũng đã là một... tỷ lệ nghịch đối với gia đình họ rồi. Ngoài quyền đứng mũi chịu sào, xung phong diệt địch, ngoài vinh dự cao cả của người chiến sĩ, người lính và gia đình họ xem như không còn được quyền gì khác. Đồng lương quá ư khiếm nhượng đã « tước » hết mọi thứ « quyền » của họ và vợ con họ.

▼ Những nghề để lấy chồng

Ai cũng biết rằng có một số nghề nghiệp giúp cho các thiếu nữ dễ tìm một ông chồng hơn các nghề khác, có những nghề thuận lợi và có những nghề kém thuận lợi.

— Nghề chiêu đãi viên hàng không đã giúp cho các cô dễ lấy chồng... sang. Sự thể đó không do nghề mà do những người được chọn làm nghề này đều là những thiếu nữ xinh đẹp tính tình khá ái và có vốn học thức.

— Đứng vào hàng thứ 2 là các cô làm ở các hãng du lịch. Cũng như các cô chiêu đãi viên hàng không, các cô này thường may mắn lọt vào mắt xanh của các đấng đàn ông có địa vị tốt.

— Đến các cô bán hàng là đứng vào hàng thứ 3, trong số các cô tuyên phu có kết quả khả quan. Các cô này sau thời gian không còn bán hàng

Nếu không được ở trại gia binh thì nhà của lính cũng chỉ là những căn nhà thuê, khuất lếp trong lòng hẻm hẹp. Vợ con lính là thành phần nhện giời nhất. Họ nhện đủ thứ vì họ thiếu đủ thứ. Chồng họ, cha họ là những thiên thần của chiến trường, là lý do run sợ, khiếp đảm của địch quân vẫn không thể cải thiện phần nào cho họ được. Thôi thì đành khuyển nhau « buồn vui theo mệnh nước, nước ta nghèo bảo ta giàu sao được » ?

Rồi người lính vẫn chắc tay súng, vẫn lao vào giặc để gặt hái chiến công. Tại mặt trận, chiến công của người lính nhiều thêm, cao thêm thì ở phía sau vợ con họ lại phải gia tăng tinh thần đề... chịu đựng.

Những ngày gần đây, khổ cần bày tỏ, khổ cần than thở, cả nước cũng đã hiểu được thực trạng về đời sống của vợ con lính. Họ bị vây chặt giữa vòng vây khủng khiếp và ác hại của vật giá nhảy vọt khan hiếm. Vòng vây ấy, đối với họ, quả là ghê gớm trong lúc hàng sư đoàn chính quy địch không thể tạo nổi một vòng vây đối với chồng, cha của họ tại mặt trận.

Từ trước đến nay người lính thường tuân lệnh sau khi lệnh đã ban nhưng có một điều, mọi người lính đều thực hiện trước khi huấn lệnh của thượng cấp đến với họ. Đó là việc họ đã khắc khổ, đã thắt lưng buộc bụng từ nhiều ngày tháng trước khi cấp lãnh-đạo của quân-đội nhắc nhở họ. Trong thâm tâm mỗi người, không ai muốn cái bụng mình bị thất cái thân mình bị khổ nhưng... đành vậy, biết sao ?

Vợ con lính không hề phát-biểu gì cả, và thật tình họ cũng không còn chờ đợi gì nữa cả. Ngày nào họ cũng được nghe một vị nào đó của nhà nước đưa

(Xem tiếp trang 51)

chuyện đàn bà •

nữa, vì các cô đã rời bỏ nghề đề về với phu quân. Các cô bán hàng thường lấy chồng nhanh lắm, cũng không lạ vì nghề nghiệp của các cô giúp các cô hàng ngày gặp nhiều khách hàng. Nhận xét chung các cô rất dịu dàng, chịu đựng. Đàn ông bị mê chết rồi.

— Đến hàng thứ 4 là các cô nữ thư ký. Có nhiều người đàn ông lại không thích lấy người đồng nghiệp ngồi trước mặt hoài. Song trong các công, tư sở sự gặp gỡ hàng ngày cảm tình đã nảy nở và từ quen đến yêu và đến cưới nhau dễ dàng.

— Những may mắn về các cô nữ giáo viên cũng đáng chú ý. Nghề cô giáo rất dễ có một tấm chồng, vì hoàn cảnh của

họ khá, uy tín của họ họ cũng cao. Ai cũng xem cô giáo là người mẫu để chọn vợ.

— Trong giới đại học các nữ sinh viên được khoa thường được nhiều may mắn. Kể đến là các nữ sinh viên y khoa. Các cô này thường « nên duyên » với đồng nghiệp của mình, (LVP sưu tầm)

Xem CÀ VẬT để biết người đàn ông

Nghệ thuật xem Càvật đàn ông để đoán tâm tính người con trai đối diện là 1 lối trải nghiệm vui để giúp chúng ta biết phần nào tính tình của người bạn trai đó.

Có người kẻ chiếc cà vạt của các ông, con trai nó để làm đẹp từ đời vua Lê Y thập tứ nhưng về nguồn gốc thì người ta vẫn còn đề dặt.

Có nơi ghi nhận là chiếc cà-vạt đã nảy sinh từ đạo binh kỵ mã

Xem tiếp trang 52

1. Có thể có những người lính VN không biết gì nhiều về ông Tr. Hưng Đạo hay ông Quang Trung, nhưng chắc là hầu hết lính VN đều biết rõ ông Nixon là TT nước Mỹ. Cũng có nhiều người lính VN không biết Hànội là gì, ra sao, cũng không đọc thuộc tên những địa danh VN, nhưng chắc là hầu hết lính tráng VN đều biết rằng Mỹ, hay là Hoa Kỳ, hay là Hiệp Chúng Quốc là một quốc gia to lớn, hùng mạnh, có lá cờ sọc và sao, và có những người lính vừa đen vừa trắng cao lớn, hùng hổ, làm tiền đang đánh giặc với lính tráng VN ở VN.

Bài diễn văn đọc đêm thứ hai, ngày 3-11-1969 của ông Nixon, Tổng Thống nước Hoa Kỳ, đã nói rất nhiều và đặt hết tầm quan trọng vào một việc : Việt Nam Hóa Chiến Tranh.

Cái việc này tất nhiên là liên quan nhiều nhất đến lính tráng VN. Xem ra thì cái việc này làm cho lính tráng VN lên giá, trở thành quan trọng, đáng hãnh diện thật nhiều. Ngày trước, lính tráng VN bị Mỹ chế cười nhiều lắm, nhất là cái bọn báo chí và cái gọi là dư luận Mỹ. Bọn đó thật buồn cười. Chúng nó sợ anh Charlie Nguyễn hay là anh VC mặc bà ba đen ghè lăm, nhưng lại khinh thường những người lính tráng VN mặc quân phục đĩnh hĩnh, có giấy vở và súng ống do chính Mỹ cung cấp.

Hình như bọn Mỹ quên rằng anh Vi xi hay là người lính tráng VN mặc quần áo «tây di» do Mỹ cấp, cũng là người VN, và xét ra thì cũng đáng cho Mỹ sợ và nề ngang nhau cả.

Thực ra lính tráng VN mặc «tây di» khôn hơn anh Vi xi mà bọn Mỹ rợ rết lên nhiều lắm. Cái đại thứ nhất của anh Vi xi, và cũng là cái khôn thứ nhất của lính tráng VN là dụ được Mỹ vô VN để đánh Vi xi từ 5 năm nay, chết gần 42.000 người, và giết được khoảng nửa triệu Vi xi. Dĩ nhiên là lính Mỹ đánh giặc giỏi, lại có súng đạn, bom biểc hay hơn, cho nên nếu Mỹ chỉ chết có 42.000 lính để hạ nửa triệu Vi xi.

2. Trở về cái chuyện chính sách VN hóa chiến tranh đối với lính tráng VN, chúng ta thấy ngay rằng Mỹ khôn thật. Cái chất VN trong chiến tranh này chạy trốn đi đâu

nguyễn hữudông



lính tráng với chính sách Việt nam hóa chiến tranh của ông nixon

từ trước đến nay đề đến nỗi bây giờ mới được Mỹ biết đến mà đem vô, rồi làm cái chuyện VN hóa? Khi mà Mỹ nói đến hai lô danh từ «giảm Mỹ hóa chiến tranh» và «VN hóa chiến tranh» vô tình Mỹ đã thú nhận nhiều chuyện lăm. Chuyện thứ nhất là cái chuyện đã phải có Mỹ hóa chiến tranh, và bắt đầu có từ 1946 kia, chứ không mới mẻ gì. Thực ra âm mưu Mỹ hóa chiến tranh ở VN đã có từ trước nữa, từ lúc Mỹ gửi từng toán OSS đến vùng rừng núi VN giáp biên giới Hoa Lào để giúp các nhóm cách mạng VN theo Cộng sản hay không theo Cộng sản đánh Nhật.

Nó cũng đã tơm mằm khi vài người Mỹ đã nhảy nhỏ, hứa hẹn với Hồ Chí Minh lúc bấy giờ còn ở khu Giải Phóng Bắc Bộ rằng đánh Nhật xong, hất cẳng Pháp xong, sẽ có Mỹ nhảy vào giúp đỡ liền một khi. Pháp thì ngu hết sức, tưởng rằng chận được cái chủ trương Mỹ hóa đó có thể tự lực giải quyết chiến tranh Đông Dương một mình, nên chỉ xin Mỹ giúp đỡ, mà không chịu nhận điều kiện nào của Mỹ. Đòi nào Mỹ đại như vậy được. Cuối cùng tại hội nghị Genève Pháp phải thú thiết rằng kiệt lực rồi, giao VN, giao Đông Dương cho Mỹ đó. Lúc bấy giờ Pháp chỉ cầu xin Mỹ có mỗi một

điều : Nhờ Mỹ cử một cấp đại diện hàng ngoại trưởng sang dự hội nghị Genève, để chứng tỏ với phe cộng rằng đằng sau Pháp có Mỹ. Nhưng Mỹ không muốn nhận trách nhiệm không thực sự tham dự hội nghị Genève 1954, không cử đại diện cấp ngoại trưởng (lúc bấy giờ là John Foster Dulles) mà chỉ cử một đại diện hàng thứ trưởng, là ông W.B. Bedell Smith.

Lúc đó, Mỹ đã lộ dụng ý : không chịu trách nhiệm gì về hội nghị Genève nhiều, cũng chỉ ủng hộ Pháp chút đỉnh thôi, không nặng lắm, và chuẩn bị cho cái lúc mà Mỹ trực tiếp nhảy vào VN, Mỹ hóa VN, Mỹ hóa chiến tranh VN. Chuyện đó xảy ra ngay sau hiệp định Genève. lúc tự đứng Mỹ nổi lòng nhân đạo, gửi hàng đoàn tàu sang VN chở người di cư, lại gửi bao nhiêu đồ viện trợ cho dân di cư, rồi cứ thế gửi tiếp đoàn cổ vấn này đến đoàn cổ vấn khác, tăng từ một phái bộ quan sát quân sự bên cạnh bộ tư lệnh Pháp có vài chục mạng đến một số cổ vấn quân sự 6.000 người. và cuối cùng là một đạo quân 545.000 người vào giữa năm 1968. Thế là VN được Mỹ hóa. Chiến tranh VN được Mỹ hóa.

Bây giờ cái giai đoạn Mỹ hóa hết như xong rồi, hết cần thiết rồi, vậy

thì phải nói chuyện khác, làm chuyện khác : tức là Việt Nam hóa chiến tranh đó. Thực ra chỉ là chuyện giảm Mỹ hóa chiến tranh mà thôi, đúng như Mỹ vẫn ngoạc mồm nói ra một cách công khai mà chẳng ngượng chi hết và tiếng Mỹ thì gọi cái chuyện đó là «desamericanization of the Viet Nam war»).

Lính tráng ta nên biết rõ như vậy để tỉnh công chuyện của mình, đừng tưởng bở mà hồ to. Thực ra 2 chuyện giảm Mỹ hóa, và VN hóa chiến tranh vẫn đồng nghĩa với nhau luôn luôn. Nó đồng nghĩa ở cái động từ «hóa». Nghĩa là luôn luôn phải có Mỹ, để có thể giảm, và cũng luôn luôn chưa hoàn toàn VN để có thể tăng VN hóa, tiếp tục VN hóa. Giả sử Mỹ không còn can dự chút nào đến VN nữa thì còn lấy gì để giảm Mỹ hóa? Hoặc giả sử Mỹ trao hết mọi chuyện cho VN, ngay một lúc, thì còn lấy gì để VN hóa? Cho nên giảm Mỹ hóa hay là VN hóa đòi hỏi 1 điều kiện cần bản trong nguyên lý của nó, phải có Mỹ và Mỹ chỉ thay đổi, chỉ giảm, chỉ chậm chước sự can thiệp của họ mà thôi, và không hề bao giờ có nghĩa là Mỹ hết còn đóng trò gì ở VN nữa. Dĩ nhiên là Mỹ chỉ giảm Mỹ hóa những gì Mỹ không khoái, chẳng hạn cái chết, chẳng hạn sự khổ cực trong chiến tranh. Và dĩ nhiên Mỹ cũng chỉ Việt Nam hóa những cái gì Mỹ không khoái cho lắm. Chắc chắn Mỹ sẽ không giảm Mỹ hóa để Việt Nam hóa tòa đại sứ Mỹ đâu. Chắc chắn Mỹ cũng sẽ không giảm Mỹ hóa để Việt Nam hóa cái quyền tự do tìm chỗ mua bán ngoài khối Mỹ kim đâu.

3. Đối với lính tráng VN thì cái chuyện Mỹ hóa hết sức rõ rệt : trước đây lính tráng VN còn xài một số súng Pháp, biến cụ Pháp bây giờ tất cả súng ống, đạn dược, chiến cụ đều của Mỹ ráo trọi. Bây giờ VN hóa chiến tranh có nghĩa là lính tráng VN sẽ dùng súng Mỹ chiến cụ Mỹ tất cả, nhưng Mỹ sẽ cố để càng để lại ít xác chết lính Mỹ trên chiến trường VN, càng ít chừng nào càng tốt chừng đó. Và điều này gọi là giảm Mỹ hóa chiến tranh VN. Tất cả những trò đánh nhau, bắn nhau giết nhau, sẽ do người VN làm lấy và điều đó gọi là Việt Nam hóa chiến tranh.

Chiến tranh VN giúp Mỹ chứng minh được hai điều : Một đạo quân du kích không cách gì thắng được quân đánh bộ của Mỹ. và súng khối cộng sản không hay hơn súng Mỹ ; đó là điều chứng minh thứ nhất ; điều chứng minh thứ hai là có thể tập tành cho một dân tộc bắn súng Mỹ giỏi, và đánh lại quân du kích cộng sản được, mà không cần sự hỗ trợ đông đảo của quân đánh bộ Mỹ. Nước Anh đã chứng minh điều đó ở Mã Lai Mỹ đã chứng minh điều đó ở Phi Luật Tân. Nhưng trường hợp VN đặc biệt hơn, cần phải chứng minh được ở VN thì mới sáng tỏ lập luận của Mỹ, và mới làm cho khối cộng sản ngán. Bây giờ trong chính sách Việt Nam Hóa chiến tranh Mỹ đang chứng minh điều thứ hai : những người VN cầm súng Mỹ có thể đánh Cộng sản hay không kém gì lính Mỹ. Đó là tất mục đích của chính sách Việt Nam hóa chiến tranh.

Anh cộng sản hồ to rồi : đã mời Mỹ vào, gây cơ hội cho Mỹ đến, bây giờ lại tự biến thành những con mồi để Mỹ tập cho những người VN cầm súng Mỹ bắn cho mau giỏi. Dĩ nhiên theo luật phản ứng tự vệ và phản ứng sinh tồn thì hể anh cộng sản khá lên một chút, anh chống cộng sản cũng phải khá theo lên, và cứ thế cuối cùng anh chống cộng sản ở VN sẽ là chiến sĩ chống cộng sản giỏi nhất Đông Nam Á, nếu không nói là nhất thế giới. Rồi đây quân đội VN chống cộng sẽ là quân đội chống du kích hàng đầu, sẵn sàng đi cứu viện những nước gặp nguy cơ cộng sản chẳng hạn Cao Miên, Thái Lan, Mã Lai Á.

Trước đây trong một bài tựa đề «không nên việt nam hóa chiến tranh chỉ nên việt nam hóa hòa bình» tôi có viết rằng không thể nào thành công trong việc Việt Nam hóa chiến tranh VN được. Tôi viết như vậy với cái ý là cái chuyện giảm Mỹ hóa và Việt Nam hóa chiến tranh sẽ không bao giờ hoàn tất, để Mỹ có thể hoan hỉ, tho thơi đi khỏi VN 1 cách hoàn toàn. Nhưng nếu theo quan niệm như trình bày trên, nghĩa là lúc nào Mỹ cũng có chuyện để hóa, lúc nào cũng có Mỹ để giảm Mỹ hóa, lúc nào cũng chưa được nhiều tinh chất VN để VN hóa thêm

chút xíu nữa, nếu theo quan niệm đó, thì chuyện giảm Mỹ hóa chiến tranh và VN hóa chiến tranh hiện đang thành công rực rỡ.

Bằng chứng, độ sau rày lính Mỹ hằng tuần chết non 100, trong lúc trước đến chết vài trăm, có lúc lên non 1000.

Bằng chứng độ sau này tỷ lệ lính VN chết cao hơn tỷ lệ lính Mỹ chết. Điều này không do tôi nói một mình, mà chính sở thống kê Mỹ nói ra, công bố, và lấy làm hoan hỉ, và coi đó là bằng chứng của sự thành công trong chính sách giảm Mỹ hóa chiến tranh và Việt Nam hóa chiến tranh. Mỹ không nói đến chuyện một vị tướng tài VN điều khiển một trận đánh đẹp, mà Mỹ chỉ thống kê như kể trên để làm bằng. Tức là Mỹ không tính chuyện giảm Mỹ hóa và Việt Nam hóa trong bộ phận chiến lược mà chỉ tính chuyện giảm Mỹ hóa và Việt Nam hóa ở cấp bộ chiến thuật, cấp bộ người lính cầm súng M16.

Theo quan niệm của Mỹ thì lính tráng VN càng bám cò súng M16 càng nhiều, càng có nghĩa là giảm Mỹ hóa chiến tranh và VN hóa chiến tranh nhiều hơn, thành công rực rỡ hơn. Mỹ cũng không thể quan

XEM TIẾP TRANG 53

Chạy Xa Tới Vậy.

Nửa đêm nghe súng địch vang lừng một anh lính ở mặt trận, hoảng hốt, co giò bỏ chạy về hậu tuyến. Càng nghe nổ ầm ầm, càng chạy hăng. Bỗng bờ, lướt bụi, bắn sống bắn chết, cổ chày thực mạng không còn biết mình chạy xa bao nhiêu nữa. Bỗng nhiên, giữa trời tối thui, anh chàng đứng trúng một «chướng ngại vật». Giật mình, anh lính đứng lại sờ mó cái «chướng ngại vật» và nhận thấy đó là một người. Sau đó, anh lại sờ lần lên trên và thỉnh lĩnh nhận ra «chướng ngại vật» lại có mấy cái lon trên vai. Nên nhớ chuyện này xảy ra đã lâu thời còn dùng lon trong nhà binh.

Anh lính vội vàng nghiêm cái r, p trong bóng tối, đưa tay lên chào :

— Dạ, thưa Trung úy.

— Tôi không phải Trung úy; «chướng ngại vật» trả lời.

— Dạ, dạ... thưa Đại úy.

— Hừm... hừm... tôi không phải Đại úy.

— Dạ, dạ, dạ... thưa Thiếu Tá...

A... a dạ thưa Đại Tá, anh lính lưỡng cuống.

— Hừ. Tôi cũng không phải Đại Tá đâu. Tôi là Thiếu Trường đây. Anh lính càng run hơn nữa, tìm cách xin lỗi.

— A... a... a... vâng Dạ... thưa Thiếu Trường... Tôi... tôi... không ngờ mình chạy xa đến như vậy.



người chết có thể nói chuyện với người sống không?

Nói chuyện cơ bút, phù chú, trừ tà, chú ếm

Người Việt-Nam ta, cũng như các dân tộc Á Đông khác tin rằng có một thế giới vô hình của người đã chết, và thế giới này cũng chia ra làm nhiều cấp bậc như ở thế-gian vậy.

Bực siêu phàm thoát tục, trí tuệ cao minh thì làm bực thánh. Người lúc sống hay trung cang nghĩa khí thì chết làm Thần. Kẻ hay vô bổ thì nhưng cũng hay sân si thì làm Quỷ vương, cầm đầu các loài Quỷ khác.

Kẻ ngu si độc ác thì làm quỷ đói. Những kẻ chết bất đắc kỳ tử thì làm ma, gọi là những cô hồn uổng tử. Kẻ phạm các tội nghịch luân và thập ác thì bị dọa địa ngục, còn ghê rợn hơn tù ngục thế gian.

Vì thế cho nên nhân gian lập Đình, Miếu để thờ bực Thánh Thần. Các gia đình làm giỗ chạp để cảm thông với những người đã khuất. Ngày lễ vu lan (rằm tháng 7) thì lập đàn làm ma chay cúng Cô Hồn.

Lòng tưởng nhớ Tò Tiên, tưởng nhớ những người đã khuất bóng và sự ham muốn biết hoàn cảnh thế giới «bên kia» thúc giục người ta tìm đủ các cách để tiếp xúc với «kẻ Vô hình». Do đó mới có việc «đánh đồng thiếp» có «đồng bóng» và việc cầu cơ xây bàn.

Môn cầu cơ để nói chuyện với các Linh hồn không riêng gì ở nước ta mới có. Môn này phát

sinh đầu tiên tại HK hồi đầu thế kỷ 20 và tràn lan qua Âu châu. Tại Đức, Pháp, Ý, Bỉ, Hòa lan và Anh quốc những Hội Thông Linh (Spiritisme) mọc lên như nấm.

Vào năm 1920 môn Cầu cơ thông linh (nói chuyện nhau với các Linh hồn) từ Pháp du nhập vào Việt Nam. Trong các giới công tư chức, học sinh, người ta họp nhau từng nhóm ba bốn người, giữa đêm khuya tĩnh mịch bày các cuộc cầu cơ với nhau.

Ban đầu người ta còn dùng lối «xây bàn» tức là đeo gỗ thành hình quả tim gọi là «Cơ» (do chữ Coeur) rồi 3 người đặt tay lên đó, hễ cơ chỉ chữ nào thì ghi chữ ấy để chép lại thành câu.

Về sau người ta dùng hân đồng tử (Medium) cho cầm chiếc giỏ bằng tre có cắm chiếc đĩa ở đầu để vẽ chữ lên trên cát, hoặc trên mặt bàn. Môn này gọi là «Thủ cơ chấp bút».

Lúc bấy giờ trên phụ trang văn chương của các báo thỉnh thoảng có những bài thơ «cầu cơ» xuất hiện. Nhiều bài lời lẽ cao siêu bay bướm có vẻ rất «thần tiên».

Dần dần về sau, có người tìm thấy nơi những bài thơ «cầu cơ» những lời dạy có tính cách đạo đức. Do đó mới nảy ra cái ý nghĩ «tìm học nơi các Chơn linh», dùng lối thủ cơ chấp bút làm phương tiện học tập. Trong số những bài thơ «thần tiên» đã cầu được, người ta thấy có bài của các danh nhân tiền

bối Đông Tây như Victor Hugo, Phan Thanh Giản, Quan Công v.v.

Chẳng biết có phải các vị ấy giảng cơ làm thơ hay không vì không có phương pháp khoa học nào chứng minh được, nhưng nếu cứ suy xét lời lẽ trong các bài ấy thì thấy có lắm khi rất đúng với khẩu khí của mỗi nhân vật thuở sanh tiền,

Đề các bạn suy nghiệm, chúng tôi chép lại một bài ký tên «Tả quân Lê Văn Duyệt» như sau: «Kìa anh nọ khoe tài ý mạnh, Cuộc tang thương khó lánh tồn vong,

Mười phân hết bảy anh hùng, Lấp chôn bề cả, tham lòng hại nhân oOo

«Nhứt khối tòa mây bao núi áng, Trăm về Tây, thán oán nổi gi, Công bình máy tạo khôn ly, Bụng làm dạ chịu sâu bi nỗi nào? oOo

«Đức thì lại gặp cơn nguy biến, Chống thiên Công u hiền làm sao: Xót tình công lập biết bao: Mưa tàn gió rã, héo xào cây xanh. oOo

«Pháp mầu nhiệm miệng lành dạ độc, Nào hay đâu phước lộc theo mây, Ngàn năm chỉ có một ngày, Hang sâu vực thẳm, mình bày minh sa. oOo

«Ý tâm đâu, ba đào gặp lúc, Cũng như ai trong đục thỏa tình. Nhục rồi lại tới hiền vinh, Vinh rồi lại nhục, thế thường xưa nay: oOo

Bài thơ trên do một nhóm các nhà tri thức cầu được biết thời cuộc trong năm 1940-41. Lúc ấy khối lửa chiến tranh bao trùm khắp Đông Tây. Đức đã tiến chiếm một phần lớn Châu Âu, Nhật Bản sửa soạn tấn công Anh Mỹ và các đế quốc thuộc địa ở Thái bình dương. Những lời lẽ có tính cách tiên tri trong bài thơ trên đều ứng nghiệm cả.

Mặc dầu vậy, các nhà khoa học vẫn không tin có một thế giới vô hình. Các nhà phân tâm học (Psychanalyste) cho rằng môn cầu cơ thông linh chỉ là một lối «viết tự động» (Écriture automatique). Những chữ do người thủ cơ chấp bút viết ra là tự trong cái tiềm thức của y và những người chung quanh phối hợp lại, ảnh hưởng lẫn nhau và phát hiện ra thể thôi, chứ không phải do 1 hay nhiều «đấng thiêng liêng» nào chỉ vẽ cho cả.

Tại Anh và Pháp quốc, nhiều cuộc tranh luận xảy ra rất sôi nổi giữa các nhà Thông linh và các nhà khoa học. Một đảng chủ trương có một thế giới vô hình và những Linh hồn trong thế giới vô hình đó có khả năng giao thiệp với người sống hiện tại qua một hạng người gọi là đồng tử. Hạng đồng tử này có tánh cách đặc biệt do bởi cái trạng thái tâm lý của họ.

Có hai hạng đồng tử (Medium):

1.— Những đồng tử tự nhiên. Hạng này có khả năng «làm trống rỗng tâm hồn» của họ để cho các Linh hồn ở ngoài nhập vào mà không cần phải tập luyện gì hết.

2.— Hạng đồng tử thứ hai được huấn luyện cẩn thận. Họ phải sống theo các kỷ luật riêng như cử thịt cá, tập tham thiền, cử việc dâm dục, v.v...

Phe các nhà khoa học thì chống lại, không công nhận có 1 thế giới vô hình nào ngoài thế giới hữu hình hiện tại mà giác quan có thể nhận được và khoa học có thể chứng minh được.

Thủ Cơ Chấp Bút như thế nào?

Tại Việt Nam, một giáo phái chuyên dùng cơ bút là Cao Đài, giáo phái này có riêng một cơ quan chuyện việc thủ cơ chấp bút, gồm toàn những đồng tử

chuyên môn. Họ ăn chay trường và phải tuyệt dục hẳn.

Dưới đây là bài cơ dạy phương pháp «thủ cơ chấp bút» của Cao Đài; 3 Janvier 1926

Ngọc hoàng thượng đế
viết Cao Đài
Tiên ông Đại Bồ Tát Mahatát
Giáo đạo nam phương
Thủ cơ chấp bút

«Thủ cơ hay là chấp bút phải để cho thân tâm thanh tịnh mới xuất Chơn thần ra khỏi phách, dâng đến hầu Thầy nghe dạy.

«Thì khi chấp thủ, tuân theo «Chơn thần nói lại mà viết ra, mừng tượng như con đặt đề con hiểu dạng vậy.

«Chơn thần là gì?
«Là Nhị xác thân (Périsprit) là xác thân thiêng liêng.

Khi còn ở nơi xác phàm thì rất khó xuất riêng ra được, bị xác phàm kéo níu.

«Cái Chơn thần ấy của các Thánh Tiên, Phật là huyền diệu vô cùng bất tiêu, bất diệt. Bực chơn tu khi còn xác mình, nếu đắc Đạo, có thể xuất Chơn thần ra trước buổi chết mà vẫn du thiên ngoại. Cái Chơn thần ấy mới được phép đến trước mặt Thầy.

«Như chấp cơ mà mê thì chơn thần ra trợn vện khỏi xác, Thầy mới dạy nó viết chữ chỉ đó, nó đồ theo. Thầy nói tên chữ, xác nó cầm cơ viết ra. Ngoài nói tên chữ trật, nó ngheặng, nó không chịu. Thầy buộc phải viết lại và rầy kẻ đọc trật ấy.

«Còn chấp bút, khi Thầy đến thì làm cho Thần con bất định một lát, cho Thần xuất ra nghe Thầy dạy, còn tay con thì tuân theo mà viết, ấy là một phần của con, một phần của Thầy, hiệp nhất mới thấy thấu đáo căn khôn, tinh thông vạn vật dạng.

«Trước khi thủ cơ chấp bút thì phải thay y phục cho sạch sẽ trang hoàng, tắm gội cho tinh khiết rồi mới dâng đến trước bửu điện mà hành lễ, Chớ nên thiếu sót mà thất lễ. Nếu chấp cơ thì phải đề ý thanh bạch, không dâng tưởng đến việc phàm. Tay chấp cơ cũng phải xông

hương khử trừ, tịnh tâm một lát rồi phải đề tinh thần tinh tấn mà xuất ngoại dâng đến hầu Thầy dạy việc, Phải có một Chơn linh tinh tấn mới mầu nhiệm huyền diệu. Phải trường trai mới được linh hồn tinh tấn. Phải tập tành chí Thánh, Tiên, Phật, mới phò cơ chấp bút cũng như Tướng Soái của Thầy đề truyền Đạo cho Thiên hạ. Các con đừng tưởng việc cơ bút là việc tầm thường, còn việc truyền thần lấy điển quang thì ai ai cũng có điển trong mình, nó tiếp điển ngoài rồi thần của nó viết ra có khi trúng, có khi trật...»

Do bài cơ trên mà người Cao Đài lấy việc cơ bút làm quan trọng. Tòa Thánh Tây ninh cấm tín đồ không cho lạm dụng cơ bút e sợ các «chơn linh» thấp kém nhập vào «phản tuyên truyền».

Tuy nhiên, môn cầu cơ thông linh không phải riêng của giáo phái nào cho nên nhiều người bên ngoài Cao Đài thỉnh thoảng cũng có cầu cơ.

II chỉ phái Cao đài không thuộc hệ thống Tòa Thánh Tây ninh mỗi phái đều có những chức sắc chuyên thủ cơ chấp bút riêng cho họ. Các nhân sĩ không theo giáo phái nào cũng có cầu cơ thông linh, và thỉnh thoảng cũng có vài bài thơ xuất sắc.

Nhưng vấn đề đặt ra ở đây là «có một thế giới vô hình» hay không? Và nếu quả thật có, thế giới ấy có tiếp xúc với người trần thế này không.

Nếu quả thật có những vị Tiên, Thánh, Thần như Lý Bạch, Quan Công, Tả quân Lê văn Duyệt v.v... giảng cơ bút cho thi thơ thì tại sao mỗi nơi cầu cơ lại được những bài khác nhau, ý tứ khác nhau tuy cùng ký một tên?

Có một giáo phái cầu được một số thơ của các nhân vật tưởng tượng trong các truyện Tàu như Tôn Hành Giả, Chuần Đề, Bát Giới, Cù Lưu Tôn, v.v... Các nhân vật đó đều không thật có, nhưng tại sao lại có những bài thơ ký tên họ?

(CÒN NỮA)

mỗi tuần đăng trọn một phóng sự ngắn



● phóng viên MA TỊT viết ●
THẮC MẮC CỦA LÍNH

Phóng viên Ma Tịt tới thăm một thằng bạn, hiện đang phụ trách tòa soạn cho một tờ báo nhà binh. Con đường đi vào tòa soạn thật vất vả, gian nan, cứ y như đường sang Ba Thục. Gửi 1 cái xe. Gửi 1 tấm thẻ căn cước. Ngồi chờ để hỏi điện thoại xác nhận xem có quen biết không. Rồi được lệnh đi vào tòa soạn. Tới nơi thì mệt quá, nên phóng viên Ma Tịt văng tục :

— Mẹ chúng mày !... Làm báo mà cứ như là làm lớn lắm, sợ người ta ám sát. Thù tục cái đ... gì mà nhiều khê quá !...

Thằng làm báo nhà binh cười huề, xin lỗi :

— Thôi mà mày ! Tới chơi với nhau là quý !...

Ma Tịt hỏi :

— Đi chơi, uống rượu được không ?...

— Đâu có được, chưa tới giờ tan sở. Mày ngồi chơi tới mười hai giờ đi.

Ma Tịt lại văng tục :

— Mẹ kiếp ! Làm báo chứ đâu có làm công chức, mà phải chờ đúng giờ tan sở.

Thằng làm báo nhà binh cười buồn :

— Ừ thì làm báo, nhưng mà báo nhà binh.

Một tiếng chuông reng. Thằng này xin lỗi rồi chạy ba chân, bốn cẳng vào một căn phòng có máy lạnh. Một lát sau, ôm ra một sấp bài, giở ra thấy có nhiều giòng chữ sửa chỉ chít. Thằng nhà binh lật từng tờ :

— Bài đề đăng báo kỳ này đây. Góm, ông xếp tao đọc kỹ quá, sửa văn ghê quá.

Phóng viên Ma Tịt nghiền cổ cò, nhòm tới :

— Đâu, ông sửa gì đâu ?...

— Đây này... Đoạn phóng sự một đêm gác của thằng cu Át pia rin nường. Nó tả gác ở nơi các quan hay đánh bài đề bàn luận thể sự, lúc hai giờ sáng, thằng xếp gác dặn nhỏ đàn em ; gác vào giờ này phải coi chừng cẩn thận, vì giờ này các quan hay đi tiêu lắm đấy. Xếp tao sửa chữ « đi tiêu » thành ra đi tuần. Giờ này các quan hay đi tuần lắm đấy ! Như vậy là chết toi cả một khúc văn của thằng Át pia rin nường.

Phóng viên Ma Tịt ngồi lặng người... Làm báo Nhà Binh khổ thật. Chợt có tiếng gõ cửa. Một chàng binh sĩ lò dò đi vào, lưng khùng như một triết gia.

— Thưa, có phải đây là tòa soạn báo Cọp mạnh ?

— Đúng rồi, bạn cần gì ?...

Người binh sĩ tự kéo ghế ngồi rồi lên giọng tâm sự :

— Tôi tới đề xin toà soạn giải đáp dùm thắc mắc. Số là tôi có yêu một em gái hậu phương, đẹp lắm, có giọng nói nũng nịu như

Xem tiếp trang 52



Một lối kết truyện mới cho các nhà viết tiểu thuyết.

Mục « Như cái lá Đa » này trong tuần báo Tiên Sư Đời, là một mục dành cho phụ nữ. Đã mấy kỳ rồi, các anh đã đi quá phạm vi của một cái lá đa. Vậy từ nay trở đi, xin các anh, các bạn phụ nữ, hãy vì chính nghĩa lá đa của chúng ta, mà giúp cho mục này được xum xuê hoa lá cành.

Trong mục này, cô Bạc Hà nhất định không thêm tranh thương bất chính với chị Linh Trang. Chị Linh Trang có đất để trồng cả cây đa, gồm cả cành đa lẫn củ đa, còn cô Bạc Hà chỉ có khoảng đất này, vừa đúng bằng cái lá đa. Xin chị Linh Trang hiểu cho như thế thì thật lấy làm may lắm vậy.

Hôm nay, cô Bạc Hà xin bàn tới một lối kết truyện mới cho những nhà viết tiểu thuyết trang trọng của các nhật báo. Thường thì tiểu thuyết trang trọng của nhật báo, là tiểu thuyết tình cảm, xã hội, trong đó, chém chết thì cũng phải có chàng và nàng, Chàng và nàng thể chó nào cũng phải yêu nhau, rồi hỏi nhau làm cầm : thương mà để đâu ?... Em cắt cái mà em thương của anh vào cái chỗ nào ? Có kín hay không ? Ừ, em để vào chỗ đó thì đúng là chỗ kín rồi.

Thế là trong truyện, Chàng và Nàng yêu nhau. Rồi thì chắc chắn sẽ xuất hiện một người thứ ba.

(xem tiếp trang 52)



**Ai bảo đi lính là khổ ?...
Đi lính sướng lắm chứ.**

Ai bảo đi lính là khổ... không, đi lính sướng lắm chứ. Quần áo trai đi, đã được Nhà Nước phát. Đôi giày « bột dờ xô » cũng được Nhà Nước cho không. Giày, quần áo, và mũ đã làm thành người lính của nước Giao Chỉ Cộng Hòa.

Người lính chúng ta, được hưởng rất nhiều quyền lợi. Như quyền được nghe Đài Phát Thanh có chương trình của em Hằng, lúc nào cũng cười rúc rích để tâm sự với các anh chiến sĩ ngoài tiền tuyến. Tiếng nói của em nghe ngọt lắm, nghe muốn cắn lắm, tuy rằng em đã bỏ một chàng chiến sĩ quan hai, để về sống chung với người hùng Tô Ny. Rồi những bài hát yêu lính, thương lính, quý mến lính được các em ca hát từng bừng. Lính nghe sướng lắm rồi nhìn nhau như thăm hỏi : Ai bảo đi lính là khổ ?...

Lính đã được đưa lên hàng thần tượng, hay nói một cách đao to búa lớn : lính đã thành thần, thành thánh. Ăn thì đã có cơm khô, đồ hộp làm tại Giao Chỉ, còn ngủ thì có giường rộng mềm mòng là một đất... Đi lính thật sướng, nên Nhà Nước không muốn cho chúng ta khổ, để chúng ta đi lính thật lâu, dài dài, bền bền.

TIÊN SƯ ĐỜI.



● TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ●



**phồn thịnh
giả tạo**

Thế nào là một cảnh « phồn thịnh giả tạo » ?... Chương trình Gia binh, của ông La đô Nhà B'nh, mỗi buổi sáng có mục gia chánh. Em bé trong chương trình, với giọng nói thật dễ thương, dạy các chị vợ lính làm món nhậu cho chồng. Thưa các chị, các anh hành quân mệt nhọc. lúc về nhà cần phải có món ăn ngon. Em xin hiến các chị, cách làm một món ăn mà các anh thật thích. Đây là món cá bống chiên, lăn bột. Một kí cá bống, lựa những con xương thật mềm v.v... Rồi tiếp theo, sáng hôm sau, là những món thịt gà nấu với nấm đông cô... Cô em gái bắt các chị lấy giấy bút ra, ghi căn, ghi lượng từng lum. Ấy, cứ như vậy, ai cũng tưởng những món ăn đó, là món ăn dành cho lính, các bà vợ lính đã cho ông chồng ăn hoài hoài...

Mới gần đây, trong một chương trình học tập về khắc khổ trên la đô, cũng lại cũng có một cảnh tối trời như vậy. Ông Thượng sĩ Mập gặp chú Cai Gầy. Qua vài ba câu chuyện, là đi tới vấn đề khắc khổ. Ông Thượng sĩ lấy một thí dụ. Hồi trước, mỗi ngày tao uống bốn hộp bia, bây giờ tao chỉ uống hai hộp thôi. Như vậy cũng đã khắc khổ nhều lắm !...

Than ôi ! Cứ ở ngoài « xi din », nghe chương trình gia binh, nghe những thí dụ về học tập, chắc là sẽ ghen tức với lính. Nhưng thưa quý ngài, với số lương bốn ngàn đồng, mà sống theo la đô, thì đúng như lời phán truyền của Đức Vua, đó chỉ là cảnh phồn thịnh giả tạo.

rằng, ngày xưa, chỉ có 3 loại lính : đó là lính vua, lính chúa và lính làng.

Ngày nay có nhiều thứ lính. Cao nhất thì có lính tác chiến. Thứ lính này, ít ai ham. Đêm thì đi kích, ngày thì canh gác. Không được sung sướng như lính ngày xưa, ngày thì canh « điểm », tối dồn việc quan. Nhiều thằng văn nghệ Kaki hôm nay, thường đọc câu đó thành câu « ngày thì canh điểm, tối làm việc quan. » Nghe cũng vẫn xuôi tai như thường.

Lính tác chiến là một thứ lính, thường được cho đi tàu bay giấy. Rất hay được vinh thăng, nhưng cái chức vinh thăng một đôi khi cũng kèm theo chữ « cõ ».

Trên cao là lính tác chiến. Rồi ở cùng cỡ sần sần bằng nhau, là những anh lính thành phố, lính văn



**LÍNH VUA,
LÍNH CHÚA,
LÍNH LÀNG...**

Câu ca dao « Lính vua, lính chúa, lính làng, ai xui bắt lính cho chàng phải đi », đã cho chúng ta biết

phòng, lính cậu, lính kiềng, lính nhà chùa, lính nhà thờ v.v... Thanh niên, nếu phải bắt lính, rất xung phong đứng trong hàng ngũ những thứ lính này. Nhưng đứng vào hàng ngũ thứ lính này rất khó. Lưng phải mềm, cổ phải lỏng lẻo, và nhất là phải có sự góp sức đặc lực của đức Trần Hưng Đạo.

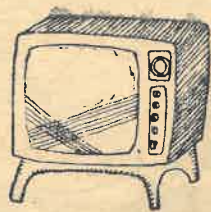
Gần đây, nhờ sự rùng mớ của các bà có chồng mang sao, lại nảy thêm một thứ lính nữa, đó là lính Thương Tinh Hoa. Lính này thì bảnh lắm, đẹp trai lắm, vì gồm rất nhiều kếp cải lương và rất nhiều thần tượng của Mari Sến và Philip Nhỏ. Các đảng lính này, oai phùng lẫm liệt cứ như các quan thái giám. Ăn xong, rồi ca hát, như một bày hạc gỗ, thường mang chất văn nghệ ra khoe, trình diễn cho

lính coi thì ưỡ ưỡ, chán nản còn lúc đi hát kiếm tiền thì nhanh như chớp.

Cộng sản kém chúng ta ở chỗ không có lính Thương Tinh Hoa biết ca, biết hát. Những thằng ca sĩ của chúng nó như Đoàn Chính, Bùi Thiện, vẫn phải vào súng đi xâm nhập và Nam như thường. Còn những thằng lính ca hát của chúng ta, đồ đũa nào tháo ráp nổi một khẩu M16, hay đọc thông nổi tọa độ của một tấm bản đồ.

Còn nhiều thứ lính lắm. Như lính thầy giáo chẳng hạn. Chỉ có một công tác là dạy cho con ông lớn học, còn dư thời giờ thì ngày tháng dong chơi.

(Xem tiếp trang 51)



CINE • TIVI

**Sơ lược
những «shows» hay
trong tuần
trên đài truyền hình Mỹ
từ ngày 13 tháng 11-69**

Thứ Năm 13-11-69.

20g30- IRONSIDE «An Obvious Case of Guilt.» (Vô phương chạy tội). Anne Baxter đóng vai một kẻ tình nghi lại là chính một bạn cố tri của Trưởng đoàn Ironside. Carolyn White bị tình nghi đã giết chồng, nhưng viên Trưởng đoàn Ironside nghĩ rằng bằng chứng đã quá rõ ràng. Sĩ quan Eve Whitfield tố cáo ông là đã tìm cách để đánh lạc dư luận.

(21g30) DRAGNET «Training-DR-18» (Lớp huấn luyện). Được phụ trách huấn luyện các thiếu nữ mới tuyển mộ cho Sở Cảnh sát, dường như Trung Sĩ Friday (Jack Webb) thất bại khi một thiếu phụ phóng viên vì không có cảm tình với chính sách đã lựa một thiếu phụ trẻ đang s p bị sa thải làm (gương mẫu). Cùng đóng phim có các tài tử Virginia Gregg, Susan Seaforth và Eve Brent.

(22g) THE GOLDDIGGERS 12 minh tinh xinh đẹp của đoàn Goldiggers có dịp phô trương tài nghệ diễn xuất độc đáo trong rất nhiều màn của buổi trình diễn này. Các tài tử quen thuộc có Gail Martin, Lou Rawls, Paul Lynde, và Stanley Myron Handelman tiếp tay với đoàn Goldiggers. Cô Martin ca «You Better Love Me» (Yêu

em đi nào) và «Cotton Fields» (Ruộng bông). Lynde trình diễn một màn hài hước trong khi một nghệ sĩ dương cầm làm say mê các nữ thính giả. Jackie Gayle kể chuyện về nghỉ hè.

Thứ Sáu 14-11-69.

(20 giờ) WILD WILD WEST

«Night Of The Big Black mail» (Đêm Tổng Tiền). Một cường quốc đã phát minh những tấm ảnh hình dung tổng thống Grant ký mật ước với một quốc gia đệ tam, và dự định lợi dụng mật ước ấy để gây tai tiếng khó xử cho ông và xứ sở của ông. Các điệp viên James West và Artemus Gordon đã phải thử thách tài ba để cứu Tổng thống khỏi âm mưu sâu độc ấy,

(21 giờ) STAR TREK «The Empath» (Bùa ngải). Đại úy Kirk. Giáo sư Spock cùng với Bác sĩ McCoy bị lợi dụng làm những con chuột bạch cho cuộc thí nghiệm kỳ dị của một nhóm trí thức đầu cơ. Khi đã cảm chắc cái chết, họ gặp được một đồng minh nơi cô Gem xinh đẹp có sức bùa mê giải độc, khả dĩ làm tiêu sự đau đớn của họ.

(22giờ) JIMMIE RODGERS SHOW

Ca sĩ Jane Powell, kịch sĩ George Carlin được Jimmie mời tiếp sức. Rodgers ca (They Call The Wind Maria (Gió là Cứu Tinh) và «Dublin City» (Đô thị Dublin). Nữ ca sĩ h'én bản «Traces» (Vết tích ngày xưa), tranh

luận về nghề nghiệp với Jimmie trong «Americana Corber» (Mỹ quốc mến yêu) Carlin trở tài hài hước khi kể chuyện làm một huấn luyện viên trường cảnh sát. Đoàn ca sĩ Burgundy Street Singers cống hiến một khúc ca hợp bạn sinh hoạt với bản «Brother Love» (Tình huynh đệ).

Thứ bảy 15-11-69.

(21g) THE HIGH CHAPARRAL.

«Pad Day For A Thirst» (Ngày khát nước). Buck Cannon tận tụy và tin tưởng làm việc để hy vọng cải tạo tư tưởng và nếp sống của những thanh niên Da Đỏ cho họ trở thành những nhà tranh luận. Tuy nhiên, ngay khi mọi việc xong xuôi và sắp đem lại kết quả, một toán Apaches đã thanh toán ba nhà chăn nuôi và bắt cóc những thanh niên này, và như vậy là mọi người, ngoại trừ Buck, đều tin rằng những thanh niên ấy đã trở về đường cũ. Adam Williams, Robert Carson và John Furlong đóng vai các nhà chăn nuôi. Jose De Vega và Dennis Safren thủ vai toán mọi Da Đỏ.

(22 giờ). BURKE'S LAW «Who Killed Julian Buck?» (Ai giết Julian Buck?). Cuộc khám nghiệm tử thi của Julian Buck, một văn gia tên tuổi, cho biết ông ta bị xúc động đến chết. Nhà xuất bản của ông thành một trong số các thủ phạm tình nghi, chính sau khi Đại Úy Burke đọc một tập nhật ký và những hình ảnh của

Buck với những người dự đám táng. Các tài tử cộng tác có Ed Begley, Karl Boehm, Corinne Calvet, Rita Morena, Terry Thomas và Keenan Wynn.

(23g20) THE BELOVED INFIDEL. (Phim)

Đây là một câu chuyện tình tại hậu trường Hoa lệ ước xảy ra ngày trước chiến tranh chống Đức và Nhật. Tiểu thuyết gia trứ danh F. Scott Fitzgerald thuật lại một câu chuyện tình được giữ kín của Phóng viên Hollywood Shellah Graham. Hai người đã yêu nhau khiến Shellah tặng cho chàng danh hiệu là kẻ không chung tình yêu quý, và mọi tình tiết được ghi lại trong thiên tình sử này.

Chủ nhật 16-11-69.

(21giờ). BONANZA

«The Burning Sky» (Bầu trời sôi sục). Khi người quản lý chăn nuôi mới của Ponderosa tên là Will Holt tới cùng với người vợ Da Đỏ của y tên Moon, mọi người cư ngụ tại thị trấn đều lấy làm bất mãn. Sự căm hờn lên tới tột độ khi người láng giềng của Ben bị bắn vì y định tâm treo cổ Moon.

22 giờ) MISSION IMPOSSIBLE.

«Live Bait» (Lưới trời). Lực lượng của Tổ chức điệp viên trừ danh xâm nhập thế giới thám tử để bảo vệ một gián điệp đòi của Hoa Kỳ và khám phá để trừ khử được một trái bom nổ chậm mang trong người.

*Cải răng, cải tóc,
là gốc con người!*

**Dùng Kem HYNOS,
Răng trắng như Ngà
Cười tươi như Hoa!**

HYNOS Phosphate - BẢO VỆ RĂNG NGÀ

23g40). RAWHIDE

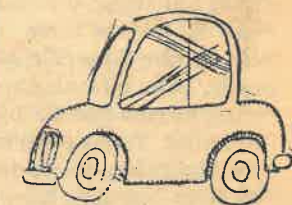
«El Hombre Bravo» Anh hùng El Hombre). Trích trong truyện dã sử Mỹ Tây Cờ, có anh hùng El Hombre Bravo, thực ra chỉ là một ông hiệu trưởng nhút nhát với một toán học sinh xin tá túc với Gil Favor và các đồng lõa của y để tránh cuộc truy nã của Mật vụ Liên bang.

Phim vui nhộn trong tuần
chiếu tại Saigon

LE CERVEAU

(Tứ-Kiệt đồng hành...)

Georges Oury vốn là kịch sĩ xuất sắc, nay trở thành nhà đạo diễn giỏi. Ông ta chuyên làm phim vui để chọc cười. Thí dụ như phim «La grande Vadrouille» đã gặt hái những kết quả rất bất ngờ.



Tại Pháp có nhiều người làm phim vui, sản xuất hàng loạt. Georges Oury ngược lại kỹ hơn, chuẩn bị kế hoạch, phác họa mọi chi tiết, diễn biến cho ăn khớp hoàn toàn, không thích trông nhờ vào may rủi.

Thế mà phim «Le Cerveau» trái lại, là một

(Xem tiếp trang 51)

THỢ CÀV



THÊM MỘT CHÁNH PHỦ MA DO VÕ VĂN ÁI TUNG RA

chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Lương gửi về

Trong phần đầu chúng tôi đã tường thuật nổi thất vọng của những tay viết gian con buồn chán trị VN đang lưu vong ở Pháp khi phe Cộng sản công bố sự thành lập 1 «chánh phủ cách mạng lâm thời» mà không có lấy 1 tên trong bọn họ được tham dự. Những kẻ cay cú nhất hồi tháng 6 đó lại là nhóm Võ văn Ái. Đây là 1 sự bất ngờ mà chính phe Cộng sản cũng phải ngạc. Hơn nữa chính Võ văn Ái cũng đã phá phe CS bằng 1 đòn độc địa nhất. Trong phần sau đây chúng tôi xin tường thuật đầy đủ sự việc để giúp bạn đọc hiểu rõ tại sao lại có sự tréo cổ ngổng như vậy.

Trong lúc phe Cộng Sản ở Balê tung tin là sắp có chánh phủ ma thì cũng là lúc mà nhóm Võ văn Ái và Thượng Tọa Thích Nhất Hạnh sửa soạn 1 cuộc biểu dương lực lượng của nhóm này để trả lời cho nhóm Phật tử Hải ngoại chỉ bộ Pháp do Đại Đức Thích Thiện Châu đứng đầu và do bọn Châu Cẩm Bích dật giầy. Đúng ngày Phật Đản phe này đã tổ chức 1 đại lễ vừa kỷ niệm Phật lễ để cầu nguyện Hòa bình cho Việt

Nam. Trong lễ này có Trần văn Hữu, Trần Đình Lan, nhóm xây dựng v.v tới góp mặt. Nhưng tương đối khung cảnh tổ chức nghèo nàn và lại buổi lễ bị quấy rầy vì phòng cạnh lại có 1 đám cưới Tây nô đùa ca hát như điên. Đặc điểm của buổi lễ có lẽ chỉ là sự có mặt của hai vị sư người Pháp tụng kinh bằng tiếng Nhật, chính trong buổi lễ này Châu Cẩm Bích đã hô hào người có mặt ký tên vào 1 bản kiến nghị gửi Viện Hóa Đạo khối Ấn Quang yêu cầu xét lại việc cất chức Đại Đức Thích Thiện Châu và Đại Đức Thích Thiện Châu đã lên diễn đàn bày tỏ sự buồn nản của ông ta. Trong buổi lễ 1 Phật tử đã lên tiếng đả kích nhóm Võ v. Ái là bọn người dùng danh nghĩa Phật giáo đầu cơ chánh trị vì nhóm Võ văn Ái không hề lo gì về Phật sự. Những người của chi hội này đã rĩ tai với quan khách tham dự rằng trụ sở của nhóm Võ văn Ái là nơi in truyền đơn chứ không hề có lấy 1 bàn thờ Phật... những lời tố cáo này cũng có thực. Để đáp lại việc bị lột trần âm mưu chánh trị, phe Võ

văn Ái đã cấp tốc tổ chức 1 tuần lễ gọi là Tuần lễ Quảng Đức Mùa Phật Đản và 1 Đại hội mà truyền đơn khoe là Đại Hội Quốc tế Phật tử Việt Nam Hải ngoại gồm 12 phái đoàn Phật tử VN từ 12 nước tới tham dự.

Để thực hiện tuần lễ này phe Võ văn Ái phải tìm cách xoay tiền giới chủ hòa Mỹ. Võ văn Ái được tin là phái đoàn Liên Tôn Mỹ do nhóm chủ hòa thúc đẩy sau khi viếng thăm VNCH sẽ sang Balê vào đầu tháng 6. Ái bèn tiếp xúc với 1 nhân viên Mỹ chuyên chi tiền cho nhóm của Ái và đề nghị sẽ mời phái đoàn liên tôn tham dự cái đại hội nói trên.

Ý kiến của Ái được chấp nhận ngay. Nhân viên này chẳng ai xa lạ mà là Alfred Asler tổng thư ký hội Fellowship of Reconciliation một hội «phản chiến» giúp đỡ tiền bạc cho mọi hoạt động của Thượng Tọa Thích Nhất Hạnh, Phật tử Việt kiều thường gọi dõn Võ văn Ái và Thượng Tọa Nhất Hạnh là công chức của hội này. Khi có tiền



rồi Võ văn Ái in chương trình rất đẹp gửi mời khắp các giới chánh trị V.N. lưu vong ở Balê. Ái thuê 1 nơi rất sang trọng trên bờ sông Seine để làm địa điểm cử hành Đại Hội Quốc tế Phật Tử Việt Nam Hải Ngoại. Võ văn Ái đánh điện về vừa đề khoe và đề Viện Hóa Đạo khối Ấn Quang chính thức độ trì cho đại hội này, và được chính Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết gửi thông điệp chúc mừng đề ngày 23-tháng-5-năm 1969. Như vậy là về hình thức Võ văn Ái đã làm được chuyện lớn. Nhưng vấn đề kẹt vào lúc chốt là dự tính mời 12 phái toàn việt kiều Phật Tử tới Paris chẳng có ai chịu trả lời tham dự vì trước đó nhóm của Đại Đức Thích Thiện Châu đã cảnh giác các chi hội này rồi và chẳng ai muốn tới Balê để liên lụy vào 1 cuộc tranh chấp của 2 nhóm Phật tử.

Như vậy là rất nguy cho Võ văn Ái, người đã chót quảng cáo quá mức cho cái Đại Hội này. Cuối cùng nhóm này quyết định lại chương trình để che đậy sự thất bại trong việc triệu tập cái «đại hội Quốc tế» nói trên. Muốn như vậy Võ văn Ái tung hết nỗ lực để cử hành 1 buổi lễ cầu Hòa bình cho Việt Nam cho thật đông đảo. Rồi sau đó Đại Hội Quốc tế Phật tử Việt nam sẽ rút về họp tại 1 khách sạn nhỏ mang cái tên rất kêu là Cercle International ở số 43 rue Royale tại thị trấn du lịch Fontainebleau cách Ba lê 40 cây số về phía Nam. Võ văn Ái dự tính sẽ dùng hình ảnh của buổi lễ cầu Hòa Bình ngày chúa Nhật 8-6 để coi như đó là Đại Hội Quốc tế nhóm họp ngày 9-6-69. Như vậy người không hề ý sẽ tưởng là Đại Hội Quốc tế đông tới cả mấy trăm người.

Lễ Phật biến thành Lễ Liên Tôn !

Nghi lễ cầu hòa bình cũng là 1 điều rất đặc biệt chứng tỏ đạo hữu Võ văn Ái không coi Phật sự là trọng. Mấy đại đức trẻ VN mới được gọi cấp tốc từ Ấn Độ qua Balê đã yêu cầu cử hành lễ theo nghi lễ Phật giáo 1 cách đứng đắn, nhưng ô. Võ Văn Ái đã bác đi, ô. Võ văn Ái hoạch định nghi lễ như sau : chuông trống bát nhã, dâng hoa, Tụng Kinh Cầu Hòa bình (được đặc biệt soạn trong dịp này) Đọc cụ uốc (!) Đọc Tân ước (!) Đọc Thánh Kinh Tin lành (!) Đọc Kinh Do Thái giáo (!). Quyền tiền giúp nạn nhân chiến cuộc V.N (!!) Bởi chương trình như vậy nên vài Phật tử đã bỏ về khi thấy buổi lễ biến thành diễn đàn cho người phản chiến lên phát biểu ý kiến về chiến tranh và hòa bình !

Sau đây là quang cảnh buổi lễ, Trên bàn thờ chỉ có 1 đỉnh đồng. Trên tường là hình 1 con chim hòa bình. cùng 1 khẩu hiệu « Cầu Nguyện Hòa Bình cho Việt Nam », Ca sĩ Cao Thái được đề cử làm ứng viên nghi lễ và tụng niệm. 12 cô mặc đồng phục áo dài màu vàng tiến lên dâng hoa và 9 vị sư lên tụng kinh, trong khi quan khách ở dưới hàng ghế khán giả bàn tán ra vào về vấn đề V.N. Sự thế như vậy là vì gần như không có thiện nam tín nữ gì cả mà toàn là nhân vật chánh trị VN lâu lăm nay mới có cơ hội gặp nhau.



Có đại diện của 4 phái đoàn Hòa đàm. Người ta thấy sư thần Nguyễn văn An ngồi gần Hồ Thông Minh, Trần văn Hữu còn Trần Đình Lan, Nguyễn Hảo Kiêng. Phạm sỹ Thanh, Lê Đình Thi, Nguyễn văn Mỹ v.v... Kể cũng đầy đủ những tay buồn thời cuộc.

Bên cạnh 2 bên «bàn thờ» là 2 dãy ghế dành cho các Thượng Tọa và Đại Đức cùng các nhân vật của phái đoàn Liên Tôn Mỹ.

Như mọi người đã thấy sở dĩ cứ phải gài thêm mấy ông Mỹ phản chiến vào lễ nghi như vậy chỉ vì lý do giản dị là chính mấy ông ấy mới thực sự là chủ nhân của buổi lễ vì họ chi tiền hết cả. Đặc biệt nhiều ký giả phóng viên ngoại quốc muốn biết chuông bát nhã ra làm sao thì họ đã thất vọng vì đó là những hồi chuông được ghi âm rồi mang ra phát thanh chứ không phải là tiếng chuông có thực tại chỗ. Đồ

nghi lễ nghèo nàn nhưng không làm ai ngạc nhiên.

Đến khi buổi lễ kết thúc người ta tính cũng có tới độ hơn 300 người đã tham dự trong số đó có 1 số đông ngoại quốc. Võ văn Ái cho biết là sau khi Đại hội quốc tế làm việc trong 3 ngày 9-10-11 tháng 6 thì đến chiều ngày hôm sau sẽ có 1 cuộc họp báo công bố tuyên ngôn về vấn đề hòa bình ở V.N.

Thành phần Đại Hội Quốc tế 12 phái đoàn Phật tử

Trong giấy mời sách báo v.v... đều có ghi là Đại Hội Quốc Tế Phật Tử Việt Nam Hải ngoại mười hai nước tại Balê. Nhưng kỳ thực thì không hề có 12 phái đoàn gì cả. Và ngay chính danh sách do Ông Võ văn Ái phát ra cũng chứng minh sự dối trá đó. Thực ra ngoài 9 người Mỹ trong phái đoàn liên tôn Mỹ, có 9 vị sư sãi là thượng tọa Nhất Hạnh Đại Đức Thích Thế Tịnh, ĐĐ Thích chơn Hòa, ĐĐ Thích tri Quảng (?), Th. pháp Kiên, Th. Nhật Liên, Th. Thiện Thắng, Thích Huyền Vi. Riêng đại diện Phật tử thì toàn là bạn ông Võ văn Ái ở Pháp :

Võ văn Ái tự giới thiệu là nhà văn, Thi sĩ, nhà diễn thuyết sáng lập chi bộ Phật tử Việt kiều tại Pháp. Phương Anh là vợ ông Ái tự giới thiệu là nhà thơ và ủy viên báo chí của hội nói trên, Nguyễn văn Cường phó Chủ tịch

Nụ cười nước Ý

Dân đảo Sicile miền Nam Ý nổi tiếng hung dữ, một cô gái đẹp trên đảo dạn dỏ, tình nhân.

— Cưng ơi, cưng phải thề với em là nếu cưng tìm được việc làm, là nếu cưng thuê được căn nhà, nếu cưng không bị gọi quân dịch và nếu em chưa giết cưng, thì cưng phải cưới em nghe cưng !

HƯƠNG HUYỀN TRINH

276A — LÊ VĂN DUYỆT — SAIGON

dễ học) Nhạc Tiền Chiến Từ 1945. Nhạc Thời Trang, Vũ Trường, Phòng Trà, Tường Cải Lương, Tân Cổ, Nhạc Cổ Điển Tây Phương. • Quý vị muốn gửi quà cho bà con và con em ở Ngoại Quốc không gì bằng Một Cuốn Băng Kinh Phật, Châu Văn, Ca Bắc, Ca Huế, Truyện Kiều, Nhạc Tiền Chiến. Có bán sẵn đủ loại băng Stereo, Mono, Cassette. Nhận sang băng giao gấp. PHOTOCOPY chụp đủ các loại giấy tờ bằng máy Điện Tử RICOPI. Rõ, đẹp, lấy ngay, không làm hư bản chính. Nhận gửi đi các tỉnh. (MỞ CỬA : Sáng 8g—12g. Chiều 3g—7g30)

THU BĂNG

ĐẦY ĐỦ : Ca Bắc, Hát Cô Đầu, Ca Huế Chèo Cờ (thầu rổ, hay, mới có thêm nhiều bài thật hay) Kinh Phật Cầu An Sám Hối (Bản Chính) Truyện Kiều (ngâm thơ) Châu Văn, Bài Học Anh Pháp Đức Nhật (đọc rõ, dễ nghe,

hội nói trên. Nguyễn văn Hương được sự cùng phó Chủ tịch hội nói trên. Trương Thúy Lan hẳn là anh em sinh viên bên nhà còn nhớ tới cô này, Bà Nguyễn khoa Diệu linh cũng là phó chủ tịch hội nói trên. Lê văn Lượng ủy viên ban chấp hành hội nói trên, Huỳnh Mùi nói là từ Tokyo tới,...Cao Ngọc Phụng Giáo sư ĐH Vạn Hạnh và Nguyễn tăng Cảnh tự giới thiệu là nhà lãnh đạo phong trào tranh đấu của phật tử tại Dalat.

Thực ra anh chàng này chỉ là 1 cậu ấm con Ô. Nguyễn tăng Diên ở Dalat, trốn quân dịch ra ngoại quốc từ lâu. Hồi trước y học hành lem nhem ở Lycee Yersin và không hề tham dự tranh đấu của Phật giáo bao giờ.

Đầy đôn trả đũa phe cộng sản của Võ văn Ái

Như đã nói ở trên « Đại Hội Quốc tế Phật tử Hải ngoại 12 nước » không có lấy được ba chục người tham dự. Nhưng khi họp báo thì lại mời đầy đủ các phóng viên báo chí, Võ tuyên Truyền hình, Truyền thanh ở Balé tới dự, thiệp mời đã gửi đi cả tuần lễ trước.

Nhưng đến ngày họp không một ma nào tới dự cả. Người ta thấy báo giới đã quên hẳn cái đại hội này. Vì sao? Thực ra thì đồng ngày đồng giờ phe M.T.G.P. đã mở 1 buổi tiếp tân họp báo tại khách sạn Lutetia để công bố danh sách chánh phủ Ma « cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam. Đó là một sự thất bại nặng nề mà ô. Võ v. Ái không hề yên. Ô. Ái than phiền với anh em rằng « không ngờ

tụi cộng sản nó lại chơi mình như vậy » Đến tối ông Võ văn Ái điện thoại cho 1 phóng viên Mỹ nói rằng ngoài chánh phủ ma của cộng sản ông cũng đã được tin và danh sách của một chánh phủ bí mật mới được thành lập ở Saigon. Thế là ngày hôm sau 1 số đồng đảo báo chí đi kiếm ông Ái để phỏng vấn và xin danh sách chánh phủ ma thứ nhì kia. Ô. Ái làm ra cái bộ ca ngạo bí mật tuyên bố: « LS Trần N. Liêng đã thành lập một chánh phủ có thể sẽ thực hiện hòa bình cho Việt nam » nhưng vì lý do an ninh cho các người tham dự chánh phủ này mà ông không thể tiết lộ thành phần chánh phủ đó. Ngay hôm sau tất cả báo chí ở Balé đều đăng tin là có thêm một chánh phủ ma nữa ở Miền Nam Việt Nam. Thiên hạ cười rằng lập chính phủ ma như vậy muốn lập bao nhiêu cái mà không được. Chính vì cái chánh phủ ma thứ nhì trong vòng 1 tuần này mà cái chánh phủ ma của Cộng sản bị xuống giá.

Bạn bè ô. Võ Văn Ái đều khen đôn của ông Ái thực là hiểm độc. Để thêm phần rối loạn, nhóm xây dựng của Nguyễn Hảo Kiêng cũng định lập thêm một cái chánh phủ ma nữa của riêng các người Việt lưu vong chánh trị ở Balé. Nhưng mọi người không ưa cái trò ông «giáo làng» nó đùa với chánh trị nên chẳng ai đứng vào cái chánh phủ ma thứ ba đó nên nó không thành.

Sau này chính Võ văn Ái đã tâm sự rằng phải bày trò luật sư Liêng lập chính phủ như vậy « để cho bọn Cộng sản biết mặt mình, tụi nó giờ trò thì mình cũng biết giờ trò chứ

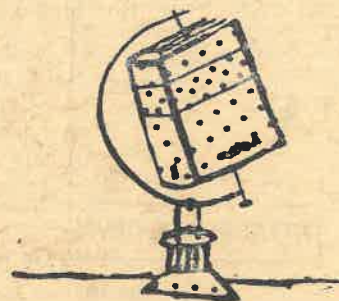
đâu có qua mặt nhau êm thấm được ». Sau vụ này Võ văn Ái dù sao cũng mất mặt vì khoác lác nhiều quá nên đã xin tiền Mỹ đi Á châu để cổ động cho Hòa bình ở VN »

Hiện nay thì Võ văn Ái đã trở lại Ba lê và đang mưu đồ có một vụ khác có liên quan tới ông Đôn, ông Minh ở bên nhà. Chúng tôi sẽ tường thuật vụ này khi Ô. Ái chính thức ra trò lần nữa.

Các thầy đang sống ra sao tại Ba lê

Tại Trụ sở số 11 đường Venus ngoại ô Maisons Alfort của Balé, chúng tôi đã chứng kiến cảnh khó coi đang diễn ra. Căn nhà một tầng có tầng chệt là Sous-sol dành cho người tòi tở, để xe và đồ đạc.

Các thầy trẻ tuổi đang « thất nghiệp » sống ở đó. Vì không có nơi để lo Phật sự nên các thầy đành ngồi chơi soi nước. Người ta đã gọi các thầy từ Ấn Độ qua làm lễ đỡ việc học Phật pháp. Trên tầng để ở có 3 căn phòng thì căn phòng khách được dùng làm phòng giấy. Nơi đây toàn làm truyền đơn báo chí in bằng tiếng Anh và 1 số ít in bằng Pháp ngữ và Việt ngữ. Phòng ở chính của căn nhà thì do 1 bà Mỹ chiếm cứ ở với con cái. Bà này đúng là chủ nhà vì bà là nhân viên của hội Fellowship of Reconciliation có nhiệm vụ coi sóc ông Võ Văn Ái và mấy thầy làm việc và trả lương tháng để cho chi Hội Việt kiều Phật tử của ông Ái hoạt động phản chiến. Người Mỹ chỗ nào họ bỏ tiền ra là họ cũng nắm quyền rất kỹ.



sinh hoạt văn nghệ

hải lưu

chạy nhàn dịp nhiều người làm lễ kỷ niệm cái chết của cố tổng thống Diệm.

Công việc xuất cảng văn nghệ bây giờ nhà văn NGUYỄN VŨ đang gánh lấy. Nguyễn Vũ đã cho dịch cuốn BACK FROM HELL (trở về từ cõi chết) và in ra, bán 5 dollars. Trong lúc này đề giá bằng dollars là ăn chắc nhất vì tiền Mỹ không xuống giá. Trong chương trình của NXB ĐẠI NGÃ thì các tác phẩm sắp được dịch và in bằng tiếng Anh sẽ là các truyện của Nguyễn Vũ: Vòng Tay Lửa, Thềm Địa Ngục, Đêm hưu Chiến v.v... Đại Ngã có nghĩa là cái ta lớn.

Mới biết đêm dài

Nhà văn Huỳnh Phan Anh bây giờ mới biết Đêm Tráng là đêm dài. Nhà xuất bản ĐÊM TRẮNG của anh đã in cuốn thứ nhất (Người Đồng Hành) từ 4,5 tháng nay, bây giờ mới rục rịch in cuốn thứ hai: HIỆN HỮU THA NHÂN với GABRIEL MARCEL. Tác giả là ĐẶNG PHÙNG QUÂN, phụ khảo tại ĐH Văn Khoa về triết học Tây Phương hiện đại. Gabriel Marcel cùng với Sartre, Merleau Ponty là những triết gia lớn của Pháp trong trường Hiện Sinh.

Hội Đồng Văn Giáo

Nhiều người đang thất vọng về Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục, đặc biệt là bộ phận Văn Hóa. Xứ ta, các nhà làm văn hóa, nghệ thuật thích tự do hơn là vào hội. Vậy mà khi bầu ban, người ta chỉ mời các hội đoàn. Lớn nhỏ như nhau, và lại phải là hội đoàn có giấy phép chánh thức. Nhiều người ngả ngửa vì những cái hội như hội Thân Hữu Văn Khoa của

ông Phạm viết Tuyền, không ai biết nó có từ bao giờ và làm cái gì. Hội Phật Học Nam Việt của cụ Mai Thọ Truyền cũng được liệt kê vào hội đồng. Hội nghiên cứu Văn Hóa Á Châu đã nghỉ hoạt động từ 5 năm nay bây giờ cũng dựng dậy đầy vỏ. Hội sĩ Đình Cường than rằng khi anh nghiên cứu hồ sơ đề nạp vô phủ Văn Hóa, anh không thấy điều kiện tuổi, cho nên anh mới đại diện hội Hội sĩ trẻ ứng cử vô Hội Đồng. Phút chót, người ta vứt trả hồ sơ vì anh chưa đủ 30 tuổi.

Trong Hội Đồng này không có tiếng nói của nghệ thuật. Không có tiếng nói của giới sáng tác. Không có tiếng nói của những người đang sống chết với nền văn chương. Các cư sĩ, các linh mục, sư huynh và nhà tu xuất ở đó mà làm văn hóa.

Bảy phút lâm chuyện

Nhà văn Irving Wallace ở Huế Kỳ luôn luôn bán chạy bậc nhất. Khi phong trào kỳ thị màu da nổi lên ở xứ Mỹ, I. Wallace cho ra đời cuốn The Man, kể chuyện một người da đen bỗng được làm Tổng Thống Mỹ. Câu chuyện The Man bắt đầu bằng cái chết của ông Phó Tổng Thống. Rồi ông Tổng Thống và chủ tịch Hạ Viện chết cùng trong 1 tai nạn. Thế là ông chủ tịch thượng viện, một người da đen đã chiếu theo hiến pháp mà vô tòa Bạch Cung. Ai cũng đoán được câu chuyện sẽ rất gay cấn.

Bây giờ ở Mỹ và trên Thế giới, các vấn đề tình dục đang sôi nổi, văn chương gọi là khiêu dâm đang thịnh hành. Irving Wallace đã cho ra đời cuốn « THE SEVEN MINUTES »

Đây là 1 cuốn tiểu thuyết về tiểu thuyết. Chuyện kể một vụ án, trong đó vị biện lý đứng ra buộc tội một cuốn sách khiêu dâm tên là « Bảy phút », và một trạng sư biện hộ bệnh vực cuốn sách. « Bảy phút » sở dĩ bị mang ra tòa vì nó thuật lại các ý nghĩ của một người đàn bà trong khi đang giao hợp. Anh em đừng hy vọng Irving Wallace thuật các ý nghĩ đó. Ông ta chỉ mang cuốn sách ra tòa mà thôi.

Cũng như nhiều cuốn sách best selless khác, The Seven Minutes không có gì xấu xa ý vị.

PHU-NỮ: CẦN BIẾT!
CÓ BÌNH BẠCH-ĐẠI

Xin đừng

NỮ ĐÓI BƯU
PHƯỚC LINH



K.N. 2146 NGÀY 20/4/67

Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều
con người mất máu, sanh-xao buồn
bực, đau thất ngang lưng, bình mới
hay lâu ngày đều dùng được.

Tổng phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110, Bis Khổng-Tử-Cholon

BẠN ĐỌC VIẾT VỀ LÍNH

NHỮNG CẢNH HOA ÚA

HOÀI THY THANH

Khi chúng tôi bước vào trong sân thì hai sĩ quan rời vị trí ở hai bên quan tài họ có vẻ mừng rỡ khi có người đến thay phiên mình. Chúng tôi có nhiệm vụ trực canh quan tài từ ba đến bốn giờ chiều. Một tiếng đồng hồ bình thường chẳng có là bao, nhưng phải đứng ở vị thế nghiêm theo đúng tang lễ nhà binh thì qua hết sáu mươi phút không phải là chuyện dễ. Chủ nhân vồn vã mời chúng tôi uống nước, ông lảng xăng chạy ra chạy vào đón tiếp những người đến phúng điếu. Tôi để ý đến dáng đi khập khiễng khó nhọc của ông, một bên vai trĩu xuống, bàn chân phải quắt queo lê chiếc dép nhật trên sàn nhà. Tôi nghĩ có lẽ ông đã mang tật từ khi ra đời, cũng có thể trước đây ông là một chiến sĩ chẳng may bị thương trong một trận đánh nào đó rồi giải ngũ, kiếm một việc làm khiêm nhường trong một công sở hoặc hãng tư, sống nốt quãng đời còn lại với vợ con.

Qua câu chuyện ngắn ngủi tôi được biết kẻ xấu số là Trung úy Phước đến tỉnh Tây Ninh để mua hàng quân tiếp vụ cho đơn vị. Nếu công tác hoàn tất vào buổi sáng anh đã bình yên trở về và sẽ không có gì xảy đến. Nhưng buổi sáng ông Thiếu Tá trưởng quầy hàng quân tiếp vụ bận rộn nhiều công việc, ông hẹn Phước đến chiều trở lại nhận hàng. Buổi trưa Phước lái xe ra thành phố vào quán kêu một phần cơm, một đĩa xà lách trộn, một bát canh giò, một chai bia 33. Mấy ngày sau này Phước thấy thêm rau tươi kinh khủng, ăn mãi cơm với đồ hộp không khéo bị

bón mất, một chứng bệnh thông thường của những người lính đóng đồn. Bữa cơm dọn lên trước mặt, Phước vừa hớp xong ngụm bia chưa kịp ăn thì một tiếng nổ dữ dội phát ra trong quán. Kẻ khủng bố là một cô gái đã lén đặt gói plastic cạnh bàn Phước rồi tẩu thoát ra ngoài. Phước cùng hai người cùng bàn gục chết tại chỗ, mấy người khác bị thương.



Tôi nhìn đồng hồ tay, đã đến phiên chúng tôi. Một giờ đứng nghiêm như tượng. Tôi cùng sĩ quan đồng hành tiến đến phía trước quan tài chào tay rồi bước vào vị trí của mình. Hơi nóng từ trên tấm bạt nhà binh tỏa xuống hòa với cái nóng bốc lên từ những đầu hương cháy đỏ và mười mấy ngọn nến khiến tôi cảm thấy ngột thở. Một lá quốc kỳ lớn bọc lấy áo quan, trên nắp cắm đều bảy ngọn nến cháy leo lét, lèo xèo khi cơn gió tạt qua phía dưới quan tài một đĩa dầu phụng cháy lơ lơ với ngọn lửa rất nhỏ. Đằng trước là một chiếc bàn lớn có phủ khăn trên đó đặt một khung ảnh bán thân của người chết. Người trong ảnh để đầu trần, mặc áo ka ki, đeo cấp bậc Thiếu úy khuôn mặt còn trẻ, dưới ba mươi tuổi.

Không biết vì định kiến hay sao mà những đôi mắt trong khung ảnh đặt trước những quan tài tôi thấy đều chất chứa một nỗi buồn. Những đôi mắt đã khép lại vĩnh viễn không còn nhìn thấy mặt trời và những người thân. Trước khung ảnh là một bát hương với những que hương cháy dở. Thân nhân, bè bạn đến thăm viếng, cắm vào đó một tuần hương để tưởng nhớ người quá cố. Trên bàn thờ còn bày la liệt 1 bát cơm, 1 cái trứng, đĩa cá chiên, tô canh giò và đĩa rau tươi, có lẽ là những món ăn được người xấu số ưa thích lúc còn sống. Gió quạt tàn hương rơi xuống lỗ chỗ trên bát cơm trắng. Cơm và quả trứng chắc là để chiêu hồn người chết trở về với gia đình.

Tôi nhúc nhích hai chân cho đỡ mỏi, mồ hôi chảy suốt sống lưng, môi tôi khô và bộ quân phục hình như cũng chật hơn thường lệ. Ở bên kia Chuẩn úy T cũng ngo ngoáy người, vẻ mặt anh trang nghiêm một cách khổ sở. Một người đàn ông từ trong nhà bước ra đến bên chiếc xe gắn máy, anh đạp xe và nói ngoài lại: — tôi đi mua một cuộn phim để chụp mấy tấm ảnh kỷ niệm. Tiếng máy nổ dồn đã khuấy động về tịch tịch của con ngõ vắng người. Bây giờ bóng râm đã đổ xuống bao trùm dãy chuỗi tây có những cành hoa đỏ lói, tôi định bụng đợi cho đến khi bóng mát tiến đến mảnh giấy kẹo trên sân sẽ ra, ngồi nghỉ xả hơi một lát rồi tiếp cho đến hết giờ.

Lại có thêm mấy người thân đến viếng. Hai vợ chồng đứng tuổi đeo nhau trên một chiếc mobylette xanh cũ kỹ. Người vợ vừa với tay mở

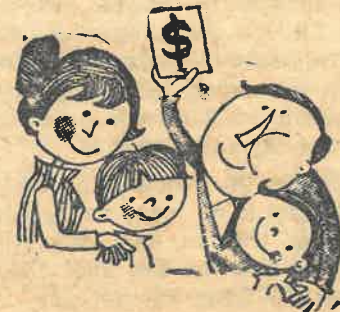
cổng miệng đã mếu máo. Phước ơi! thím đâu có ngờ mới hôm nào cháu về Saigon còn ghé nhà ăn cơm với chú thím. Bom rơi đạn lạc chi mà vô tình rủa Phước ơi! Người chồng không khóc được thành tiếng, ông chỉ dụi dụi đôi mắt và hít hà. Đó là cách biểu lộ sự đau khổ của những người đàn ông. Hai vợ chồng đốt hương, si sụp lạy, những ngón tay nhăn nheo của người vợ run run.

Mồ hôi càng lúc càng vã ra như tắm, có lẽ đã ướt hết chiếc áo lót của tôi, Mắt tôi như mờ đi. Ánh nến nhảy múa hình ảnh những hàng thập tự giá màu trắng và tiếng hát của ban hợp ca trường Bộ Binh trên trung nghĩa đài tập dượt cho cuộc lễ truy điệu nhân ngày Quốc Khánh sắp đến. Tiếng hát rền rĩ như vọng lại từ một thế giới mơ hồ, lạnh lẽo nào «Người đi phiêu du từ đó chưa thấy về quê nhà rộng đôi cánh tay chờ mong. Người chợt nhớ mình như đá. Đá lăn vết lăn buồn».

Mấy đứa bé bên ngoài vòng rào vẫn không ngớt tò mò đưa mắt nhìn vào nơi chúng tôi đứng. Từ khi vào lính tôi ngại nhất cái mục trực quan tài và đưa đám tang. Công việc không có gì khó nhọc nhưng tôi không chịu nổi cái không khí thảng thốt, bơ phờ, tiếng khóc thê thiết, những khuôn mặt xanh xao. Tôi chơi vơi như đang bập bênh trong một biển nước đen đặc sệt những giòng máu tím sẫm và aurore mắt nóng hổi của những người ở lại và khung cảnh nghĩa trang với những hàng thập tự giá quét vôi trắng, những ngôi mộ mới lấp hoa chưa kịp héo. Một mối ngày một nhiều hơn.

Tôi sợ phải trông thấy những tấm ảnh lồng gương trong mỗi nhà

mở. Khuôn mặt nào cũng hao hao như nhau, quân phục, mũ kết hay đầu trần hớt ngắn, những sợi tóc khô cứng như cỏ úa trên vùng đất đầy sỏi đá. Trong dãy nhà mồ đó tôi vẫn thường gặp những thiếu phụ mặc áo dài đen, quần khăn trắng trên đầu, đôi mắt quầng thâm ngời trầm mặc trước một ngôi mộ mới, đưa con tha thẩn chạy theo 1 con chuồn chuồn gần đầu đó. Tại vùng đất tịch tịch đó tôi cũng thường nhìn thấy vài ba cô gái còn trẻ, đáng đáp học trò, đứng tần ngần trước



tấm mộ bia, những hàng chữ màu đỏ khắc sâu vào đá «Chuẩn úy Nguyễn Văn... Số quân... Từ trận ngày... hưởng dương...» Đa số đều ở lứa tuổi từ hai mươi đến ba mươi, đến từ nhiều vùng trời, ở nhiều hoàn cảnh khác nhau, công chức, giáo viên, sinh viên, công nhân, thất học..., bây giờ họ đều nằm đây, có chung một căn phận, những tràng hoa phúng điếu, mười hai tháng lương cho người thừa hưởng, tiếng khóc tức tưởi và điệu kèn hạ huyết còn ai oán hơn tiếng kèn trong phim Tant qu'il y aura des hommes. Tờ... ti... tề... Hồi nhỏ tôi thường hát thầm theo tiếng kèn tề... chưa... tề. Âm thanh gọi nhớ những khuôn mặt anh em, bằng hữu đã lần lượt ngã xuống cho cuộc chiến dai dẳng này. Tôi... chưa... tề anh rề tôi bị bắn xuyên đầu ở rừng núi Ba lòng để lại chị tôi mới hai mươi bảy tuổi và ba đứa cháu. Tôi... chưa... tề Ng. Văn Sát binh sĩ quân dịch, anh đứng

đền nợ nước ở Quảng Nam, Nguyễn Cả chết bên này sông Bến Hải.

Thằng em nhỏ bây giờ đã vào lính, những đứa học trò cũ cũng đã từ giã mái trường, trong những lá thư gần đây gửi cho tôi chúng nó than chán học. Học sao được thầy khi ngồi trong lớp nơm nớp sợ pháo kích, ở miền quê ban đêm tụi con đầu dậm đốt đèn. Ích lợi gì cái học từ chương, công thức đối với thực tại máu lửa này.

Một chiếc xe Jep đầy bụi ngừng lại trước cửa, hai ba người mặc đồ trận hối hả đi vào trong số có một Đại úy. Họ vừa rời Tây Ninh mang những di sản của người quá cố về cho gia đình. Một va li bằng da cũ kỹ, một cái xác màu cứt ngựa, một chiếc ba lô bạc màu, Viên Đại úy thấp hương và đốt một điếu thuốc đặt trước khung ảnh.

— Anh đốt thuốc gì vậy? Cô em gái của Phước hỏi.

— Salem.

— Ấy chết anh ấy không hút thuốc Mỹ đâu. Anh hút đi và thấp thứ này cho anh Phước. Anh ấy chỉ ghiền mỗi thứ Ruby thôi.

Cô gái vừa nói vừa đưa bao thuốc màu hồng cho viên Đại úy. Hai sĩ quan kẻ phiên chúng tôi đã đến. Chúng tôi nghiêm chỉnh chào quan tài rồi đi ra. Một giờ đã trôi qua. Cô em gái và người đàn ông khập khiễng chân mời chúng tôi vào nhà trông uống nước. Tôi từ chối ly bia và xin một ly đá lạnh. Tôi thêm một cảm giác trong mắt như đang ngồi cạnh một giòng suối, một bờ sông. Tôi rút khăn ra chấm những giọt mồ hôi còn đọng trên trán, dưới thái dương và bắt đầu gọi chuyện:

— Thừa bà

Người con gái nhìn tôi, giọng từ tốn:

— Xin gọi tôi bằng cô. Tôi chưa

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

NeuroTonic

bồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ

KN.785/BYT/QCQP/16.4.64



có chồng. Tôi là em gái của anh Phước.

— Ấy chết xin lỗi cô ! Nhìn mấy cháu quần quít bên cô tôi cứ ngỡ...

— Không sao. Mấy cháu đây là con của chị tôi, chủ căn nhà này. Đại úy Minh hồi nãy là chồng chị tôi. Anh ấy cũng đi hoài, lâu lâu mới tạt về thăm nhà một lần. Nhìn anh Minh, anh Phước tôi hết muốn lấy chồng.

Giọng cô gái như trầm hẳn xuống trong ánh nắng chiều vàng vọt lọc qua chiếc rèm cửa màu xanh :

— Mấy đứa bạn cùng lớp với tôi đã lần lượt lập gia đình. Phần tôi có lẽ còn lâu, tôi đợi ngày hòa bình trở lại, có lẽ cũng chưa muộn. Lấy nhau là để tạo dựng hạnh phúc mà trong hoàn cảnh hiện nay như các anh thấy... mà thôi để tôi gọi Phước ra nói chuyện với hai anh cho nó khuấy khuấy. Phước ơi !

Phước từ trong bước ra chào chúng tôi, khuôn mặt hiền hậu

nhưng đượm buồn, đôi mắt mọng đỏ.

— Phước là hôn thê của anh Phước. Giọng cô gái vẫn trầm trầm. Quen nhau hồi con học luật rồi anh tôi vào lính. Hai người đã làm giấy hôn thú và định tháng mười một này sẽ làm lễ cưới.

Tiếng Phước run run vì xúc động :

— Chứa nhật rồi anh ấy về Sg đưa tôi đi mua sắm đồ đạc để chuẩn bị cho lễ cưới. Chúng tôi vẫn chưa đồng ý về y phục của tôi trong ngày cưới. Tôi thì muốn mặc đồ cưới theo lễ nghi cổ truyền của Việt nam, áo vàng, khăn xếp vàng, anh Phước lại muốn tôi mặc áo dài trắng, khăn voan trắng đội vương miện. Bây giờ thì em đang chịu ý anh mặc đồ trắng đây anh Phước ơi.

Đến đây thì Phước òa khóc. Những giọt lệ cổ nén xuống như được dịp tràn ra, đầm đìa. Một luồng gió thổi vào đưa khói thuốc lên cao. Tôi đứng dậy nói mấy lời

an ủi rồi từ giã ra về. Cô gái và Phước đưa chúng tôi ra cổng, ánh nắng rung rung trên đôi mắt của Phước. Buổi chiều đã rung xuống trên những hàng chuối tây tím sẫm.

Tôi nghĩ đến đám tang ngày mai và nỗi cô đơn của Phước khi trở về, đến những vòng hoa phúng điếu đặt trên nấm mộ Phước. Nàng sẽ làm hoa ứa héo và cơn mưa thời những cánh hoa rụng xuống, tàn rữa như xác người. Tiếng kèn bị thiết lại trời lên. Tôi... chưa... tề và sĩ quan phụ trách lễ nghi sẽ đồng đặc đọc bản tuyên dương công trạng trước khi hạ huyệt. Chiều quyết định số... nay truy thăng lên cấp... truy tặng... cho... Sĩ quan gan dạ đã chỉ huy khéo léo đơn vị trong cuộc hành quân ngày... tại... bắn hạ nhiều tên địch chết tại chỗ. Nhưng trong lúc hăng say chẳng may trúng đạn địch tử thương».

...

kim dung...

(TIẾP THEO TRANG 15)

đến cuộc đánh nhau trí tử giữa hai mục ma đầu hạng nặng này trong hầm băng của Hoàng Cung Tây Hạ, Đồng Mục lại trả tử đưa cái nhẫn sắt này ra đủ cho Lý Thu Thủy tới lột để thừa cơ tống một cú «địa rạch» vào ngực họ Lý làm nàng này học ra một búng máu tươi...

Đoạn đầu của Tiểu Ngạo đưa ra một Nhạc Linh San, ái nữ của Quân tử kiếm Nhạc Bất Quần, hóa trang thành cô gái lưng gù, mặt rỗ, giả dối, xử dụng độc dược như diều. Nhưng phần sau, ta lại thấy Nhạc Bất Quần ghét cay, ghét đắng độc dược, và độc vật và Nhạc Linh San hoàn toàn không biết gì về độc dược, bọn Thanh Thành lúc đầu đánh chưởng rung rợn tuyệt vời như vậy mà sau đó đánh nhau toàn dùng kiếm, Mạc Đại Tiên Sinh kiếm thuật như thần lại chết thảm một cách lãng nhách vì loạn kiếm của bọn mù trong hang tối ở đỉnh Hoa sơn. Nếu kiếm thuật quả thông thần như Mạc Đại Tiên sinh đã từng biểu diễn cho ta thấy ở trong hang tối dù có không trông thấy gì — điều này khó tin vì những võ lâm cao thủ đều có con mắt rất sáng, nhìn trong đêm tối rõ như ban ngày hoặc nhờ nội công thâm hậu nên tai rất thính, đến phi tiêu ám khí chỉ cần nghe tiếng gió mà bắt, gạt được chỉ cần tiên sinh múa kiếm bao phủ lấy mình là kẻ thù tuyệt không thể đụng tới mình ông được...

000
Ôc tưởng tượng của Kim Dung giàu có hơn người nhưng tiếc thay, cũng chỉ có hạn. Ông chỉ nghĩ

ra được một số sự kiện kỳ diệu và ông dùng đi, dùng lại nhiều lần. Đó là một sự thiệt hại cho chúng ta, những người say mê đọc truyện Kim Dung nhiều hơn là thiệt hại cho chính tác giả. Chúng ta cần nhớ rằng khi một văn sĩ có tài không sáng tác nữa vì lý do gì đó, người đời bị thiệt thòi nhiều hơn là chính nhà văn đó. Như vậy đủ thấy nhà văn đáng quý trọng là chừng nào. Một tên nhà buôn làm giàu cho chính nó, cho thân nó, làm lợi gì được cho người đời ? Người nghệ sĩ làm cho cuộc đời ta giàu có biết bao nhiêu ? Kim Dung với óc tưởng tượng của ông, đã trở thành một văn sĩ của các văn sĩ, một tiểu thuyết gia của các tiểu thuyết gia nhà nghệ. Người như Kim Dung là một thứ quốc bảo, là một vinh hạnh cho dân tộc của ông, một Kim Dung thành công làm sáng giá cho tất cả những nghệ sĩ, những văn sĩ trên cõi đời này.

Nhưng sự thật vẫn phũ phàng, một nhà văn chỉ có thể viết hay được lâu, không có thể viết hay được mãi. Có người bạn tôi khen đoạn Tổ Thiên Thu luận về sự uống rượu cùng những dụng cụ để uống rượu trong Tiểu Ngạo Giang Hồ là tuyệt vời. Theo tôi, khen như thế lại là một sự mỉa mai Kim Dung. Vì đạo luận về sự uống rượu đó cũng như đoạn Đoàn Dự luận về trà hoa ở Mạn Đà Sơn Trang chỉ là những đoạn được trích ra trong những tập sách riêng viết về đủ thứ nghề chơi đầy dẫy trong rừng sách Tàu, không phải là những gì do chính Kim Dung sáng tác. Vì vậy, tôi kết luận rằng : « Tôi Tiểu Ngạo Giang Hồ, ngôi sao sáng Kim Dung đã bắt đầu mờ... »

1-11-69
HOÀNG HẢI THỦY

VÔ-TÁNH THU BĂNG

30 VÔ TÁNH SAIGON 30
(GẦN NGÃ SÁU-SAIGON)

- Nhận thực hiện tất cả các loại băng nhạc.
- Thu băng cho tất cả các loại máy thu băng, STÉRIO — HI FI — MONO — CASSETTE — CARDRIDGE
- Một rừng băng nhạc thu sẵn trữ danh, thích hợp mọi lứa tuổi
- Băng học Sinh ngữ : ANH, MỸ, PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT để học và có sách.
- Nhạc vũ trường, thu tại các Phòng trà danh tiếng của các Ca sĩ tên tuổi. (Đã có thật nhiều Nhạc Giáng Sinh VN và NQ)
- Có thể giao gấp và bán sỉ cho các Tỉnh giá hạ
- Kính mời quý vị yêu thích nhạc đến thưởng thức và chọn lựa.
- Với những máy ghi âm tối tân sẵn có và một ít kinh nghiệm về kỹ thuật thu băng, chúng tôi nguyện cố gắng hầu đền đáp lại sự tín nhiệm của quý khách.
- Mọi thư từ và bưu phiếu xin đề : Ông Nguyễn Văn Đông 30 Vô Tánh Saigon. Gửi thư và bưu phiếu mua băng xin vui lòng ghi rõ loại máy quý vị đang dùng.
- Mở cửa từ 07 giờ đến 23 giờ (ngày lễ và cả chủ nhật.)

Vô Tánh Thu Băng

KÍNH MỜI



HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

VUI VÈ
TƯƠI TRẺ
DA DẸ, MỊN MÀNG

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MỀ ĐAY
THIỆU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

IN SỐ 73 M SVT-QCOP



chiếc năm lửa

truyện
HÀ HUYỀN CHI

Tiếng động rộn và khô khiến Rhosson giật ban người trong sợ hãi. Trái tim như nổ lớn hơn trong lồng ngực. Mỗi tiếng đập như những nhát búa gõ xuống những đường gân thần kinh căng cứng. Những ngón tay thô u nần của vị thiếu tá Mỹ già như tê bại không còn sức giắc. Nồng thép lạnh như không làm tăng thêm nghị lực mà ngược lại, nó truyền vào Rhosson cái hơi thở buốt giá của thần chết. Cổ họng ông nghẹn đắng. Ông nuốt nước bọt một cách khó khăn và phải áp úng mất vài giây ông mới giữ được cho giọng nói bớt run :

— Lâm ! Lâm !

Lâm choàng tỉnh giấc, ngồi nhồm dậy giọng ráo hoảnh :

— Tôi phen tôi gác rồi sao ?

— Suyt !

Thiếu Tá Rhosson trùng hần giọng xuống !

— Tao vừa nghe tiếng động rất khả nghi.

— Vậy hả ?

Câu nói lạt lẽo của Lâm như một gáo nước lạnh tạt vào những lo lắng sôi sục trong từng tấc da

thịt của Rhosson. Cảm tưởng bị khinh nhờn khiến Rhosson run lên vì giận. Ông cố ghì giữ để khỏi vàng tục hoặc găm lên khi nói :

— Mà đã tỉnh ngủ chưa Lâm ?

Lâm đoán biết sự bất mãn của vị thiếu tá già nghiệp bay nhưng lại rất non yếu khi cần tác chiến lẻ loi dưới đất ! Anh vót vát bằng cái vuôn vai và điệu ý giả tạo :

— Tiếng động ở hướng nào thiếu tá ?

Rhosson quơ ngón súng AR 15 về phía bên phải ?

— Hướng 2 giờ.

— Khoảng cách ?

— Chừng 250 bộ.

Lâm ngả mình về phía trước, thật thấp, và chăm chú quan sát thật kỹ. Đêm tối mù mịt. Mọi chi tiết địa hình chìm lẫn với nhau thành một khối cảm nin.

Rhosson đã lấy lại bình tĩnh dù không mấy tin tưởng vào khả năng tác xạ của viên Trung sĩ cổ khí của mình. Song có Lâm lúc này vẫn hơn. Rhosson đề nghị :

— Mà thử áp tai xuống đất coi.

Lâm làm theo. Sau vài phút cố vận dụng thính giác anh chỉ nghe

thấy thuần nhất tiếng côn trùng rên rĩ và tiếng gió reo trên đầu những ngọn lúa con gái.

— Nothing !

Lâm chà sát mặt anh trên vai áo. Lâm nói như giảng giải :

— Tôi nghĩ nếu có một vật di chuyển, từ hướng đó sẽ xảy ra những hiện tượng như những sinh vật nhỏ chạy lao sao khuê động mặt nước. Hoặc ít nhất là sự ngưng bắt bắt thường của tiếng côn trùng.

Rhosson đáp giọng sượng sùng :

— Rất tiếc tao không chú ý đến những chỉ tiết mà vừa nói. Có thể là tiếng động của một con chuột đồng đi kiếm ăn chăng ?

Lâm thấy cần phải trấn an vị thiếu tá già, và cũng để chứng tỏ rằng mình không đến nỗi « cáv » như ông ta, anh cột giây lưng đeo súng vào người :

Giáo dục tính dục

Một bà tâm tình với bạn :

— Con gái tôi năm nay mười sáu tuổi rồi, Chỉ có nghĩ là tốt hơn tôi nên nói với nó vài câu chuyện về vấn đề ấy không ?

Ồ, tại sao không ? Tôi tin chắc là chị sẽ học hỏi nó được khối chuyện.

— Dù sao tôi cũng nên thám sát thử coi.

— Tùy mà.

Lâm khom mình bước men theo bờ ruộng. Rhosson nhìn theo bóng Lâm in nổi bật trên nền trời nhờ nhờ ánh sao. Chiếc bóng ấy hun hút chìm ngập vào những lùm cây thấp đặc quánh phía dưới đường chân trời. Rhosson bắt đầu dấy lên cơn hồi hộp gai nhọn trong hơi thở. Ông chờ đợi một điểm lửa lóe sáng một tiếng nổ khô khan và có thể Lâm không kịp thốt ra tiếng hét đau đớn cuối cùng thời gian như ngưng đọng hẳn lại. Rhosson thấy chập chờn phía trước hình ảnh của Dick đưa con trai ông đã đổ xuống ở thung lũng Pleime, không kịp kêu một tiếng. Rhosson đổi thế nằm vết thương nơi chân bị động như buốt như vết dao đâm lút cán. Ông đưa tay rì mọ thăm dò. Một chất mượt ẩm lộn cợn thấm trong lòng tay. Rhosson đưa lên mũi ngửi và lăm bầm chửi thề trong trong miệng ;

— Khốn nạn. Có lẽ phải nhờ thằng Lâm làm «garot» mới xong.

Đôi mắt vị thiếu tá già như mở rộng ra trong bóng đêm. Ông chăm chú quan sát từ hướng đi của Lâm, nhưng không thấy gì cả. Gã đã biến dạng, đã đồng hóa vào bóng tối. Sự vận dụng thị giác quá mức đã khiến như buốt hai thái dương, Rhosson đành thu ngắn tầm nhìn, nhưng những lùm cây vẫn nhảy múa nhật nhòa chập chờn ẩn hiện.

Trong vùng bóng tối trước mặt,

tiếng động kỳ dị lại nổi lên như tiếng cá quẫy lộn trên mặt ruộng nước.

Tiếng chân bước lồm bồm kéo thành một vệt dài qua hương 1 giờ. Rhosson tưởng như trái tim ông ngừng đập bởi tiếng động bất chợt ấy. Vài phút trôi qua Rhosson thở phào thật nhẹ nhõm khi nhận ra cái bóng nhỏ thó của Lâm trên đường về.

Lâm chia con cá lóc bằng bắp tay về phía Rhosson :

— Con cá lớn quá. Ít ra cũng phải trên 2 ký. Sáng mai mình có bữa điểm tâm tuyệt diệu rồi Thiếu tá.

Rhosson cười hực lên một tiếng :

— Ồ con cá chó đẻ !



Lâm phì cười theo vì câu chửi thề ngộ nghĩnh anh giải thích :

— Con cá bị mắc giây câu. Nó mạnh quá nên lôi gãy luôn cây cọc và tôi vô được nó không khó khăn gì mấy.

— Nhưng mà làm gì mà lâu dữ vậy ?

Lâm khoát tay nói thản nhiên :

— Tôi đi dài dài định kiếm thêm vài con nữa.

Rhosson lên giọng đạo đức :

— Mà quên rằng những câu này đều có chủ sao ?

Lâm bảo chữa thật gọn :

— Thứ nhất là cứ tạm cho rằng chủ nó là Việt Cộng đi, Thứ hai là thứ này không hiểm gì đối với nông dân. Nếu không có chiến tranh người dân chúng tôi sống thật dễ dàng với những nguồn lợi thiên nhiên này.

— Mà định dùng bữa cách nào với chiến lợi phẩm này ?

Lâm nuốt nước miếng trước khi diễn tả :

— Ồ tuyệt lắm. Tôi tin chắc rằng ông chưa bao giờ được ăn món cá nướng bằng bùn.

— Cái gì ? Mà nói nướng bằng bùn ?

— Vâng bùn, tôi nhắc lại.

Tôi sẽ dùng bùn để đắp lên mình cá trước khi nướng. Rồi ông sẽ biết và ông sẽ nhớ mãi.

Tiếng động cọt trục thẳng nhẹ vang theo hơi gió. Rhosson nói như reo lên !

— Trục thẳng ! Lâm, mà có nghe thấy tiếng cánh quạt «máy xay lúa» quay phàn phật trong gió đấy chứ !

Lâm vênh tai lên và xác nhận với Rhosson :

— Đúng vậy. Hướng 6 giờ,

— Mà lâm. Tao nghe ở hướng 9 giờ.

Hai chấm đèn đỏ hiện ra trên bầu trời đêm.

Lâm thất vọng ;

BẠN TRẺ TẶNG NHAU CUỐN BĂNG NHẠC

mây hồng

LÀ CHO NHAU CẢ MỘT

MỐI TÌNH THIÊN THU

BÁN THƯỜNG XUYÊN TẠI

QUÁN NHẠC **MÂY HỒNG**

78 Lầu 1 THƯƠNG XÁ TAM ĐA

101 Công Lý Saigon Đ.T. 92.115/337

Băng lớn — Cassette — Stereo — Cartridge

Ông nhìn thấy đèn hiệu của nó rồi chứ. Nó đâu có bay ngang qua phía chúng ta.

— Đèn xanh!

Cả hai người buột miệng reo lên một lượt. Bốn mắt đèn: 2 xanh, 2 đỏ nhấp nháy liên hồi là dấu hiệu của máy bay đang tiến tới.

Rhosson lên tiếng trước:

— Lâm! Mình phải làm một cái gì chứ?

— Tiếc rằng mình không có hỏa pháo.

Giọng vị thiếu tá già đầy tin tưởng và xen lẫn đôi chút tự phụ:

— Thì mình làm ra hỏa pháo.

Lâm ngạc nhiên chờ đợi giải thích:

Rhosson nói như ra lệnh:

— Máy giúp tao đi chuyển ra khỏi cái lều này và hãy cho nó một mồi lửa.

— O.K,

Lâm kéo một mảnh rơm xuống

lâm mồi và châm lửa. Ánh sáng hồng tươi, nhảy múa trên nền đất đỏ quạch lung linh như niềm vui. Chỉ trong giây lát mái lều bốc cháy sáng lóa như một cây nấm lửa.

Vết máu tươi đã loang ra, khiến hai con cá mập trên bầu trời đêm đã bắt hơi và lao thẳng tới.

Điều Rhosson và Lâm không ngờ tới là mái lều quá mỏng và lưới lửa đã theo cơn gió liếm quá nhanh, mặc dù chất rơm còn hơi ẩm vì cơn mưa nhẹ hồi tối. Điều bất hạnh đã xảy tới cho 2 người nằm trong kẽ hở vô tình ấy. Khi 2 chiếc trực thăng võ trang ào tới thì dưới mắt họ chỉ còn là những chiếc xương cột đang ngùn cháy và bóng 2 kẻ khả nghi gần đó hẳn là thủ phạm của vụ đốt phá ấy. Họ phản ứng thật nhanh, chiếc đi đầu cắm xuống. Rhosson chỉ còn kịp hét lên thẳng thốt:

— Nằm xuống. Đồ ngu!

Những vòi đạn lửa cuộn cuộn rút từ phi cơ xuống «mục tiêu» cắt nát bóng đêm thành từng mảnh vụn. Đạn cây tung toé bùn đất ngay sát chỗ hai người nằm thành một vệt dài.

Lâm định nhồm dậy diu Rhosson chạy về phía một bờ ruộng cao thì chiếc thứ hai đã cắm xuống. Trong tiếng nổ như những mũi khoan xoay mạnh vào trong đầu Lâm. Hai lá phổi anh như ngộp lửa. Hơi thở bỗng rất. Lỗ tai bùng bùng, mắt nổ hào quang.

— Chạy!

Lâm hét lên và bằng sức mạnh phi thường anh nhấc nổi khối thịt khổng lồ của Rhosson đứng dậy và cầm đầu chạy về bờ ruộng.

Nhưng nhanh hơn, chiếc trực thăng thứ nhất đã đón biết ý định ấy. Nó lừng lững từ phía trước cầm thẳng xuống. Lâm dùng hết sức bình sinh đẩy mạnh thiếu tá Rhosson về một phía, còn chàng lao mình về phía khác và lăn như một con vù. Lăn đạn rít róng cây một đường giữa hai người. Khi chiếc thứ 2 lao xuống thì Rhosson và Lâm đã lăn được tới bờ ruộng ẩn trú.

Có lẽ nhận thấy mục tiêu không có gì hấp dẫn lắm, nên phi tuần trực thăng đã bỏ đi.

Lâm lóp ngóp ngồi dậy chửi thề bằng tiếng Việt:

— Đ.M mấy thằng phi công ngu nhất thế giới.

Rhosson hỏi:

— Mà vừa nói cái gì vậy? Mà có sao không?

— Rất tốt. Tôi nói cái hỏa pháo do ông chế ra không được vui mấy. Còn ông?

Rhosson đứng dậy bằng một chân. Ông cố lấy thăng bằng cho khỏi té nhủi xuống.

— Tao không hề gì. Mấy thằng phi công chó đẻ. Nó không có được một nhận xét nào về trường hợp này cả. Đồ con bò. Phải bửa óc chúng nó ra...

Lâm khôi hài:

— Tôi rất lấy làm tiếc vì...

— Vì tao?

— Tội nó bán đỡ quá

Rhosson cười hực lên:

— Trông mày và tao lúc này không khác gì 2 con cá được sủa sọan để nướng theo kiểu đặc biệt của mày.

Cả hai người cùng ôm nhau cười vang.

Lâm chỉ về phía xác phi cơ nằm vạt ngang con lạch;

— Có lẽ tội nó đui nên mới không nhìn thấy chiếc phi cơ của chúng ta đang nằm rửa bụng ở đó?

— Hẳn vậy.

Rhosson bật tiếng rên đau đớn:

— Trời. Đe đến mai chắc tao bị hư cái chân này mất. Mà kiểm cái gì làm «garot» cho tao gấp.

Lâm hỏi:

— Khẩu súng của ông?

— Tao cũng không biết nó rớt ở khúc nào. Mà thử kiểm dùm coi.

Lâm chạy vụt đi và lát sau anh mang về hai khúc sắt. Khẩu súng đã bị bắn gãy làm 2. Lâm cúi xuống vết thương của Rhosson.

— Tôi cần cái giày súng này thôi.

Rhosson móc túi lấy tàu thuốc nhưng bao thuốc cũng ướt nhẹp. Ông định vứt đi thì Lâm đã giật lấy. Rhosson ngạc nhiên hỏi:

— Mà hút được thứ rêu mốc này sao?

Lâm mỉm cười giải thích:

— Ông yên tâm. Nó sẽ có ích cho ông. Người Á Đông chúng tôi có thể dùng nó thay thế thuốc sát trùng. Nhất là trong trường hợp túi thuốc cấp cứu của chúng ta đã hết.

Lâm dốc cả bìch thuốc ra lòng bàn tay. Anh chà sát trên lớp băng ướt sũng máu trên đùi Rhosson. Chất nhựa thuốc thấm vào vết thương khiến ông suýt soa. Sau khi làm garot xong, Lâm nằm thở. Con mọt đẻ chui nặng trên từng phần vuông da thịt. Tiếng Rhosson dịu dàng:

— Lâm, tao xin lỗi vì đã nghĩ xấu về mày.

— Về gì? Lâm hỏi.

— Tao nghĩ rằng trong phi hành đoàn thì trừ bọn thằng Thụy và 2 tên biệt kích đã đi cầu viện, còn mày chỉ là thứ gà chết.

Lâm cười:

— Không, ông nghĩ đúng đấy chứ. Tôi chỉ là thứ gà chết so với chúng nó. Tôi nói thật đấy.

Rhosson hất hàm chỉ về phía xác phi cơ:

— Tao không hiểu tại sao tội mày cứ quyết tâm bảo vệ đồng sát vụn này? Theo tao phá hủy những gì có thể phá và cả bọn rút về là êm nhất.

— Thứ nhất là dân tôi nghèo. Chúng tôi tin rằng đồng sát vụn ấy còn có ích. Thứ hai là chúng tôi không muốn Việt cộng có chứng cứ để thổi phồng chiến quả. Chỉ với đồng sát vụn ấy chúng có thể làm cho cả triệu đồng bào vùng quê tin rằng chúng đã hạ được hàng trăm phi cơ nội trong một đêm, chỉ với súng trường. Và như ông đã thấy rất nhiều phi công Việt Nam không chịu bỏ máy bay để nhảy dù trong những trường hợp nguy cấp bất buộc.

Rhosson vụt nhồm dậy:

— Dường như 2 con quái vật lúc nãy đang trở lại.

— Đúng vậy. Ông còn muốn làm hỏa pháo nữa không?

Rhosson cười gừ gừ trong cổ họng:

— Bây giờ tới phiên mày. Mày có thể làm bất cứ điều gì mày muốn.

Lâm nghĩ thật nhanh:

— Vậy thì tốt. Bây giờ tôi đưa ông ra một chỗ an toàn hơn. Tôi bắt đầu làm hỏa pháo theo ý riêng của tôi. Nếu có bị 2 con quái vật

ấy cắn thì một mình tôi chạy có lẽ dễ hơn.

Lâm kiểm một số cọc và đòn tay dài, chụm lửa cho cháy đều rồi vác từng chiếc một cắm xuống ruộng nước theo hình chữ T trực chính hướng về chiếc máy bay bị nạn.

Khi 2 con quái vật đảo trên đầu thì Lâm đã kịp chạy về chỗ ẩn với Rhosson. Vị thiếu tá ôm lấy anh giọng đầy xúc động:

— Lâm. Mày thông minh quá. Tao... Không ngờ...

Quả nhiên theo dấu hiệu của Lâm 2 con quái vật phóng đèn pha rọi theo dấu hiệu lửa và tìm ra ngay chiếc phi cơ bị nạn. Rhosson và Lâm đứng bật dậy hô hét như người điên. Lâm cởi trần, chiếc áo quay tròn trên cánh tay anh phản phát tung bay, reo múa như ngọn cờ chiến thắng. Hai con quái vật hạ thấp dần.

Rhosson quên vết thương trên thân thể. Ông ngửa mặt lên trời cười sảng sặc rồi cúi xuống ôm lấy đầu Lâm khóc vui như đứa trẻ. Vị thiếu tá già nói bằng giọng đầy nước mắt:

— Dick ơi! Con đã chết cho một dân tộc anh hùng...

HÀ-HUYỀN-CHI

(Trong Mặt trời đêm)

— Thế nào, từ lúc nghe lời tôi đi câu, anh cảm thấy dễ chịu hơn không? Bác sĩ thần kinh hỏi một thân chủ.

— Không, bác sĩ à, tôi lại cảm thấy lo lắng hơn trước nhiều.

— Là nhĩ, các bệnh nhân khác của tôi đều cho là khá hơn mà.

— Vâng, có lẽ thật thế; thưa bác sĩ, bởi vì họ đều có mỗi người một cái giấy phép cho câu cá.



LÊ MIÊN CƯỜNG. Đúng thế, chỉ mong Đời còn đó mãi mãi. Nhưng thời buổi này biết sao được mà nói. Có gì chắc chắn đâu. Càng viết mạnh càng thấy mong manh, Đã lựa 2 bài thơ trong ba: thì thầm giọng ngọt và «nghĩa yêu đương» Gửi tiếp đi nhé. Thân mến.

TỔ LỮ — Mấy bài thơ được cả, sẽ lựa đăng dần. Nhẽ ra trả lời sớm hơn nhưng vì phải đi trình diện, bỏ mất 2 tuần không liên lạc với độc giả.

HUYỀN THẢO — Người con dân tỉnh Sơn Tây đó ư. «Tha hương ngộ... đồng hương» còn gì bằng. Đề nghị của cô chúng tôi xin lưu ý và sẽ thực hiện ngay. Truyện ngắn đang đọc. Rảnh co ghé tòa soạn nhận họ hàng tôi sẽ cho biết sau.

Ngoài ra tòa soạn đã nhận được thơ của các bạn sau đây:

Hồ Danh Liệt, Hàn Thanh Khiêm, Hoàng đình Viên CNV, Nho Sinh, Nguyễn Sinh Tử, Phạm đăng Thiệp, Nhược Thu, Hi. TT, Nguyễn thế Nam, Hàn thế Duy Thái phi Tần, Cát Lệ Huyền Nhung, ĐTT.

Tòa soạn đã chọn thơ của các tác giả. Đ.T.T. Tổ Lữ, Lê Miên Cường Vương Phong Lan. Ng. Sinh Tử Hồ Danh Liệt, CNV.

Xin Cảm ơn chung các bạn. Và xin các bạn đọc giả lưu ý: Bài có tính cách Văn nghệ gửi về tòa soạn Xin đề **Ông Trần đức Uyển 143 145 Cống Quỳnh Saigon.**

PHẠM NƯỞNG — Mấy bài thơ trào phúng không đăng được.

NGUYỄN HỮU BÀO — Truyện ngắn đang đọc. Có gì sẽ cho biết sau. Xin cứ gửi tiếp.

CHU KAN LYM — Vấn đề xưng hô tùy ý. Sao cũng được. Rất cảm động khi đọc thư Lym. Phái đoàn đi các tỉnh sẽ xuống Cần Thơ. Lym hãy tham dự hội thảo nhé.

HẠNH PHƯƠNG — Dùng chữ «chỉ giáo», nghe quan trọng quá. Bài thơ tám chữ sẽ đăng cứ gửi tiếp. Mến,

ĐAKAO NOËL ??
TẾT ĐAKAO ??

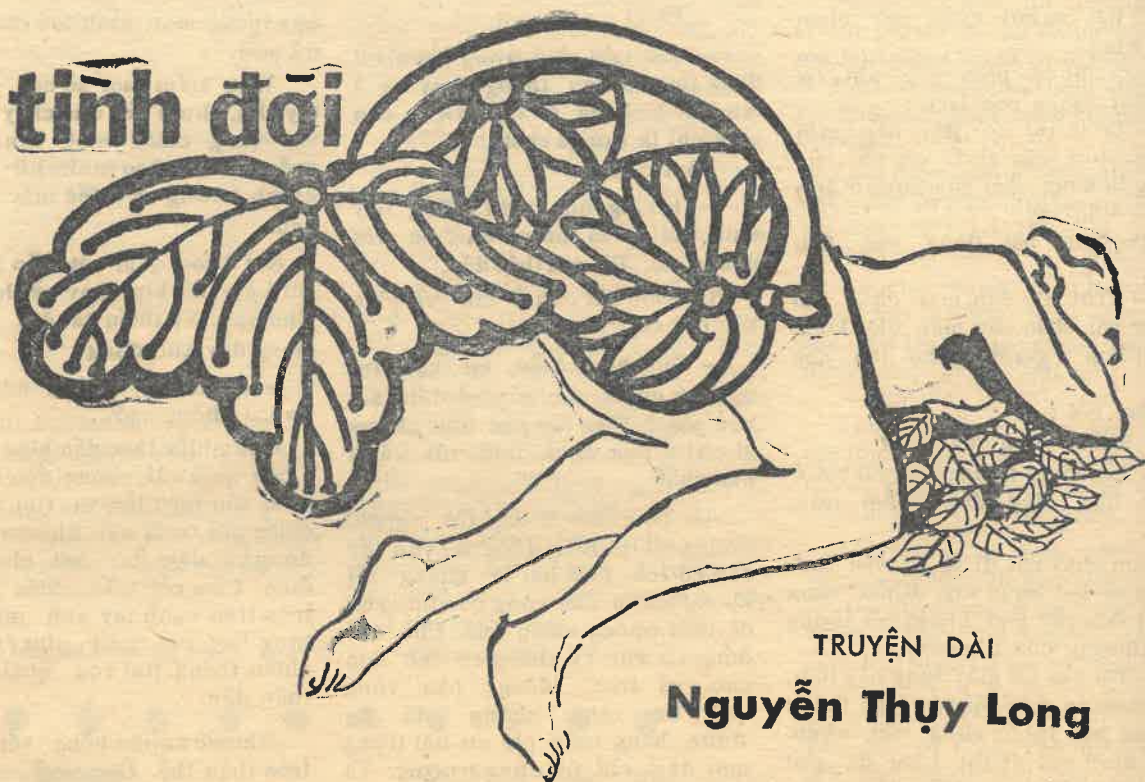
Đêm NOEL và ngày TẾT tương bừng náo nhiệt. Một rừng áo đầm, áo dài tay raglan, hàng trăm kiểu áo hợp thời, tuyệt đẹp trưng diện ngoài đường, trong các buổi dạ hội... đều mang nhãn hiệu:

Nhà May ĐAKAO

60 Nguyễn Huy Tự (ngã tư Cầu Bông) ĐAKAO

Một nhà may lớn quy tụ toàn thợ cừ khôi với: Cai Hòa — Cai Cập chuyên môn đồ đầm, danh tiếng Saigon, sẵn sàng phục vụ quý Bà, quý Cô.

tình đôi



TRUYỆN DÀI
Nguyễn Thụy Long

9

Rì ngừng lên :

— Vậy hả, nhưng nó ngủ đâu ?

— Trong phòng máy.

Rì le lưỡi :

— Eo ơi, thằng cha đen xì xì này ấy hả ?

Lan ngựa bật cười :

— Máy cũng chê nó đen nữa sao, bộ mày trắng lắm hả ? Thôi đưa nó vô buồng đi.

Thằng đại úy da đen rên nhỏ, hai người lính da đen tới diu hần đây, Rì hướng dẫn chúng theo mình vào phòng. Thằng đại úy quá dài trên cái giường sắt, hần phải nằm hơi co chân một chút. Bọn lính da đen nói với Rì một hơi, Rì không hiểu mô tê gì hết, nàng ô kê loạn cả lên. Trong phòng giờ này chỉ còn lại mình Rì và thằng đại úy, hần mở mắt nhìn nàng, đôi mắt trắng dã, hần nằm dịch vào, ra hiệu cho Rì ngồi xuống cạnh hần, nàng hơi hồi hộp, nhưng nàng vẫn ngồi xuống cạnh hần, hần vòng tay ôm ngang hông nàng, hần nói một hơi, Rì bỡ ngỡ, Rì không biết hần nói gì, nàng gật đầu, nàng mỉm cười, nàng nói :

— Ai lô du.

Vòng tay của gã đại úy Mỹ đen xiết nàng chặt hơn, h n gục cái đầu đen thui rớm máu vào lòng nàng.

Ngoài quán mỗi lúc bọn Mỹ đen kéo tới một đông, chúng bắt mở nhạc giạt gân om xòm, nhưng chúng không có vẻ gì là vui đùa, chúng lầm lì, bàn tán với nhau những gì đó. Lệ vẫn còn lo sợ, nàng nói với Lan ngựa :

— Không biết bọn này định làm gì, tao thấy lo quá mày ơi.

Lan ngựa bấu môi :

— Mày thiệt kỳ, chúng nó muốn làm gì thì làm, kệ cha chúng, miễn là chúng trả tiền mình. Hết nước uống rồi đó, mày có đi mượn đâu thêm được thì đi lệ lên, mày cứ giao bọn này cho tao, tao sẽ lấy tiền không thiếu thằng nào cho coi.

— Còn thằng đại úy nằm trong phòng con Rì mày tinh sao ?

— Gã con Rì cho nó. Thôi đi mượn vài két bia về đây, bọn này uống bia không hà.

Lệ vội chạy đi, nàng đề ý khắp các quán không quán nào còn bóng một thằng Mỹ đen, hình như bao nhiêu Mỹ đen đều tới quán nàng ráo trọi, bọn Mỹ trắng rút về trại dần dần, các quán thưa thớt. Khi nàng mượn được 1 két bia về thì bọn Mỹ đen từ quán nhà nàng kéo ra, từng tốp chừng mười đưa xâm nhập vào các quán có Mỹ trắng. Nàng vừa đặt két bia xuống nàng nghe tiếng la lối om xòm khắp khu, tiếng đồ vỡ, bọn trắng và đen đánh lộn, chúng kéo nhau ra cả ngoài đường đập lộn, Lệ sợ hãi, nàng run rẩy nói với Lan ngựa :

— Thấy mẹ rồi mày ơi, chắc chúng nó phá tan cả khu này quá.

Lan ngựa vẫn bình tĩnh :

— Bọn đen đi trả thù cho đại úy của chúng đó, lát chúng trở lại đây mà.

Tiếng đập phá mỗi lúc một dữ dội hơn, gái chạy toan loạn, bọn trắng bị đánh bất ngờ bỏ chạy toan loạn, tiếng còi xe hơi M.P hụ inh ỏi, bọn đen rần rần chạy trở lại quán Chicago, có thằng bị thương, máu chảy xối xả, bọn Mỹ

trắng hình như nhiều thằng bị thương hơn, nằm lán lóc ngoài lối đi. Mỗi thằng đen vớ một chai bia chúng không chờ khui, chúng đập vỡ cổ chai đưa lên miệng tu ừng ực, mặt thằng nào thằng nấy đang sứt sứt khi, chúng bàn tán om xòm.

Thằng đại úy từ phòng trong đi ra, hần nhìn đám lính của mình, hần bắt tay từng thằng, nhất là mấy thằng bị thương, hần nói gì đó, bọn đen reo hò rầm rĩ. Một chiếc xe MP đậu lại trước cửa quán, lính Mỹ vừa đến vừa trắng sùng ống đầy người nhảy ào xuống, xâm nhập vào quán. Gã đại úy Mỹ đen ra hiệu cho lính ngồi yên chỗ, hần nói chuyện với người sĩ quan MP, hần chỉ vào đầu mình, chỉ vào ngay vết thương còn rướm máu của mình, gã nói thiệt nhiều, người sĩ quan MP ghi chép vào một cuốn sổ tay.

Lệ hỏi Lan ngựa :

— Chúng nó nói gì với nhau vậy ?

— Thằng đại úy khai rằng nó uống ở quán bên kia bỗng dưng bị bọn trắng đánh bị thương, nên nó phải chạy sang quán bên này trốn, lính da đen cũng bị tụi trắng cây đồng ăn hiếp, nên chúng nó tức chúng nó đánh lại trả thù.

Một người lính Mỹ mang theo thùng thuốc băng bó cho tất cả bọn bị thương, sau đó bọn Mỹ đen trả tiền hàng hoàng, chúng kéo nhau về trại. Lệ hí hửng — Thu được nhiều tiền ghê mày à.

Lan ngựa vui vẻ :

— Tao đã nói mà, tao biết chắc chắn bọn đen thế nào ngày mai còn kéo ra đây ngồi nữa cho coi, tao có nghe thằng đại úy nói với con Rì mà.

Lệ quay lại hỏi Rì :

— Có phải nó nói vậy không chị ?

— Ai biết, thằng cha đại úy nói quá trời, nói tui không hiểu gì ráo trọi, nè nó cho tôi tiền.

Rì xòe bàn tay ra, trong tay nàng một nắm giấy đô la xanh, Lan ngựa vội chụp lấy đếm :

— Nhiều dữ, cả trăm đồn lộn, rồi, vậy là mày trúng rồi. Thằng cha đại úy mê mày rồi lúc nó về nó hun mày một cái mày nhớ không ?

Tự nhiên Rì thấy bẽn lễn, nàng lờm bạn một cái:

— Chị nói thiệt kỳ, nó mà thêm tui, thiếu gì gái Việt đẹp nó là đại úy cao sang nữa.

Lan ngựa ngẫm nghĩa Rì :

— Mày đen nhưng đẹp chứ có xấu đâu, lỗ mũi mày cao, mắt mày to đen, không tao nói thiệt mày coi ngon lành lắm, mày có duyên nữa, tại từ trước mày làm việc lam lũ quá, mày không sửa soạn nên coi xập xệ, thôi từ mai tao sửa soạn cho mày, đêm nay tao sẽ sửa móng chân móng tay cho mày, ngày mai mày còn đón tiếp chồng mày chứ.

Rì mắc cỡ :

— Quỷ nè, chộc người ta hoài.

— Tao nói thiệt mà, tao dạy mày ít câu tiếng Mỹ để mày ăn nói mày chịu không ?

Lệ vui vẻ, khuyến khích bạn :

— Thôi ung đại đi, biết đâu chị không bảnh hơn hết bọn này, một thằng đại úy chứ có phải thứ thường đâu. Ngày mai thế nào chúng nó cũng ra

nữa cho coi, chúng mà ra liên tiếp được một tuần lễ là tôi khỏi phải đẹp tiệm.

Bỗng dưng Rì thấy vui trong lòng, nàng cười, hàm răng nàng trắng nõn, nàng xoa bụng mình :

— Đói rồi, tôi phải ra ngoài quán ăn cái gì, hôm nay tôi bao các người.

Lan ngựa luôn luôn mau mắn :

— Lệ ơi mày đẹp cửa hàng đi, hôm nay con Rì bao mình, nó sắp có chồng Huê Kỳ đen.

Lệ vui vì bán hàng được, nàng còn mải tính toán, nàng nhìn cửa hàng trống trải của mình, nói với bạn :

— Tao phải kêu con mẹ hùn hạp với tao bỏ thêm tiền để sửa sang lại cái quán, cứ cái điệu này không ma nào thêm vô.

Lan ngựa bấu môi :

— Thương mại dữ, mới có mấy thằng Mỹ đen chạy nạn vô đã tính chuyện làm ăn rồi, tao nói thiệt muốn bắt khừ Mỹ đen mày phải huấn luyện con Rì chài bằng được thằng đại úy, còn không thì đừng hòng, kế hoạch cả đó mày, mình phải khôn mày à, không khôn thì chỉ có ăn cửt thôi.

Rì hồi thúc :

— Đi, mình đi ăn cái gì, tôi đói quá trời rồi nè.

Ba người đi ra ngoài đường, nhiều quán hàng bị phá tan hoang, bọn chủ quán và gái than quá trời. Một con mẹ hậm hực :

— Chúng nó đập tan cái máy «bíc-cúp» của tao rồi, mới mua ở Saigon mang tới buổi chiều nay, mẹ cái bọn mọi đen.

Rì và cả bọn ra ngoài quận An Túc ăn uống, quận nằm ngay sát lộ, đặc biệt ngoài quận không còn một cái Ba nào được hành nghề, tất cả đều phải tập trung vào khu giải trí, ngoài quận chỉ còn những cửa hàng buôn bán với tính cách thường, trước đây chưa có khu giải trí, các quán bán ba mọc như nấm, vô trật tự một vài miếng tôn quây lại cũng có thể trở thành một cái ba, có gái có rượu, có Saigon tea, mang một cái tên rất Mỹ, như New York, California v.v...

Bây giờ bộ mặt quận coi có vẻ sạch sẽ hơn, vẫn còn những tiệm tên Mỹ nhưng là những tiệm may, tiệm giặt ủi, tiệm tắm hơi, một vài tiệm ăn của người Huê Kiều. Rì đưa cả bọn vào quán ăn, nàng gọi thức ăn tưng bừng, nàng không hiểu tại sao hôm nay nàng lại vui thế, nàng đã tự nguyện coi chuyện mấy thằng Mỹ đen đến quán của Lệ là một chuyện thường. Lệ không thiết ăn uống, nàng mải mê tính toán cho « tương lai ». Nàng nói với Lan ngựa :

— Quán mình ít gái quá, nếu làm ăn được không chừng tôi lại phải vô Saigon kêu thêm.

— Kêu ở đâu cho mất công, mình dụ lại gái ở mấy cái ba đã dụ gái của mình, bọn chúng nó làm đâu có tiền thì tới chớ tình nghĩa mẹ gì.

Lệ nhút nhát :

— Họ làm vậy được chớ mình mà làm thì có chuyện liên cho coi.

Lan ngựa đảo mắt :

— Mày sợ cái gì, đưa nào đụng đến mày tao đập thấy mẹ, làm ăn mà cứ sợ hết chuyện nọ tới chuyện kia thì làm mẹ gì được chứ, tao nói thiệt tao không

ngan con nào hết, đưa nào tốt với tao tao hết lòng hết dạ, còn đưa nào xỏ lá ba que tao cũng dám chơi lại hết mình luôn. Mày cứ giao việc này cho tao, ngày mai mà tui đến ra tao bảo đảm với mày. Mày muốn kêu bao nhiêu con về làm tao cũng kêu được, có điều mày cho tao làm xếp chúng nó, chỉ có tao mới điều khiển được chúng nó thôi, cái hạng như mày không làm được cái mẹ gì hết, tao nói thiệt đó, đừng giận tao.

Lệ buồn xuôi luôn :

— Thôi kệ mày, tao giao cho mày đó. Mày mà giỏi thì mình làm chia với nhau ;

— Đồng ý. rồi mày coi, tao đến thời rồi, tao không còn nghèo nữa đâu, trước khi ra đây tao có coi thầy mà, thầy nói giai đoạn đầu thế nào cũng phải gặp trục trặc.

Lệ cười :

— Mè tin dữ,

— Tao làm ăn mà mày.

Ri hỏi hai bạn :

— Thôi ăn đi chớ, đồ ăn nguội hết rồi kia.

Ba người ăn uống vui vẻ, Lan ngựa luôn miệng chọc phá Ri :

— Minh mà ăn nên làm ra cũng là nhờ con nhỏ lo nghề này, tối nay tao phải dạy mày ít câu tiếng Mỹ mới được, mày cần phải biết nhiều mới tán tỉnh chúng nó được chớ, tao coi bộ nhiều thằng đến mê mày đó, nhưng kệt có thằng xếp chúng dành trước nên chúng không dám.

Ri lờm bạn :

— Chọc phá người ta hoài, cứ làm như tao ham lắm.

— Mày nói mày không ham ?

— Chớ sao ?

— Vậy tại sao mày ra sẵn sóc thằng đại úy làm chi vậy, mày nhớ mày nói tiếng Mỹ với nó không, mày biết nghĩa tiếng ấy là gì không ?

— Thì tui nói chơi chơi vậy, cái tiếng đó tui nghe bọn gái nói nhiều thì tui nói vậy thôi.

Lan ngựa tỉnh ngộ :

— Mày nhắc lại coi.

— Ai lô du.

— Mày hiểu tiếng đó nghĩa gì không ?

— Không !

— Vậy thì tao cần cái nghĩa cho mày hiểu, tiếng đó có nghĩa là «Em yêu anh»

Ri tròn xoe mắt :

— Chết cha, thiệt vậy sao ?

— Bộ tao nói chơi hả ?

— Tao cứ ngỡ là một tiếng chào hỏi chớ.

— Tầm bậy, tiếng chào hỏi khác, thí dụ như mày

muốn chào một thằng Mỹ tới quán mình buổi chiều thì mình phải chào «gút naib», vậy vậy đó, chớ không phải chào «ai lô du» mà chào cái kiểu vậy nó sẽ đưa mày vô phòng liền một khi.

— Chi vậy ?

— Trời con nhỏ, làm chi bộ mày không biết sao ?

Lệ tức cười Ri bên lén, Lan ngựa càng chọc dữ :

— Mày làm như mày ngây thơ lắm, con gái nhà lành không biết gì hết trơn.

Ri thấy mình được chiều đãi, nằng nhằng nhẽo với bạn :

— Quý nè, đồ yêu đồ quý ở đâu không hà.

Lan ngựa cười ròn rã :

— Mày muốn nghe hiểu tiếng Mỹ không ?

— Muốn.

— Tao dạy mày nghe.

— Ừa, nhưng không có dạy mấy tiếng bậy bạ nghe.

— Tầm bậy, tao dạy có sách hẳn hoi chớ, tao có một cuốn sách dạy tiếng Mỹ để ở nhà. Bây giờ tao dạy mày trước mấy câu truyền khẩu, ráng mà nhớ, ngày mai mày còn phải nói chuyện với đại úy của mày.

Lan ngựa cất giọng :

— Một thằng Huê Kỳ khi muốn làm quen với mày nó sẽ hỏi tên mày, nó hỏi như vậy nè «Hoatt du nê» tức là em tên gì, mày phải trả lời như vậy: «Mai nê i dờ Ri» tức là em tên Ri, để ợt à, mày thấy không ?

Ri lắc đầu :

— Cái tiếng gì khó nghe quá.

— Minh nghe hoài thì sẽ quen đi chớ.

Bữa ăn tàn, trời cũng về khuya, Ri tính trả tiền Lệ đành :

— Thôi chị để tôi trả, bao giờ chị làm bà đại úy bao tôi cũng không quên kia mà.

Ri nhéo Lệ một cái :

— Kỳ, chị cũng chọc em nữa sao ?

Tuy nói vậy nhưng Ri cũng thấy vui trong lòng, nằng mơ ước vẫn vợ, nằng nghĩ đến một tương lai nào đó, một tương lai mà nằng chưa từng mơ ước tới. Về đến nhà Lan ngựa chui vào phòng Ri :

— Đêm nay tao ngủ với mày, tao sẽ dạy mày một vài câu tiếng Mỹ cho mày giao thiệp, tao nói cho mày biết, mày vô được con cóc vàng rồi đó, đừng có nhả ra. Tao nói thiệt đời tao chưa bao giờ dám nghĩ đến một thằng sĩ quan Mỹ, tao chỉ mơ ước lấy được một thằng lính hạng bát Mỹ, tao không có kỳ thị, đen trắng gì tao cũng sài rảo, miễn là mình có tiền sài đều đều.

Ri nghĩ đến người đại úy da đen, không hiểu tại sao nằng nghĩ đến hẳn hơi nhiều, nằng lại mơ mộng vẩn vơ,

Lan ngựa nằm bên cạnh nằng thuyết phục :

— Tao nói thiệt đó, ra đời cần phải khôn mới được, tao thấy mày thực thà quá, thực thà cũng là một đức tính tốt, nhưng tùy chuyện, như tao thấy mày đối hết lòng hết dạ với con Lệ là điều đáng quý, vì con Lệ cũng là người tốt, nó không lợi dụng mày cái gì. Nhưng nhiều khi thực thà cũng có hại, mày đối với ai cũng hết lòng, nhiều người họ không biết điều họ lợi dụng mình.

Lan ngựa khôn khéo đưa đẩy câu chuyện dẫn đến việc chải thẳng cha đại úy Mỹ đen : — Tao thấy đây là một dịp may cho mày nếu mày mà bỏ lỡ dịp này thì không còn dịp nào khác. Tao nói thiệt điều này mày đừng buồn, mày là một đứa lai da đen, mày khó lấy được một người chồng Việt, hoặc có lấy được nó cũng chỉ lợi dụng mày mà thôi, nó yêu thương mẹ gì mày, mày có đi làm thuê làm mướn cho ai mày cũng chịu thiệt thòi. Bây giờ mày gặp được thằng đại úy đen này, nó chịu lấy mày, làm giả thú với mày thì cuộc đời mày tên hương rồi, mày sẽ được nó đưa về Mỹ, mày sẽ lên bà chớ không phải hạng thường đâu. Tao thấy thằng đại úy đen này còn có tương lai, nó có thể lên tá rồi lên tướng, một ông tướng Mỹ đâu có phải nhỏ, mày muốn mua bao nhiêu cái biệt thự không được, kẻ hầu người hạ mày từng bưng, thiếu gì đứa nịnh hót mày.

Ri nằm im, nằng thích thú khi nghe Lan ngựa vẽ ra cái tương lai chói sáng cho nằng, nằng không còn thấy tủi thân tủi phận như ngày hôm qua nữa, nằng cũng không mặc cảm vì nhan sắc mình, nằng thấy mình là một kẻ có điểm phúc nhất trong đám chị em.

Lan ngựa chuyển điều thuốc là Salem đang hút cho Ri, Ri từ chối, Lan ngựa cứ di vào miệng Ri :

— Mày ngu lắm, mày cù lần quá không sợ thẳng cha đại úy đó chê sao, mày phải biết hết mọi thứ, hút thuốc, uống rượu, nhảy đầm nữa.

— Nhưng tao có biết mấy thứ quý yêu đó bao giờ đâu.

— Bởi vậy mày phải tập.

— Tập ở đâu ?

— Tao dạy mày, tao đủ ngón ăn chơi mà. tao nửa đời giang hồ rồi chớ bộ, đen, trắng, chà và, Maroc gì đã từng nằm trên bụng tao rồi, tao là thứ giang hồ quốc tế mà mày, tao mà không huấn luyện nổi mày nên người thì tao nguyện làm con chó chớ không làm con người.

Ri rùng mình :

— Mày nói coi ghê thấy mẹ.

— Tao còn quên chưa kể hết, tao từng sang Thái Lan, Lào, làm điểm nữa kia, trước kia tao đã từng có một thời vàng son, tại tao ham ăn chơi quá nên tao mới thân tàn ma dại như ngày nay, chớ không tao cũng kém gì ai. Ngày đó tao ở bên Lào, có một thằng

quan năm Lèo mê tao thấy mẹ, nó muốn lấy tao, nhưng tao đối với nó quá xá, khi có thai với nó, tao phá thai chớ không bây giờ tao khá rồi, tao cũng cửa cao nhà rộng như ai.

Lan ngựa bỗng ngậm ngùi cho thân phận của mình. nằng thở dài khi nhắc đến dĩ vãng mình :

— Chúng mày đặt tao là Lan ngựa thiệt đúng, bởi vì tao ngựa quá mà, bây giờ lớn tuổi nghĩ lại thấy muộn rồi.

Lan ngựa cầm tay Ri :

— Tao lấy tất cả kinh nghiệm bản thân của tao để khuyên nhủ mày, mày nên yên phận, nếu chải được thẳng đại úy này mày nên bám riết lấy, đừng có nhả mà hối to.

— Nhưng đã chải được đâu ?

— Ăn thua ở mình.

Lan ngựa thì thào :

— Nếu cần mình bỏ bùa nó.

— Bỏ bùa ?

— Chớ sao, tao nghe nói ngoài này có một bà thầy ngải ác ôn l.m, đề hôm nào tao hỏi được địa chỉ tao sẽ đưa mày đến, tao cũng làm một cái, dù mẹ lần này mà không chải được một thằng mỗ nuôi tao dưỡng già thì tao chỉ còn nước đi ăn mày, tao không có nghề ngỗng gì ngoài nghề nằm ngựa, hết thời rồi ai còn thèm mướn mình nữa chớ.

Lan ngựa chăm liên tiếp hết điều thuốc nọ đến điều thuốc kia, nằng bắt Ri hút đến rộp cả lưỡi, miệng đắng chát. Lan ngựa nói không ngớt miệng :

— Tao tin chắc rằng thế nào ngày mai thằng đại úy cũng ra, mày là ân nhân của nó thế nào nó cũng kiếm mày tạ ơn, lợi dụng dịp đó mày đưa nó vô phòng.

— Chi vậy ?

— Trời, đồ ngu, mày ngủ với nó chớ còn chi nữa.

— Ri thấy tức cười, nằng nói đùa bạn :

— Thôi nhường cho chị đó.

— Mày đừng đùa dai.

— Thiệt mà.

— Đồ quý, mày tính chát tao hả ?

— Tôi thấy chị nói đến vụ phải học ăn chơi tôi thấy mệt quá.

— Một gì mà mệt, mày phải học chớ, bộ bỗng dưng biết sao.

— Tao sẽ dạy mày nói tiếng Mỹ, nhảy tuyết nè.

— Bao giờ dạy ?

— Ngay ngày mai.

— Ngày mai thì làm sao biết hết được ?

— Biết đến đâu sài đến đó, vậy mới ngon chớ.

(CÒN NỮA)

THUỐC MỚI

VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức

NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG

CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub. TÂN-TRÍ

Sinh tử phù

Tiếp theo trang 13

Than ôi, cụ chỉ dùng sai 1 chữ quốc ngữ mà 2 nhà cách mạng, một người trong đó đã góp công suy tôn cụ ngay từ đầu, cả hai đã bỏ mạng! Không biết trong đời cụ đã nói lộn bao nhiêu lần khác nữa!

Vậy mà báo Hòa Bình vẫn cho rằng buộc cụ cái tội giết ông Toàn ông Anh là quá. Nhà báo ngây thơ như dân chúng vậy đó.

Đạo Cấy đi niệm cụ

Đạo Cấy bữa đó cũng đến đất Thánh Tây niệm cụ. Điều ngạc nhiên thứ nhất là số người đi niệm cụ còn ít quá, chỉ có chừng 3 ngàn người. Mọi lần hô hào biểu tình, có mấy chục ngàn người kia mà.

Lâu lắm mới lại gặp đầy đủ đại diện của đồng bào các xứ. Các ông tai to mắt lớn lâu quá mới được gặp lại. Chào hỏi nhau rồi rít: «Trời ơi, bác, tôi biết thế nào cũng gặp bác!» «Bác thế nào, đã lên trung tá chưa?» «Chưa, mình có làm cách mạng đâu mà lên được?» «Thôi, cứ để đó, mai mốt lên tướng luôn một thể»- Sợ chưa? trời thì nắng như lò rang. Các ông thì bận đồ lớn, mồ hôi cứ chảy ròng ròng trên các khuôn mặt hồng hào hơn hờ. Đi viếng mộ mà mặt mũi hơn hờ thì kể cũng kỳ.

Chỉ có một người không bận đồ lớn, dù mặt mũi cũng hơn hờ, đó là cha Lâm, chủ báo Xây Dựng. Cha bận xi vịnh, áo lụa ngà ba túi bỏ ngoài quần theo đúng một khác



Trên trời có chiếc trực thăng bay qua bay lại, chắc là có nhiều vị muốn đến viếng mộ mà không tìm thấy chỗ đáp xuống.

Bên cạnh 2 nắm mồ của cố Tổng Thống và ông Cố Vấn, là một khu mồ mả và đài kỷ niệm Tây. Các ông Tây thực dân «morts pour la France» v.v, bữa nay được tô mồ quét mả tươm tất, lại được các Pháp kiều tới đặt vòng

hoa có kết giải tam tài. Một bà me tây già, ý chừng là đầm lai, đang đứng khóc, sụt sùi. Bà vừa khóc vừa kể lể: «Than ôi, các vous đã bị dân ngu cu đen nó giết! Dân chúng bội bạc xiết bao! Khi các vous còn ở đây, thật là thái bình âu ca, cơm áo no đủ, thóc gạo đầy đi không hết, cao su tràn trề. Thế mà dân nó không biết hưởng! Từ khi chúng nó giết vous, chúng nó đuổi vous đi, than ôi! bao nhiêu là lộn xộn, nào chiến tranh, nào rối loạn, nào đói, nào rách, thật là chẳng vi được với thuở hoàng kim xưa! Hỡi ơi, xin các

Lính là gì...

Tiếp theo trang 12

Nhưng khổ nạn biết bao, chúng tôi đã bị người lớn lừa bịp, đã bị người lớn chơi trò ma giáo, người lớn đã phản bội máu xương tuổi trẻ. Người lớn dạy chúng tôi trong sạch nhưng người lớn ăn cắp, người lớn tham những gói tiền mở trường mục ở bằng ngoại quốc, người lớn xây bin đình, người lớn mua xe Méc-xe-Đét, ở máy lạnh, người lớn dạy chúng tôi khắt khở trong khi người lớn uống ưýtky, đớp cơm Tây, lấy vợ bé...»

Lính là người chưa được thấy đưa con trai đầu lòng đã nhắm mắt già từ vũ khí, giã từ chiến trường, giã từ cuộc đời, giã từ người tình đang mang một phần hình hài của mình trong bụng.

Lính là người có vợ nhưng sống như một người chồng ly thân với vợ.

Lính là những tay du mục bốn mùa ôm súng làm vợ, làm người tình.

Lính là những người không biết khóc, bom đạn, chết chóc khổ cực đã tàn phá, đã thiêu đốt những tuyến nước mắt của họ.

Lính là những con Sư tử đàn độn, ngơ ngẩn lạc lõng khi bước vào thành phố.

Lính là kẻ khoái hòa bình mà cũng sợ hòa bình, khoái hòa bình vì sợ chết, sợ hòa bình vì sợ thất nghiệp. Đối với lính không gì buồn thảm hơn một trại lính thời bình.

Lính là những chú lính thiếc dưới bàn tay nghịch ngợm của bọn trẻ.

vous đập mồ sống dậy cho mồ được thỏa lòng trông đợi vous ơi!»

Đạo Cấy ngấm nghĩ thấy bà Me Tây nói có lý. Lúc còn thực dân, thóc gạo đủ, cao su nhiều không loạn lạc, không biểu tình, bãi khóa, đình công đúng là thái bình thịnh trị. Từ khi đuổi thực dân đi mình lòi thoi nheo nhóc quá!

Đạo Cấy viếng mộ xong, bước ra khỏi nghĩa trang, Dân chúng các xứ đang tắt tả ra về.

Tiếng phóng thanh vang lên: «Đồng bào xứ Mầu Tâm nên đây. Ai không phải nà xứ Mầu Tâm đừng lên xe này».

Lính là những nhà tu khổ hạnh hơn cả sư hơn cả cha, họ chỉ còn khác sư và cha ở chỗ thỉnh thoảng còn được quyền làm cái chuyện liên lạc bay bướm với cái «lá đa»!

Lính là những đứa con nít chơi trò chơi lạ lùng như hít đất, nhảy xồm, chà láng, mặc Poncho giữa trời nắng, bắt ruồi, bắt chuột, nhặt cỏ, rửa cầu tiêu, đánh giầy, đánh dép, gấp quần gấp áo, thông nòng thông niếc...

Khi sống thì thế, khi chết thì: «Bàn tay có những ngón nuốt nà của Trinh vẫn còn xa, thật xa. Anh muốn nắm tay em lần cuối, một lần cuối thôi Trinh ơi. Anh kiệt lực rồi. Nhích lại gần anh chút nữa đi, Trinh... Một chút nữa thôi. Hay... Hay... hay Trinh giận anh phải không... Nói với anh một tiếng gì đi. Đặt những ngón tay ngà ngọc của em vào lòng tay của anh đi.. Hãy cho anh hơi ấm tình yêu trước khi từ biệt cuộc đời, để anh được trọn nghĩa kẻ tình si...

Quân cổ rướn mình lên, những ngón tay vụng dại run rẩy như những thân rêu tìm tòi một hơi ẩm quen thuộc. Nhưng chàng chợt rùng mình thật mạnh, thở hắt ra, chiếc nón sắt ném đầu chàng xuống vĩa hè, khua động khô khan. Những ngón tay co quắp của chàng cách những đầu ngón tay người tình chỉ trong gang tấc...» (trích trong khung cửa chết của người tình si của Nguyễn Vũ)...

Lính là...

Lính là...

Xin các người lính hãy định nghĩa tiếp!

Nỗi lòng vợ con của Lính

Tiếp theo trang 25

ra biện pháp này, giải-pháp kia, hứa điều này, hẹn điều nọ nói là nâng đỡ quân nhân và gia đình. Nhưng họ đã thấy gì, đã được gì?

Một ngàn đồng thêm cho khoản lương ba cọc ba đồng đã... cải thiện được gì cho họ? Thuốc lá cho chồng họ, đường, sữa, gạo cho con họ, Quân tiếp vụ đã có được lấy 1 tháng tạm gọi là thỏa mãn nhu cầu chung và tối cần thiết ấy chưa?

Hỏi tức là trả lời. Chúng ta đều đã tự trả lời, nhưng câu trả lời lại không thể viết ra, không thể nói lên. Những cái dấu chấm than (!) và những tiếng nấc vốn đã tràn đầy trên trường thiên bi ca của dân tộc thì mỗi người có ý thức càng nên dấu bớt đi, xóa bớt đi.

Và cả triệu vợ con lính đang làm như vậy.

D.T.

Đối lập với đàn ông

Tiếp theo trang 24

thông hành hiệu lực giúp cho chúng chui vào vùng đất cấm ăn nấp để rình pháo kích vào lũ trẻ con... chưa thành hình!

— Buồn đau ghê! Ông thầy thuốc có lương tâm hẳn buồn vì có mấy tên đồng nghiệp bất lương bán xác con nít làm vây nhóp nhúa vào áo bờ lu trắng. Mấy ông có luật trong tay buồn vì bọn đồ tể đã coi các ngài như... pha. Ông Katé chắc buồn nhiều vì thế nào bọn cai thầu phá thai cũng sẽ tăng giá lên «xăng puốc xăng» và sẽ lại đổ tội tại ông tăng vật giá trong khi ông thật hết sức... ngây thơ vô tội...Nhưng chắc không ai buồn thắm thía bằng ông chủ nhà trọ dành cho bạn gái lỡ làm núp con giống bảo...Chưa chi nhà ông đã bị bọn cạnh tranh bất chính đặt mìn giựt sập...Còn những kẻ bị đau như đau đẻ vẫn là...đàn bà!

HOA MƯỚP ĐĂNG

quyền mua trước

(TIẾP THEO TRANG 23)

7.— Các gia đình có từ 5 con vị thành niên đang ở chung và eo hẹp tức kém.

8.— Các thương phế binh có lợi tức kém.

Đó là 8 điều kiện qui định cho người thuê bị đuổi nhà để xin ngưng thi hành án lệnh. Tuy nhiên ta cũng cần phải lưu ý rằng Ủy Ban liên bộ chỉ chấp thuận, nếu người thuê nhà bị trục xuất đã trả tiền nhà đầy đủ cho chủ, đã trả hết khoản tiền án phí tụng lệ (sau khi nhận được giấy đòi, đem ra ngân khố đóng tiền án phí tụng lệ của tòa án). Ngoài ra biện pháp này không dành án huệ cho ngoại kiều thuê nhà và những người Việt Nam chiếm ngụ vô quyền sau ngày 24-4-1964.

Trên đây, người viết đã trình bày đủ về 2 thứ «quyền», hay nói đúng hơn là 2 án huệ dành cho dân ABC đi ở nhà thuê. Nếu có cụ ABC nào cần sử dụng các quyền đó mà chưa hiểu rõ các chi tiết hoặc không biết cách phải làm ra sao, xin cứ việc biên thư về Tòa soạn yêu cầu giải thích thêm.

PHẠM-HẢI-HỒ

Lính Vua, Lính Chúa, Lính Làng

(Tiếp theo trang 31)

Cũng còn một loại lính, được gọi là «quân mất dạy» Quân là lính. Mất dạy là không có chỗ dạy học. Đó là những anh lính mà ngày xưa là giáo chức, nhìn thiên hạ được biệt phái tới bởi, còn mình thì cứ phải ở trong lính để thành «quân mất dạy».

Nếu cứ kể hết các thứ lính, rồi định nghĩa cho đàng hoàng, thì cả ngày không hết. Đành phải tốp lại ở đây.

...



MỸ VIỆN SẮC ĐẸP do bà **CHU-THỊ-PHƯỚC**
tốt nghiệp Ba - Lê điều khiển
9 năm danh tiếng tại Thủ Đức

— 102, TRƯỜNG CÔNG ĐỊNH SAIGON
— 36, hẻm đội lộ LÊ LỢI (BONARD cũ) SAIGON Đ.T. 93.335

- Sửa vết sẹo. Trừ tuyệt mụn, tàn nhang
- Làm da mặt mịn màng xinh đẹp
- Làm ngực nở bụng thon

Bảo đảm kết quả. Có giá học sinh. Có dạy học trò (nghỉ chúa nhật)
KÍNH MỜI

Chuyện đàn bà...

(Tiếp theo trang 25)

mang tên là Royal Croate, khi đi đánh giặc đạo quân này đã buộc ở cổ mỗi người 1 miếng vải màu, sau đổi lại là Cravate,

Nhưng ở đây chúng ta không phải bận tâm tìm hiểu nguồn gốc của chiếc Cavat mà chỉ nhìn cách người xử dụng Cà vạt để đoán tính tình về họ :

— Một anh chàng đi phố mà không tự tay chọn cà vạt và bao giờ họ cũng mang cà vạt do tay một người con gái chọn và cứ nhắm mắt mà đeo vào cổ :

— Nếu anh ta là nghệ sĩ... Đó là mẫu người phóng túng.

— Người hay thay đổi tính tình nếu anh ta luôn thay đổi màu sắc cà vạt.

— Là một anh chàng thiếu tư lự và hay nịnh đầm.

— Một người đàn ông hay đeo Cà vạt hiếm, khó kiếm, là chịu khó trong công cuộc chinh phục, phái nữ.

— Anh chàng ưa mang cà vạt đỏ : tính vui, yêu đời, nồng nhiệt.

— Màu xanh mơ mộng.

Nhìn cử chỉ của người mang Cavat để biết tâm trạng của họ.

— Khi họ khó chịu, tay đập đập vào cái cà vạt.

— Khi bị bối rối nao núng, tay hay cầm cà vạt vuốt vuốt.

— Khi họ quá lúng túng, tay cứ sờ lên cổ xem cà vạt có thắt... chặt không ?

— Cứ lấy tay nói nút cà vạt là anh chàng đang... cảm động nhiều.

Như cái lá đa...

(Tiếp theo trang 31)

Nàng sẽ phụ chàng, để theo tiếng gọi của con người mới. Nàng say tình mới thì còn chàng đi đâu ? Các ông viết tiểu thuyết, giải quyết một cách rất mau lẹ bằng cách cho anh chàng thất tình đi lính, như vậy thật là yên chuyện. Bao nhiêu thằng thất tình, đều cho đi lính hết.

Lâu lâu, những người viết tiểu thuyết lại đổi ngược lại, cho Chàng đi theo người yêu mới. Nàng lại phải đi một đường thất tình, ôi ta buồn ta đi lang thang. Rồi kết cuộc cho mỗi tình đó, nhà viết tiểu thuyết lại bắt nàng đi tu, không cần biết là tu theo đạo nào, dù rằng có thể tu theo đạo Bà Hai.

Cô Bạc Hà xin nhắc các nhà viết tiểu thuyết là hiện nay, xứ Giao Chỉ chúng ta đã có lính đàn bà. Tọa lạc nơi đường Nguyễn văn Thoại đã có một nơi được đặt tên là Trung Tâm Nữ Quân Nhân. Vậy các nhà viết tiểu thuyết hôm nay, bây giờ, hãy đổi lối kết cho tiểu thuyết. Đừng cho các cô thất tình đi tu nữa. Muốn cho hợp thời trang, hãy cho các cô thất tình gia nhập lính đàn bà.

Các Ông đã cho những chàng thất tình đi lính, thì cũng phải cho những nàng thất tình đi lính. Rồi đây, quân đội Giao Chỉ Cộng Hòa chỉ gồm những chiến sĩ thất tình, đó là lỗi của các nhà viết tiểu thuyết. Chúng tôi không có lỗi gì hết.

Rồi muốn biết tiểu thuyết ấy có mùi không, hãy tới thăm các cô lính đàn bà vào lúc mười hai giờ trưa, lúc các cô vừa ở bất tập về.

Cô BẠC HÀ.

đen như mồm chó

(Tiếp theo trang 31)

em gái Dạ Lan. Người con gái ấy khi thấy tôi tỏ tình thì e ấp trả lời rằng, sẽ bằng lòng nếu tôi tích cực phục vụ quân đội.

Chàng binh sĩ ngừng. Thằng làm báo Nhà Binh tán thêm :

— Thì bạn chỉ còn có cách là tích cực phục vụ quân đội.

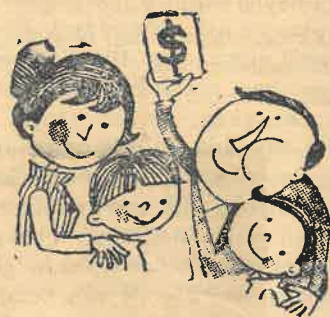
Anh chàng binh sĩ thở dài :

— Nhưng mà thưa anh, kệt quá. Tôi làm việc ở Đại đội Chung Sự, là nơi chỉ có một công việc duy nhất là đi chôn người chết. Tôi cũng muốn tích cực phục vụ, nhưng chẳng lẽ lại mong cho anh em mình lần đừng ra chết cho nhiều nhiều, để mình tích cực phục vụ hay sao ?...

Những tiếng nói cuối cùng rơi vào khoảng im. Cả ba đứa mặt thộn ra nhìn nhau. Cuối cùng, thằng làm báo Nhà Binh đứng dậy :

— Đi uống la de ! Chán quá. Đi, Ma Tật. Đi uống chơi, anh bạn.

Phóng viên MA TẬT.



Lính trắng với chính sách...

Tiếp theo trang 27

niệm có cách gì Việt Nam hóa chiến tranh, ngoài cách càng ngày càng có nhiều người VN cầm súng M16, Mỹ không thể, và không muốn quan niệm rằng người VN có cách chiến đấu không cần súng M16, không cần Mỹ Kim, không cần viện trợ Mỹ. Mỹ thực hiện quan niệm đó, bằng cách cấy quan niệm đó cho càng nhiều người VN càng tốt, và cuối cùng có quá nhiều người VN bị cấy quan niệm nay đến nỗi khi Mỹ mới hoi dọa non là sẽ rút quân, sẽ ra lệnh ngưng bắn thì khóc thét lên, làm kiến nghị phản đối, yêu cầu Mỹ đừng làm vậy chết em.

4. — Thế nào anh cộng sản cũng hiểu ra mình mắc hờm Mỹ. Trước BV có chuyện ngưng oanh tạc để đòi Mỹ, và chuyện đó nghe ra hết sức chính đáng chẳng những BV, VC, Cộng sản thế giới phụ họa theo đòi giúp, mà nhiều nước không cộng sản trên thế giới cũng phụ họa theo đòi giúp. Rồi Mỹ ngưng oanh tạc, và anh cộng sản mất hết một chuyện chính đáng để đòi.

Bây giờ đòi hỏi lớn nhất, bảnh nhất, nghe ra có vẻ chính đáng

nhất của cộng sản, là đòi Mỹ rút hết quân vô điều kiện. Rồi Mỹ sẽ rút hết quân Mỹ vô điều kiện. Nghĩa là Mỹ tự ý rút, rút theo ý Mỹ, theo thời biểu Mỹ, và sẽ có lúc rút hết. Đến lúc đó anh cộng sản còn gì nữa để đòi ? Nhất định là lúc đó anh cộng sản hết còn chuyện đòi Mỹ rút quân. Anh cộng sản có thể đòi Mỹ triệt thoái các căn cứ, các chiến cụ. Bây giờ đòi như vậy được, bây giờ còn Mỹ, thì Mỹ còn có thể gỡ chiến cụ, căn cứ mà mang về Mỹ. Nhưng đến lúc Mỹ không còn quân tại Nam VN, mọi chiến cụ, mọi căn cứ giao lại cho lính VN hết rồi, thì anh Cộng sản đòi như thế Mỹ nó cười cho, nó nói lại rằng chúng tôi đi hết khỏi VN rồi, làm sao chúng tôi gỡ căn cứ, tháo chiến cụ mang đi được, một là chúng tôi lại phải trở vào VN để làm việc đó, hai là các anh Cộng sản có giỏi thì đến đó mà gỡ, mà tháo.

Hiện nay anh Cộng sản còn có thêm cái chuyện đòi Mỹ đừng có ủng hộ chế độ Cộng Hòa VN. Rồi đây Mỹ đi hết, thì rõ ràng là Mỹ còn gì mà ủng hộ nữa đâu. Vậy thì anh Cộng sản muốn làm gì đó với chế độ Cộng Hòa Việt Nam thì làm, Mỹ đứng đằng sau mà cười cho. Dĩ nhiên là ngay hiện nay anh cộng sản không làm gì được chế độ Cộng Hòa miền Nam, cho nên mới đòi Mỹ, tức là nhờ Mỹ làm hộ

cái chuyện giải tán chế độ miền Nam.

Cộng sản nêu lên một chiến bài khá ấn khách cho chiến tranh của họ : đánh Mỹ xâm lược giải phóng Miền Nam bảo vệ Miền Bắc. Bây giờ Miền Bắc không bị Mỹ oanh tạc, không cần bảo vệ, thế là mất toi một nửa khẩu hiệu ấn khách. Rồi đây Mỹ đi hết, cộng sản lại mất cái nửa đầu của khẩu hiệu, cái tiền đề tất yếu của chiến tranh này : đánh Mỹ xâm lược. Mỹ đi hết rồi, còn Mỹ đâu mà đánh. Mỹ đi hết rồi, nói Mỹ xâm lược sao được ? Mất khẩu hiệu ấn khách, mất tiền đề tất yếu của chiến tranh thì anh cộng sản khó động viên dân Miền Nam, và xúi dục thanh niên Miền Bắc lần xả vào chỗ chết được lắm.

Thành ra bài diễn văn của TT Nixon có hàm chứa một lời đe dọa, nhưng là đe dọa như vậy đó : bây giờ có Mỹ đây, Mỹ sẵn lòng làm trọng tài cho giữa anh cộng sản và anh chống cộng sản. Anh cộng sản mà đại dốt, tưởng bở, tính sai chờ lúc Mỹ đi hết, thì chỉ còn có nước rút hết về Miền Bắc sống đói khổ với khoai sắn thay cơm, lại không có hy vọng xem ti vi, xài tủ lạnh và được mua chuộc bằng đô la. Nếu anh cộng sản hiểu được như vậy thì nên thỏa hiệp ngay với Mỹ bây giờ có lợi hơn.

CINE, TIVI...

(Tiếp theo trang 33)

phim hoàn toàn theo lối «tuồng cường», toàn những bất ngờ và sẽ cười thiên hạ cười bằng thích, cười xả láng luôn.

Truyện phim được gọi ý khi Dury đọc những tin tức sôi nổi về vụ chuyển xe lửa bưu phẩm từ Glasgow đi Luân Đôn bị đánh cướp. Ông ta bèn tưởng

tượng ra câu truyện một tên « cướp non » chuẩn khỏi nhà giam đúng 4 ngày trước khi anh ta được thả ra. Tại sao lại ngu dại như vậy ? Thì ra hán cần ra gấp để thực hiện một chương trình quá hấp dẫn. Anh ta còn lôi kéo theo cả một tên bạn Anatole để... đi đánh cướp chuyển xe lửa đặc biệt chở tài nguyên bí mật của 14 quốc gia thuộc Minh ước

Bắc Đại Tây Dương.

Vụ đánh cướp đã không ngang sức không những vì «tri khôn» của hai «đáng cù lần» mà còn vì năng phương tiện kỳ quặc mà hai «đáng» dùng. Đã vậy hai đáng còn đụng đầu với chính nhóm đã đánh cướp xe lửa Glasgow Luân đôn cũng đến ăn hàng chuyển này cùng một ngày giờ và địa điểm.

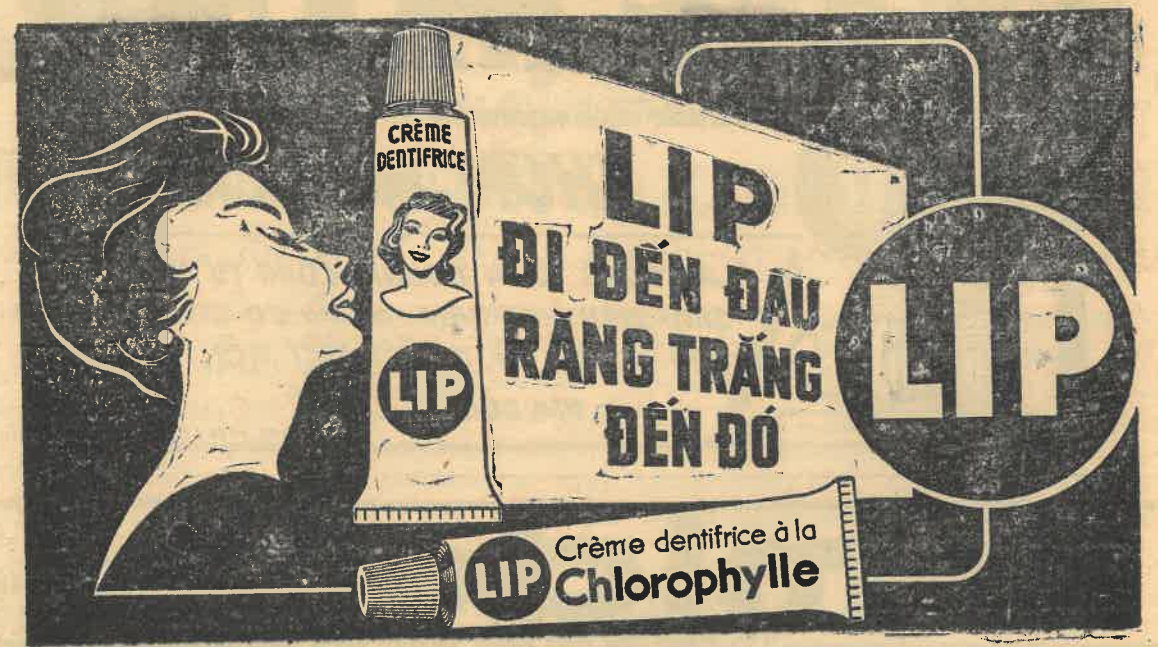
Do đó đã xảy ra những

truyện «tréo cẳng rỗng» những «xáo trộn» những «kỳ cục», những «chợ cười» khiến cười bất tận... Cười chết thôi !

Bốn đáng này : Jean Paul Belmondo Bourvil, David Niven, Eli Wallach là 4 «anh hùng» trong phim

Đã lâu không được cười, muốn cười cho quên...kinh tế, tài chánh thì nên coi phim này.

Chàng Hai





TAILOR'S CHIẾN

ÂU-PHỤC ĐỢT SỐNG MỚI

90, LÊ - VĂN - DUYỆT
(gần Ngã Ba Ông Tạ)





CÉMİN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM

LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TỬ CHỨC,
SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
ĐỪNG BỀN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMİN

CHEWABLE VITAMIN C TABLETS

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KN 982 BYT/QCĐP Pub.TÂN-TR

VIỆN UỐN TÓC



R
O
S
E
T
T
A

- Do các chuyên viên phụ nữ đảm nhận
 - Cắt uốn hợp thời trang
 - Giá uốn từ 500 đồng
 - Có điện riêng
- 479, Phan Đình Phùng Sg. Đ.T 92.991

MỘT ĐỊA CHỈ THẦU BĂNG TÍN NHIỆM

TÚ QUỲNH

SỐ 68 LẦU I CRYSTAL PALACE
101 CÔNG LÝ SAIGON.

THẦU ĐỦ LOẠI :

- BĂNG NHỰA — CASSETTE — CARTRIDGE — CAR STÉRÉO
- ĐỦ LOẠI NHẠC VIỆT NAM VÀ NGOẠI QUỐC ĐẶC BIỆT
- DO NHẠC SĨ PHẠM-MẠNH-CƯƠNG PHỤ TRÁCH



Chỉ cần đoán trúng... là ai cũng có thể...

Chiêm giải thưởng: 500.000đ.

BỨC HÌNH CHIM TRÊN ĐÂY ĐÓ LÀ CHIM GÌ ???

CHIM YẾN ? CHIM ÉN ? CHIM BỒ CÂU ? CHIM GÁY hay CHIM CU ?

HOẶC CHIM GÌ TÙY Ý NHẬN XÉT — XIN ĐỌC KỸ ĐỊA CHỈ DƯỚI ĐÂY :

Ông lo âu trong hạnh phúc ? Ông mặc cảm không dám lập gia đình ? Ông lạnh nhạt trong yêu đương ? Ông e thẹn không dám nói ra ? Ông hãy mua ngay «BƠM TAY DOVE» Natural Method một sáng chế mới nhất 1969, TỰ CHỮA LẤY DỄ DÀNG các bệnh : Bất lực, liệt dương, di mộng tinh già yếu v.v... Chỉ chữa trong 2 tuần, lâu nhất là 2 tháng, KHÔNG CHÍCH, KHÔNG UỐNG, KHÔNG THOA THUỐC — có 2 loại, loại A BƠM DOVE giá 1800đ. bảo đảm ORIGINE kết quả 100% (đặc điểm của BƠM DOVE màu trắng khi BƠM không sút nắp) loại B BƠM H.P 1.500đ. Hỏi **CHÂU THANH NGUYÊN** 523 Trần Hưng Đạo Saigon (gần Nancy. Muốn hỏi riêng nhớ kèm tem).

MỜI LẠI COI NHIỀU THƯ GỬI ĐẾN CẢM ƠN LÀM BẰNG CHÚNG

CẦN ĐẠI LÝ các tỉnh : Có bán tại 35B Pasteur ĐÀ LẠT: 26 Thống Nhất BÌNH TUY

● cắt miếng báo này lại mua DOVE được tặng thêm... đồ ?

Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng
trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- **Nước cam**
- **Nước thơm**
- **Sữa trái cây**
- **Yaourt**
- **Kem**

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợt lớn

Điện thoại : 36.756

Trung tâm bán lẻ :

43 Tổng Đốc Phương Chợt lớn

(NHÀ MÁY 100126 BÌNH THỚI QUẬN 11)

ĐT 50.423.



VÔ-TÁNH THU BĂNG

30 VÔ TÁNH SAIGON 30
(GẦN NGÃ SÁU-SAIGON)

- Nhận thực hiện tất cả các loại băng nhạc.
- Thu băng cho tất cả các loại máy thu băng, STÉRIO - HI FI - MONO - CASSETTE - CARDRIDGE
- Một rừng băng nhạc thu sẵn trữ danh, thích hợp mọi lứa tuổi
- Băng học Sinh ngữ : ANH, MỸ, PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT dễ học và có sách.
- Nhạc vũ trường, thu tại các Phòng trà danh tiếng của các Ca sĩ tên tuổi. (Đã có thật nhiều Nhạc Giáng Sinh VN và NQ)
- Có thể giao gấp và bán sỉ cho các Tỉnh giá hạ
- Kính mời quý vị yêu thích nhạc đến thưởng thức và chọn lựa.
- Với những máy ghi âm tối tân sẵn có và một ít kinh nghiệm về kỹ thuật thu băng, chúng tôi nguyện cố gắng hầu đền đáp lại sự tín nhiệm của quý khách.
- Mọi thư từ và bưu phiếu xin đề : Ông Nguyễn Văn Đông 30 Vô Tánh Saigon. Gửi thư và bưu phiếu mua băng xin vui lòng ghi rõ loại máy quý vị đang dùng.
- Mở cửa từ 07 giờ đến 23 giờ (ngày lễ và cả chủ nhật.)

Vô Tánh Thu Băng

KÍNH MỜI

PHONG NGŨA

Chê chốc, lở lổ, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT
CHỖ NÀY CŨNG LỞ LẠI CHỖ KIA

Nên uống :
Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIỀN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm Hoa - Việt có bán lẻ

NHÀ THUỐC **ÔNG TIỀN**

P.L. CHOLON K.N. BYT SỐ 316 — 21-8-62

Một nhát mình Tân-Kỳ làm chấn động
trong ngành Mỹ-phẩm, và khách
hào hoa phong nhã chờ đợi từ lâu:

Inlime

NƯỚC HOA XỊT

Inlime

* BẢO CHẾ TÌNH-VI THEO CÔNG THỨC CẤU-MỸ.

* MÙI THƠM QUÝ PHẢI SANG TRỌNG

DỊU BÊN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.

PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA

CUU LONG HOAN

VỠ DÍNH DÀN

Đi xa,
Chức đêm
Lao lực nhiều.

Bổ huyết, Dưỡng tâm, Trạng thận

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤY SINH (TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CỦA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO, SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU SÚNG MŨ, LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC CỐ HÌNH TRÁI TÍM

MUA ĐỂ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

GIA-LONG

thu băng

132, TRƯƠNG-MINH-GIANG
SAIGON

(Ngã ba Trương-minh-Giang
và Kỳ Đồng)



- Nhận thu băng giao gấp.
- Bán băng thu sẵn đủ tất cả các loại nhạc cho tất cả các loại máy lớn, nhỏ. CASSETTE MONO Stéreo
- Car stéreo — Cartridge
- Xử dụng toàn máy tối tân.
- Kỹ thuật thật tinh vi
- Một rừng băng thu sẵn. Êm dịu, kích động, nhạc sống thu tại các phòng trà danh tiếng và các băng học ANH MỸ PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT bộ nào cũng có học.

- Việc làm thật cẩn thận
- Nơi có thể tin cậy được

Kính mời đến thưởng thức và chọn lựa.

— Mở cửa từ 07 giờ sáng tới giờ
nghiêm, cả ngày lễ và chủ nhật

GIALONG'S RECORDS

KÍNH MỜI

- Quý vị nên tổ chức TIỆC CƯỚI, SINH NHẬT, TIẾP TÂN ở đâu ?
- Quý Vị tìm ở đâu được 1 đêm giải trí lành mạnh vui tươi ?

Chỉ có NHÀ HÀNG CA VŨ NHẠC



PHA-LÊ

Lầu 3, Thương Xá Crystal
95-101, Công Lý — SAIGON
ĐT. 92.115 — 92.726 EXT.256

Mới xứng đáng là nơi lý tưởng của quý vị, với những đặc điểm :

- ▼ Khung cảnh ấm cúng, sang trọng.
- ▼ Với sự trình tấu thường xuyên của Ban nhạc danh tiếng **LÊ VĂN THIỆN**
- ▼ Ngoài những giọng ca độc đáo của : **LINH PHƯƠNG, THẢO LY, MỸ DUNG, NGỌC MINH, ALI MINH v.v...**
- ▼ Quý vị còn được thưởng thức giọng ca ảo não và truyền cảm không kém gì những danh ca đương thời, đó là danh ca **NHẬT THIÊN LAN**, qua những tác phẩm tiền chiến bất hủ.
- ▼ Những Show quốc tế và VN nảy lửa hàng tuần đời mới.
- ▼ ĐẶC BIỆT : Các món ăn Việt, Tây, Tàu do đầu bếp chuyên môn đảm nhiệm.
- **ÂM NHẠC MÁY LẠNH THƯỜNG TRỰC**

MỞ CỬA : SÁNG : Từ 8giờ đến 14giờ
CHIỀU ; Từ 16giờ đến 24giờ

Ban giám đốc kính mời.



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết



CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi



CORNELL
UNIVERSITY
JUN 8 1970
LIBRARY